

NGÀNH TRẮNG 1918 - 2018



Lã Mạnh Hùng

Copyright © 2019 by Lê Mạnh Hùng

All rights reserved. This book or any portion thereof
may not be reproduced or used in any manner whatsoever
without the express written permission of the publisher
except for the use of brief quotations in a book review.

Printed in Canada

First Printing, 2019

Electronic version: v.1.10.2019

MALT Technologies Publishing

1975 Dépatie Street

Saint-Laurent, QC, H4L 4B2, Canada

<https://sites.google.com/site/scoutabound>

Rovers Centenary Logo is a property of the World Scout Bureau

Thân gửi Tráng sinh Việt Nam hôm nay và ngày mai.

Cảm ơn tất cả Tráng sinh đã và đang cho người viết cơ hội sinh hoạt và học hỏi ở hai Tráng đoàn Duy Tân và Prometheus (Liên đoàn Việt Nam). Cảm ơn các Trưởng PVT Ông trầm tĩnh và NTH Gấu đa thiện, từ lâu đã thôi thúc tác giả về chủ đề này.

Đánh dấu 100 năm ngành Tráng và chào mừng Pathfinder Scouts Vietnam / Hội Hướng đạo Việt Nam tái lập, và trở lại là thành viên thứ 170 của đại gia đình Hướng đạo Thế giới.

Montréal, 10 tháng 1, 2019.

TÓM TẮT

Đây là một luận văn về những thay đổi suốt một thế kỷ của ngành Tráng Phong trào Hướng đạo Thế giới từ khi Baden-Powell thành lập vào năm 1918 cho đến nay.

Biên khảo này gồm 3 Chương. Chương I tóm lược và so sánh ba phiên bản Anh, Pháp Việt cuốn “Rovering To Success” , “La Route Du Succès”, và “Đường Thành Công” của B.-P.; tìm hiểu về quy chế và tài liệu chính thức của ngành Tráng Việt Nam (1954-1975). Chương II thảo luận về những thay đổi về cách tổ chức và chương trình của ngành Tráng để thích ứng với xã hội ở thế kỷ thứ 21. Chương III đi vào một số chi tiết về tổ chức và sinh hoạt ngành Tráng tại những NSO lớn nhất trong sáu Khu vực Hướng đạo trên thế giới, kể cả những hội Hướng đạo Pháp đã một thời là mẫu mực sinh hoạt cho ngành Tráng của Hội Hướng đạo Việt Nam trước đây. Kế đó là một số chủ đề để Tráng sinh thảo luận, đặc biệt là sinh hoạt và cách tổ chức “The Scout Network” của Hướng đạo Anh từ năm 2002, và một đề nghị về Lộ trình Phát triển của Tráng sinh. Tiếp theo là những thảo luận về cách ấn định tuổi Tráng sinh trên thế giới, cách tổ chức và những sinh hoạt tiêu biểu trong đời Tráng sinh ở thế giới ngày nay. Sau cùng là một số nhận xét về tập tài liệu ngành Tráng của Ban Điều Hành Hướng Đạo Việt Nam (BDHHDVN) và một phụ lục thảo luận về vấn đề Hướng đạo lớn tuổi, trưởng niên, và cựu Hướng Đạo.

Khảo luận này là kết quả tóm lược việc tra cứu và tham khảo những tài liệu chính thức của Tổ chức Phong trào Hướng đạo Thế giới, WOSM, và những Hội Hướng đạo Quốc gia (NSOs) ở sáu Khu vực Hướng đạo (WOSM Regions) cùng những kinh nghiệm sinh hoạt thực tế của tác giả với Tráng đoàn Duy Tân (1998) và Tráng đoàn Prometheus (2018), Liên đoàn Việt Nam, thành lập từ năm 1980 thuộc Hội Hướng đạo Canada (Scouts Canada, 1980-2003 và L'Association des Scouts du Canada, từ 2003 đến nay).

MỤC LỤC

Tóm tắt.....	2
Mục lục	3
Chương I.....	6
Từ “Rovering to Success” đến “La route du succès”, rồi “Đường Thành Công”	7
Rovering to Success.....	7
La route du succès.....	10
Đường Thành Công	11
Tổ chức Tráng đoàn trong cả 3 phiên bản Anh, Pháp, Việt của cuốn “Rovering to Success”	13
Quy chế ngành Tráng Việt Nam (1954-1975)	16
Một vài điểm đáng để ý trong cuốn “Sổ Đường” của EUdF .	18
Tài liệu chính thức của Hội Hướng đạo Việt Nam	20
“Oral history”, lịch sử truyền miệng hay những ghi chép cá nhân.....	20
Quy chế Ngành Tráng 1966.....	21
Những văn bản điện tử chụp lại tài liệu chính thức của Hội Hướng đạo Việt Nam.....	23
Quy trình và Nội lệ năm 1953.....	23
Quy trình và Nội lệ năm 1962.....	23
Quy trình Hội Hướng đạo Việt Nam 1967.....	24
Nghị thức Hướng đạo 1964.....	25
Hướng đạo Hạng nhất.....	26
Tham khảo	29
Chương II.....	31

Ngành Tráng ở cuối thập Niên thứ 2, thế kỷ 21.....	31
Lời mở	31
Ngành Tráng quan trọng	31
Sinh hoạt Tráng là học để vào đời	32
Ngành Tráng có một kết thúc.....	33
Tráng sinh, giúp ích và cộng đồng.....	34
Nghị quyết Slovenia 2014.....	35
Nguyên lý cơ bản	35
Hòa nhịp với những thay đổi của xã hội.....	37
Tráng sinh là ai?.....	42
Chương trình ngành Tráng dựa trên đặc tính và nhu cầu của Tráng sinh	44
Thích ứng với những nền văn hóa và thể hệ khác nhau.....	48
Trưởng ngành Tráng	48
Vài nét chính.....	50
Kết luận.....	52
Tham khảo	54
Chương III	55
2018, Ngành Tráng trên thế giới.....	56
Tuổi Tráng sinh.....	56
Ngành Tráng ở những NSO đồng thành viên nhất ở các Khu vực Hướng đạo trên thế giới	61
Những nso có tỉ lệ thành viên lớn nhất ở 6 khu vực	62
Một số thực hành Tráng sinh cần lưu ý và thảo luận	81
The Scout Network	81
Lộ trình phát triển của Tráng sinh Một đề nghị	85
Phát triển Tâm Linh	86

Phát triển Thê chất	87
Phát triển Trí thức	88
Phát triển Tính khí	89
Phát triển Xúc cảm	90
Phát triển Xã hội	91
Giản đồ Lộ trình Phát triển của Tráng sinh.....	93
Thảo luận	95
Lứa tuổi Tráng sinh.....	95
Tổ chức và Chương trình	96
Vài nhận xét về tập tài liệu ngành Tráng của Ban Điều hành Hướng Đạo Việt Nam (BĐHHĐVN)	97
Tham khảo	105
Phụ lục A	107
Lớn tuổi, Trưởng niên, Cựu Hướng đạo	107
Về tác giả	0

CHƯƠNG I

“Rover Scouting is a preparation for life, and also a pursuit for life.” – Baden-Powell

“Làm Tráng sinh là chuẩn bị vào đời, và cũng là đường đi tìm hạnh phúc trong cuộc sống.” – B.-P.

Phong trào Hướng đạo có mặt trên thế giới vào năm 1907 với ngành Thiếu (Scouts), tiếp theo đó là ngành Ấu (Cub Scouts) vào năm 1916. Trong Thế chiến thứ I, xã hội lúc đó cần có chương trình sinh hoạt cho thanh niên lớn hơn Thiếu sinh và những Thiếu sinh lớn tuổi cũng muốn có chương trình thích hợp với khả năng và tuổi của họ vì vậy ngành Tráng (Rover Scouts) đã hình thành vào năm 1918. Năm 1917 đã có một số tài liệu phát hành nhằm giải thích về sinh hoạt của Hướng đạo Thành niên (Senior Scouts) gồm những hướng đạo sinh trên 15 tuổi và theo quy định phải lập thành một toán Tráng liên hệ mật thiết với Thiếu đoàn. Thuật ngữ Tráng sinh (“Rover Scouts”) lần đầu tiên được Baden-Powell đề cập đến trong tạp chí “The Boy Scouts Head Quarters Gazette” vào tháng 8 năm 1918.

Baden-Powell đã viết và minh họa một cuốn ‘sổ tay’ cho ngành mới thành lập gọi là “*Rovering to Success*”, bản thảo do vợ ông đánh máy xong vào tháng Mười một, 1921, do nhà xuất bản Herbert Jenkins phát hành năm 1922, được in lại rất nhiều lần và sau đó được dịch sang tiếng Việt, từ bản tiếng Pháp “La route du succès”, với tựa đề “Đường Thành Công”.

Nội dung cuốn “*Rovering to Success*” là tư tưởng của Baden-Powell về một cuộc sống hạnh phúc cùng một số sinh hoạt mà Tráng sinh có thể tự thực hiện cho mình. B.-P. viết “*Rovering to Success*” như lời nhắn của một người cha hay chú và đối tượng là thanh niên, không phải cho thanh nữ. Cuốn sách nói về một triết lý sống hơn là một sổ tay hướng dẫn.

Giống những cuốn sổ tay khác B.-P. đã viết, chủ đề trong cuốn “*Rovering to Success*” lấy từ bài thơ nổi tiếng ở thế kỷ 19, “Tự

chèo lái thuyền mình” (1850), “...*And never sit down with a tear or a frown / But paddle your own canoe*” của Sarah T. Bolton, một nhà thơ người Mỹ, nhưng không được B.-P. nhắc đến.

Năm 1939, 3.500 Tráng sinh từ 42 quốc gia đã tham dự kỷ niệm ngày thành lập ngành Tráng lần thứ 21 tại Trại Hẹn bạn Tráng sinh Thế giới lần thứ Ba tại Monzie, Scotland.

Trong phiên họp của Ủy ban Hướng đạo Thế giới (World Scout Committee) vào tháng Ba năm 2017, Tổ chức Phong trào Hướng đạo Thế giới (The World Organization of the Scout Movement, WOSM) quyết định tổ chức kỷ niệm *Trăm năm Ngành Tráng* vào năm 2018¹.

Tóm lại, không như một số người đã hiểu lầm và tin là Phong trào Hướng đạo Thế giới không còn sinh hoạt cho Tráng sinh, ngành Tráng vẫn còn hoạt động, và vẫn là một ngành có chương trình sinh hoạt năng động với cách tổ chức đã hoàn toàn cập nhật với xã hội ngày nay từ những năm đầu thế kỷ thứ 21. Ở Việt Nam vẫn có sinh hoạt Tráng bằng những hiểu biết hoặc kinh nghiệm hay tập tục đã dùng và truyền khẩu từ gần một nửa thế kỷ trước vì dù có sinh hoạt nhưng dường như không có một ấn bản chính thức nào cho ngành Tráng của Hội Hướng đạo Việt Nam (1954-1975).

TỪ “ROVERING TO SUCCESS” ĐẾN “LA ROUTE DU SUCCÈS”, RỒI “ĐƯỜNG THÀNH CÔNG”

ROVERING TO SUCCESS

Cuốn sách này của Baden-Powell do nhà xuất bản Herbert Jenkins phát hành năm 1922, được in lại rất nhiều lần cho đến năm 1964² là năm có 2 bản in sau cùng (25th print., reset and rev, và 26th ed.). Năm 1982 nhà xuất bản J.S. Allen ở Toronto, Canada đã xin phép gia đình B.-P. và Hội Hướng đạo Anh quốc in lại cuốn “*Rovering to Success*” đúng theo ấn bản lần thứ 18 để kỷ niệm 75

¹ <https://www.scout.org/RoversCentenary>, truy cập ngày 10/10/2018.

² Online Computer Library Center (OCLC), WorldCat, <https://bit.ly/2QUi6ac>, truy cập ngày 10/10/2018.

năm thành lập Phong trào. Năm 2005, chuẩn bị đón mừng Văn phòng HĐTG ở Vùng Châu Á-Thái Bình Dương (APR) được 50 tuổi (2006) và 100 năm thành lập Phong trào vào năm 2007, APR đã xin phép Hội Hướng đạo Anh quốc in lại và phát hành cuốn “*Rovering to Success*” của người sáng lập phong trào. Trong lời giới thiệu, trưởng Giám đốc APR, Abdullah Rasheed viết,

“Tôi tin tưởng và hy vọng rằng cuốn sách này là một kho báu quý giá cho bất cứ ai trải qua hành trình đầy thử thách trên đường đời.”

Bên cạnh việc tái bản cuốn “*Rovering to Success*”, APR còn mở những xưởng “Phát triển Chương trình ngành Tráng” và mở những khóa Huy hiệu Rừng cho ngành này.

Cả hai phiên bản cuốn “*Rovering to Success*” in tại Canada (1982) và do APR thực hiện (2006) đều có Lời mở đầu của Baden-Powell viết vào tháng 9 năm 1930.



Đường Thành Công, ấn bản Anh, Pháp và Việt

Chương đầu tiên của cuốn sách, tựa đề “Làm thế nào để hạnh phúc không kể giàu nghèo” là một cái nhìn tổng quan về những suy nghĩ của Baden-Powell về một cuộc sống hạnh phúc và mãn nguyện, được tác giả sống động hóa bằng những kinh nghiệm của mình trong thời chiến ở châu Phi cùng lúc trích dẫn những nhận định của những nhân vật nổi tiếng như Tổng thống Mỹ Abraham Lincoln, các nhà văn Hoa Kỳ như Mark Twain hay Tennyson, một nhà thơ người Anh ở thế kỷ thứ 19.

Năm tiêu mục ở chương kế tiếp, B.-P. nói về năm loại đá ngầm mà Tráng sinh có thể sẽ gặp phải khi “tự tay chèo lấy thuyền mình” trên dòng đời. Một là “*Ngựa*” hay nguy hại của cờ bạc nói chung; hai là “*Rượu*”, và nguy hại của việc lạm dụng chất cồn; ba là “*Đàn bà*”, gồm một phần nhỏ viết về giáo dục sinh lý rất cơ bản nhưng được xem là đột phá vào thời điểm đó, nhưng nói chung chương đó vẫn là quan điểm xã hội của đàn ông thời Victoria trong sự kiềm chế ham muốn và coi việc giữ cho nòi giống thuần chủng là quan trọng. Bốn là bọn “*Tu hú, bịp bợm*”, hoạt đầu chính trị, là những lời cảnh cáo về chủ nghĩa cực đoan về mặt chính trị, nhưng khuyến khích thanh niên dấn thân phục vụ công chính; đặc biệt ở phần mở đầu của chương này khi nói về hạng tu hú tác giả coi chúng *một nửa như giới đầu cơ trục lợi nửa kia là cộng sản*³; và cuối cùng chương năm, tác giả nói đến sự nguy hại của việc “*Vô tín ngưỡng*”, trong chương này Baden-Powell cho rằng sự hiểu biết về tâm linh cần hai điều kiện một là công nhận có thượng đế, và hai là giúp đỡ tha nhân như thượng đế mong loài người sống cuộc đời như thế.

Chương cuối của cuốn sách, “*Rovering*”, B.-P. giải thích mục đích và cấu trúc của ngành Tráng và đưa ra một số những hoạt động và các dự án giúp ích mà Tráng sinh có thể thực hiện được. Cuốn sách kết thúc với khổ cuối cùng của bài thơ “*The Call of the Wild*” (Lời gọi của thiên nhiên) của Robert W. Service, như một lời mời gọi Tráng sinh đi vào thiên nhiên hoang dã, và chân thật để tự khám phá ra mình là ai mà không cần đến sự đánh giá của người khác. Lời nhắn của B.-P. ở trang cuối là “*Hạnh phúc chỉ đến nếu bạn tự tay chèo lấy thuyền của mình.*” Có thể hiểu lời nhắn đó của B.-P. là hạnh phúc chỉ đến nếu bạn là người có tư duy độc lập và tự chủ.

³ “*How a Cookoo imposes its will on other birds. Have you ever watched a cookoo at her job? She seems partly profiteer, partly communist.*” Lord Baden-Powell, “*Rovering to Success*”, World Scouts Bureau/Asia Pacific Regional Office, 2005, Chapter 4, p. 135.

LA ROUTE DU SUCCÈS

Có ít nhất 5 ấn bản của cuốn sách này⁴. Ấn bản đầu tiên do Hội Hướng đạo Pháp (Association des scouts de France) và nhà xuất bản Alexis Redier phát hành năm 1929; phiên bản năm 1932 có thêm lời tựa của Thống chế Hubert Lyautey nhưng cả hai phiên bản đó không ghi ai là dịch giả. Đến năm 1942 Hội Hướng đạo Pháp phát hành “phiên bản mới hoàn toàn sửa đổi” nhưng không còn lời tựa của Thống chế Lyautey. Năm 1943, một phiên bản khác do nhà in Taupin ở Hà Nội phát hành. Phiên bản này có lời tựa của Thống chế Hubert Lyautey; như thế, nó có thể là phiên bản 1932 in lại. Bản năm 1946 là phiên bản sau cùng do Pierre Péroni dịch, được nhà xuất bản Thụy Sĩ Neuchâtel : Delachaux & Niestlé S.A., phát hành ở Paris, Pháp và Neuchâtel, Thụy Sĩ.

Tổng quát, nội dung cuốn “La route du succès” không khác lắm với những gì B.-P. viết trong “Rovering to Success” trừ việc đề mục lục vào cuối sách thay vì đặt ở đầu sách như bản tiếng Anh và một số từ và/hay cách dùng ngữ pháp khác nhau, đặc biệt ở chương sau cùng nói về mục đích và cấu trúc của ngành Tráng và đưa ra một số những hoạt động và các dự án giúp ích.

Một ví dụ, ở *Lời nói đầu*, B.-P. viết, “*A canoe trip is like the voyage of life / An old ‘un ought to hand on piloting hints*” thì Pierre Péroni dịch là, “*Un balade de canot est l’image du voyage de la vie / Un vieux routier doit vous conseiller sur la façon de piloter.*”

Hai câu tiếng Anh đơn giản và dễ hiểu, chèo thuyền cũng như đời sống, người đi trước hẳn sẽ chỉ cho thế hệ đi sau. Dịch giả Pierre Péroni dùng ngữ pháp bay bướm và dùng hai chữ “vieux routier” thay cho “old ‘un”, không phải là ý của tác giả. “An old ‘un” hay “an old one” chỉ có nghĩa là một người lớn tuổi hơn, một người kinh nghiệm hơn. Ở Lời tựa, tác giả chỉ mới sơ lược nói về triết lý

⁴ Online Computer Library Center (OCLC), WorldCat, <https://bit.ly/2C48jFC>, truy cập ngày 1/10/2018

sống chứ chưa đi vào chi tiết về Tráng sinh hay tổ chức Tráng đoàn.

Hai chữ “vieux routier” sau đó được dịch sang tiếng Việt thành “lão tráng-sinh”, và vì cuốn “La route du succès” là bản được dùng để dịch cuốn “Đường Thành Công”, và có thể vì dịch giả không thể chú thích tất cả những điểm khác biệt khi tham khảo với nguồn chính hoặc chưa tham khảo đủ với các tài liệu liên hệ khác bằng Anh ngữ cũng như giới hạn của những trường có trách nhiệm soạn thảo quy trình sinh hoạt cho ngành Tráng Việt Nam (1954-1975) đã tạo ra một số vấn đề còn tồn đọng trong sinh hoạt của ngành này cho đến ngày nay, 2018.

Tuy nhiên, người viết tin rằng phần đóng góp quan trọng, dù rất vắn tắt, của hai dịch giả cuốn “Đường Thành Công” là đoạn “Giải thích vài danh từ Việt ngữ” ở chương “Tráng đoàn” ở cuối sách⁵, cảnh giác người đọc về sự khác biệt về ngữ pháp những ngụ ý và tinh thần của tác giả khi dùng chữ “rovering” so với chữ “routier” hay “route” của bản dịch sang Pháp ngữ, hay chữ “Đường” trong tiếng Việt.

Như đã đề cập ở trên, với sự hiểu biết và phương tiện giới hạn, người viết tin rằng Hội Hướng đạo Việt Nam (1954-1975) chưa hề xuất bản một tài liệu chính thức nào quy định sinh hoạt cho Tráng sinh; nếu có, tất cả vẫn chỉ là những bản dự thảo hoặc đề nghị nội bộ trong phạm vi Ban Chấp hành của Hội.

ĐƯỜNG THÀNH CÔNG

Bản Việt ngữ do hai dịch giả Nguyễn Tấn Đức và Nguyễn Thúc Toàn thực hiện và tặng cho Hội Hướng đạo Việt Nam, phát hành năm 1969.

Đến năm 2000, từ sách Huấn luyện Miền II do trưởng Tôn Thất Sam chủ trương, Liên đoàn Trần Hưng Đạo đánh máy, và in lại cuốn “Đường Thành Công”, kỷ niệm 70 năm Hướng đạo Việt

⁵ Lord Baden-Powell of Gilwell, Nguyễn Tấn Đức và Nguyễn Thúc Toàn (Dịch giả), “Đường Thành Công”, trang 264-5, Hội Hướng Đạo Việt Nam, 1969 do Scouting Groep Vietnam in Nederland chụp và in lại.

Nam, và cho lưu hành nội bộ. Một chi tiết đáng lưu ý là ấn bản do từ sách Huấn luyện Miền II hiệu đính, trong phần “Hiềm trở thứ tư – Hạng tu hú và bọn khoác lác” đã tự ý bỏ câu⁶ “*Nó vừa có thái độ của kẻ lợi dụng, vừa có thái độ của người cộng-sản*” của hai dịch giả Nguyễn Tấn Đức và Nguyễn Thúc Toàn đã dịch⁷ đoạn “...*As-tu jamais observé un coucou au travail?*” Il tient à la fois du profiteur et du communiste” như Piere Péroni đã dịch “...*Have you ever watched a cuckoo at her job? She seems partly profiteer, partly communist*” của tác giả Baden-Powell.

Một vấn đề chung thường thấy trong các tác phẩm dịch thuật của Việt Nam ở thế kỷ trước thường không ghi rõ những chi tiết như nhà xuất bản, ấn bản và năm phát hành (bản đã dùng để dịch, nguyên bản hay một bản dịch sang ngôn ngữ khác nguyên bản). Cuốn “Đường Thành Công” cũng nằm trong trường hợp này, trang đầu sách chỉ ghi tựa và nơi phát hành nguyên bản tiếng Anh cũng như tựa, người dịch và nơi phát hành bản tiếng Pháp. Dịch giả không cho người đọc biết là đã dịch cuốn “Đường Thành Công” từ “*Rovering to Success*” hay từ “*La route du succès*”.

Tuy nhiên, so sánh với các ấn bản Anh và Pháp ngữ, người viết có thể đi đến kết luận cuốn “Đường Thành Công” là bản dịch sang tiếng Việt từ bản tiếng Pháp “*La route du succès*”. Vài lý do đi đến kết luận trên đây là:

1. Lời tựa của “Đường Thành Công” đi sát với Preface của “*La route du succès*”, ấn bản sau cùng (Édition Définitive) do Pierre Péroni dịch sang tiếng Pháp từ bản Anh ngữ.
2. Mục lục của “Đường Thành Công” đặt ở cuối sách giống như “*La route du succès*” chứ không ở đầu sách như “*Rovering to Success*”.
3. Phần đóng góp quan trọng người dịch ở hai trang 264-5, v.v..

⁶ Nguyễn Tấn Đức và Nguyễn Thúc Toàn, Ibid., do từ sách Huấn luyện Miền II và Liên đoàn Trần Hưng Đạo ấn hành năm 200, trang 173.

⁷ Lord Baden-Powell of Gilwell, Nguyễn Tấn Đức và Nguyễn Thúc Toàn, Ibid., do Scouting Groep Vietnam in Nederland chụp và in lại, trang 181.

TỔ CHỨC TRÁNG ĐOÀN TRONG CẢ 3 PHIÊN BẢN ANH, PHÁP, VIỆT CỦA CUỐN “ROVERING TO SUCCESS”

Rovering to Success	La route du succès	Đường Thành Công
Rover Organisation	L'organisation de la route	Tổ chức Tráng đoàn
• Rules	• Les regles	• Quy tắc
Rules for Rover Scouts • Object • Admission as a Rover Scout • On the Scout Law	Regles pour les Routiers • But • Le Depart • La Loi Scoute	Quy tắc của Tráng đoàn • Mục đích • Lên đường • Luật Hướng đạo
The Scout Law • How to start	La loi scout • Comment debuter	Luật Hướng đạo • Khởi sự thế nào

Bảng 1: Tổ chức Tráng đoàn theo cuốn “Rovering To Success”

Nhìn chung phần này, hai bản tiếng Pháp và tiếng Việt dịch khá sát với từ ngữ dùng trong nguyên bản tiếng Anh, trừ những từ “La route”, “Le Départ” “Đường” và “Lên đường”. Tuy vậy nội dung, ý nghĩa của cả ba bản Anh, Pháp, Việt không có sự khác biệt đáng kể. Đáng chú ý là tiêu mục “Le Départ” và “Lên đường” trong hai bản Pháp và Việt đều dịch từ nhóm chữ “Admission as a Rover Scout”, nghĩa là nhận trở thành Tráng sinh.

Từ “départ” tiếng Pháp (và cả “depart” tiếng Anh) đều có nghĩa là sự khởi hành hay sự ra đi. Pierre Péroni dùng “Le départ” để thích hợp hóa ngữ cảnh vì đã dùng “La route” ở tựa sách. Từ đó hai dịch giả Việt Nam dùng “Đường” và “Lên đường” là việc dễ hiểu.

Nhưng ở cả hai bản tiếng Pháp và tiếng Việt, “Le Départ” và “Lên đường” đều không có nghĩa là “rời đi”, “rời đoàn” với gậy nặng, và huy hiệu “RS”. Tường cũng nên nhắc lại, bản dịch tiếng Việt chỉ phát hành năm 1969, nghĩa là rất nhiều năm sau khi ngành

Tráng Việt Nam đã hoạt động theo một tập tục hay quy chế nào đó.

Người viết dùng nhóm từ “tập tục” và “quy chế nào đó” vì đã thất bại trong việc truy cập được bất kỳ một bản in hay bản điện tử chụp lại tài liệu chính thức nào gọi là “Quy chế ngành Tráng” dù Hội Hướng đạo Việt Nam đã trải qua hai mươi năm hoạt động ở miền Nam với nhiều nhiệm kỳ Ban Chấp hành, bộ Tổng Ủy viên và nhiều Ủy viên ngành Tráng.

Nội dung của tiểu mục “Admission as a Rover Scout”, “Le Départ” và “Lên đường” gần giống như nhau, nói đến một số quy tắc để được nhận và nghi lễ nhập đoàn của một Tráng sinh:

- Ít nhất 17 tuổi, tốt hơn là 18 tuổi; nếu chưa là thiếu sinh, bạn phải sẵn sàng yêu thích đời sống thiên nhiên, đi trại cũng như tuân theo luật Hướng đạo;
- Học, hiểu Luật Hướng đạo như đã ghi trong cuốn “Scouting for Boys”, đọc cuốn *Rovering to Success*;
- Sau đó, nếu được Tráng trưởng và Tráng đoàn chấp nhận, bạn sẽ được tuyên hứa (invested) để trở thành một Tráng sinh; Tuyên hứa là buổi lễ nhập đoàn.
- Tiếng Anh: “*After this you will, if approved by the Rover Scout Leader and the Crew be invested as a Rover Scout. The investiture is a ceremony of admission.*”⁸
- Tiếng Pháp: “*En suite, tu feras ton départ de Routier si tu as l’approbation du chef de groupe et du chef de clan; c’est une cérémonie d’admission.*”⁹
- Tiếng Việt: “*Rồi, anh làm lễ lên Đường nếu được Liên-đoàn-trưởng và Tráng-trưởng đồng ý; đó là lễ nhập đoàn.*”¹⁰
- Nghi lễ Tuyên hứa ghi trong một tập nhỏ tựa là “*Rover Scouts – What they are*” có ở trụ sở của Hội.

⁸ Lord Baden-Powell of Gilwell, “*Rovering to Success*”, p. 219, APR, Copyright 2005.

⁹ Lord Baden-Powell of Gilwell, Pierre Péroni (Traducteur), “*La route du succès*”, p. 247, Édition définitive 1946.

¹⁰ Lord Baden-Powell of Gilwell, Nguyễn Tấn Đức và Nguyễn Thúc Toàn, “*Đường Thành Công*”, Hội Hướng Đạo Việt Nam, trang 287, 1969.

Cả 2 bản “Rovering to Success” tiếng Anh in tại Canada (1982) và do World Scout Bureau/APR thực hiện (2006) đều là những bản in lại ấn bản thứ nhì (second edition), mà Hội Hướng đạo Anh đã in 26 lần (26 printing), lần cuối, 26th printing, in vào năm 1964 và nó vẫn là sổ tay ngành Tráng dùng trong Hội Hướng đạo Anh Quốc cho đến năm 1966¹¹.

Như vậy dù có sự khác biệt về điều kiện để Tráng sinh nhập đoàn giữa hai bản tiếng Anh (2nd edition, in sau năm 1930) và bản tiếng Pháp do Pierre Péroni dịch, in năm 1946, tổng thể hai bản dịch tiếng Pháp và tiếng Việt đi sát với bản tiếng Anh trên đây.

Ấn bản sau cùng, in lần thứ 26, của cuốn “Rovering to Success” năm 1964 ghi, để được tuyên hứa gia nhập Tráng đoàn, tân tráng phải ít nhất 17 tuổi và không quá 22 tuổi, được Liên đoàn trưởng, Tráng trưởng và cả Tráng đoàn chấp thuận¹².

Một điểm đáng lưu ý trong cuốn “Đường Thành Công” (1969) ở phần đóng góp thêm, “Giải thích vài danh từ Việt ngữ”, hai dịch giả cũng ghi một định nghĩa “Tráng sinh như sau:

“Còn những thanh niên trên 17 (và dưới 23 tuổi) mà gia nhập Phong-trào Hướng-Đạo thì gọi là “Tráng sinh””.¹³

Như thế Tráng sinh Việt Nam (trước 1975) cũng như Tráng sinh ở Anh Quốc trước năm 1966 không thể nào lớn hơn 22 tuổi khi nhập đoàn; một trùng hợp ngẫu nhiên? Như vậy nhóm chữ “lão tráng-sinh” ở Lời tựa cuốn Đường Thành Công có thể chỉ là cách dùng chữ rất gượng ép của dịch giả.

¹¹ “Rovering to Success”, <https://bit.ly/2UhAdUq>, truy cập 1/10/2018.

¹² Lord Baden-Powell of Gilwell, “Rovering to Success”, 2nd edition, 26th printing, Chapter 7, <https://bit.ly/2RTqXsX>, truy cập 1/10/2018.

¹³ Lord Baden-Powell of Gilwell, Nguyễn Tấn Đức và Nguyễn Thúc Toàn, Ibid., trang 264.

Tất cả những bản Anh, Pháp, và Việt của cuốn “Rovering to Success” thảo luận ở đây đều không hề nói đến gậy nạng, huy hiệu RS, tua vai 3 màu hay gọi “lễ tuyên hứa” (investiture) hoặc “lên Đường” (départ de Routier) nhập đoàn trở thành Tráng sinh là lễ rời đoàn như tập tục của một số Tráng đoàn của Hướng đạo Việt Nam trước 1975.

Hiện nay còn có những anh chị em ở tuổi 50-70 hoạt động Hướng đạo tại Việt Nam dù có sinh hoạt với Tráng đoàn hay không vẫn mang huy hiệu RS và đôi khi có cả gậy nạng. Vì vậy, nhiều người vẫn nhất mực tin rằng Hội Hướng đạo Việt Nam không giới hạn tuổi của Tráng sinh.

Hãy thử đi tìm những tài liệu chính thức của các Hội Hướng Đạo tại miền Nam Việt Nam từ 1954-1975 để xem lại sự thực như thế nào về lứa tuổi thanh niên sinh hoạt ngành Tráng trước đây.

QUY CHẾ NGÀNH TRÁNG VIỆT NAM (1954-1975)

Cố gắng truy lục tài liệu sinh hoạt ngành Tráng tại Việt Nam là một thất bại lớn vì đến nay người viết chưa tìm được bất kỳ một bản in hay một bản điện tử chụp lại tài liệu chính thức nào của Hội Hướng đạo Việt Nam (1954-1975) phát hành với tựa đề “Quy chế ngành Tráng” như đã đề cập trước đây.

Theo tác giả Cọp Gia Lai Tôn Thất Hy trong bài “Tản mạn ngành Đường”¹⁴ thì Tráng đoàn Việt Nam đầu tiên do trưởng Võ Thành Minh lập năm 1935 tên là Bạch Mã. Hai năm sau mới có những Tráng đoàn khác thành lập ở Hà Nội, Hà Nam, Thanh Hóa, Vinh, Huế, Nha Trang và Sài Gòn. Vì ảnh hưởng của Hướng đạo Pháp (nhất là về tinh thần và tôn giáo của Scouts de France, thành lập 1920, và Eclaireurs de France, thành lập 1911). Chương trình sinh hoạt của Tráng sinh Việt Nam trong giai đoạn đầu tiên này dựa theo cuốn Carnet de Route còn gọi là “Sổ Đường” do trưởng Isard

¹⁴ Cọp Gia Lai Tôn Thất Hy, “Tản mạn ngành Đường”, <https://bit.ly/2S36Wj7>, truy cập ngày 1/10/2018.

Niedrist biên soạn. Tác giả không cho biết Niedrist soạn cuốn “Sổ Đường” bằng tiếng Pháp hay tiếng Việt và soạn vào năm nào.

Trường Isard Niedrist là ai?

Ông tên thật là Emmanuel Niedrist, tên rừng là Isard (Sơn dương Pi-rê-nê). Niedrist là một kỹ sư¹⁵ người Pháp, theo BAVH¹⁶ năm 1937, ông giữ vai trò phó giám đốc Công ty Thủy Điện Đồng Dương ở Trung Kỳ, và sống ở Huế (Société Indochinoise Pour les Eaux et l'électricité en Annam, SIPEA, Huế), và là thành viên của “Hội những người bạn cố đô Huế” (L'Association des Amis du Vieux Huế, 1937).

Danh sách thành viên năm 1940 (cập nhật ngày 10 tháng Mười một, 2017) của Hội đồng của Pháp về Lợi ích Kinh tế và Tài chính của Annam (Conseil Français Des Intérêts Économiques Et Financiers De L'annam, CIEF - Année 1940, Dernière modification: 10 novembre 2017) cho thấy ông vẫn là nhân viên của SIPEA nhưng đang sống ở Pháp.

Emmanuel Niedrist là một trưởng Hướng đạo Tin lành Pháp (Éclaireurs Unionistes de France, EUdF) cùng với Jean Gastambide, Tổng ủy viên EUdF và những trưởng Hướng đạo khác đã tham gia phong trào “Les Compagnons de France”¹⁷. Phong trào này là một tổ chức thanh niên cách mạng (1940-1944) trong mặt trận văn hóa của chính phủ Vichy (Pétain) do Henry Dhavernas, quyền Tổng ủy viên Hướng đạo Thiên Chúa giáo Pháp (Scouts de France, SdF) trong những năm trước khi Đệ nhị Thế chiến chấm dứt, thành lập và lãnh đạo.

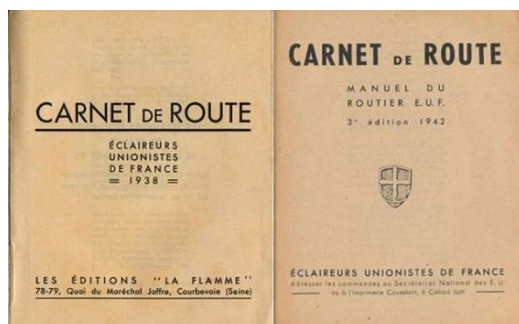
¹⁵ Conseil Français Des Intérêts Économiques Et Financiers De L'annam - Année 1940 - *Liste décryptée des 1.228 des électeurs*, Dernière modification: 10 novembre 2017. Emmanuel Nirdrist là cử tri số 138 thuộc cử tri đoàn Huế.

¹⁶ *Bulletin des Amis du Vieux Huế*, 24e année, No. 4, Oct-Déc 1937, p 459.

¹⁷ Jacques Duquesne, “*Les catholiques français sous l'occupation*”, © 1966 Éditions Grasset & Fasquelle, Paris (Paris, France), p. 201

Như vậy, cuốn “Sổ Đường” do trưởng Emmanuel Niedrist biên soạn hẳn đã dựa theo cuốn Carnet de Route của Hội Hướng đạo Tin lành Pháp (EUdF).

MỘT VÀI ĐIỂM ĐÁNG CHÚ Ý TRONG CUỐN “SỔ ĐƯỜNG” CỦA EUdF



Hình 1: Sổ Đường của EUdF, ấn bản 1938 và 1942.

Có 3 ấn bản Carnet de Route¹⁸ của EUdF: 1938, 1941, và 1942. Ấn bản năm 1942 là một cuốn sách nhỏ gồm 274 trang, với rất nhiều chi tiết trong 3 phần: I/ Nguyên tắc và Tổ chức 72 trang; II/ Chương trình Sinh hoạt (gần 170 trang); III/ Tài liệu (32 trang).

Huy hiệu “RS” | Châm ngôn của EUdF ghi trong Carnet de Route (trang 19) là “Rendre Service” từ đó có huy hiệu “RS”, có nghĩa là “Rendre Service” và “Routier-Scout” như huy hiệu “RS” của SdF là trao cùng với gậy nặng cho Tráng sinh trong lễ “lên Đường”¹⁹ của SdF (theo phiên bản 1942).

Tổ chức | Tráng sinh, tuổi từ 16 đến 25 (trang 5) phát triển qua ba giai đoạn: Tân tráng (ít nhất 16 tuổi), Dự tráng (ít nhất 17 tuổi) và Thuần tráng (ít nhất 18 tuổi).

¹⁸ EUdF, *Carnet de Route – Manuel du Routier*, 3^e édition, 1942, Clermont-Ferrand (24-2-42).

¹⁹ Scouts de France, “Cérémonial du départ routier”, <https://bit.ly/2DUfDW3>, truy cập 1/10/2018.

Tráng đoàn gồm nhiều toán như đội ở Thiếu đoàn. Có hai loại toán (6-8 Tráng sinh): toán Tân tráng, và toán Tráng (gồm Dự tráng và ít nhất hai Thuần tráng). Tráng đoàn có Hội đồng Đoàn gồm Tráng trưởng (ít nhất 21 tuổi), Tráng phó (ít nhất 18 tuổi, trang 49) và các cố vấn (ít nhất 25 tuổi, trang 47). Hội đồng Đoàn (Conseil de Clan) triệu tập Hội đồng Đường (Cour d'Honneur) để quyết định nhận tân tráng và cho Tráng sinh “lên Đường” hoặc lấy những quyết định kỷ luật hay khen thưởng khác. Toán trưởng do Tráng trưởng bổ nhiệm với sự phê chuẩn của cố vấn (trang 41).

Lên Đường | Dự Tráng 18 tuổi và đủ điều kiện sẽ được trao huy hiệu RS (trang 70, 71) và gậy nặng (cao đến nách, trang 272) trong lễ “lên Đường” trở thành Thuần Tráng (trang 35-9). Tráng sinh không mang gậy nặng hay gậy hướng đạo trong tất cả những sự kiện công cộng. Một điểm khác biệt về nghi lễ là EUdF không trao tua vai ba màu (vàng, lục, đỏ) trong lễ lên Đường như trong lễ lên Đường của SdF. Tuy nhiên, từ năm 1952 SdF đã thay đổi nghi lễ lên Đường, không còn trao gậy nặng và huy hiệu RS cho Tráng sinh lên Đường nữa. Thay vào đó Hội Hướng đạo Thiên Chúa giáo Pháp, tuy vẫn trao tua vai ba màu, nhưng lại trao một ổ bánh mì, một lều vải và một cuốn kinh tân ước (nếu chưa có) cho Tráng sinh lên Đường.

Tiếng gọi lên Đường | Trang 72-73 ghi lại nhạc và lời của bản nhạc “L’appel de la Route” (Tiếng gọi lên đường), bài ca chính thức ngành Tráng của Hướng đạo Pháp do Eugène-Jean Regrettier, Thiếu trưởng Thiếu đoàn 25^e Paris (SdF), hoạt động từ 1925 đến 1940, viết lời và soạn nhạc. Theo Cọp Gia Lai tác giả bài “Tân mạn ngành Đường” thì trưởng Hoàng Đạo Thúy là người đã biên lời Việt cho bài “L’appel de la Route”.

Tóm lại, có thể kết luận những tập tục sinh hoạt ngành Tráng của Hội Hướng đạo Việt Nam trước đây theo nhiều nguyên tắc, cách

tổ chức và tài liệu sau này của Hội Hướng đạo Tin lành Pháp (EUDF) cũng như một số của Hội Hướng đạo Thiên Chúa giáo Pháp (SdF) chứ không dựa nhiều trên ấn bản ban đầu của cuốn “Rovering to Success”.

TÀI LIỆU CHÍNH THỨC CỦA HỘI HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM

“ORAL HISTORY”, LỊCH SỬ TRUYỀN MIỆNG HAY NHỮNG GHI CHÉP CÁ NHÂN

Vẫn theo tác giả bài “Tân mạn ngành Đường”, năm 1953 trong một hội nghị trường có tính cách như một cuộc họp mặt Tráng sinh ở Đà Lạt do trưởng Trần Điền làm trại trưởng đã ấn định lại ‘chương trình sinh hoạt ngành Tráng’ dựa trên cuốn Sổ Đường (Emmanuel Niedrist).

Cũng như cuốn Sổ Đường, tác giả không cho biết ‘chương trình sinh hoạt ngành Tráng’ này đã được Hội đạo Việt Nam phê chuẩn và phát hành hay chưa.

Đến năm 1958, trưởng Cung Giũ Nguyên, Trại trưởng Việt Nam, đã soạn thảo và phổ biến một bản Dự án Quy chế Ngành Tráng (QCNT, dựa theo qui chế ngành Tráng Hướng Đạo Anh Quốc) thay cuốn Sổ Đường.

QCNT 1958 dù chỉ là một dự án – đến nay vẫn chưa truy cập được văn bản đã phổ biến – nhưng vẫn được áp dụng cho đến khi tác giả từ chức Trại Trưởng vào năm 1963. Tuy nhiên Tác giả Tôn Thất Hy cũng cho biết Dự án QCNT 1958 định tuổi sinh hoạt của Tráng sinh là từ 17 đến 25, qua hai giai đoạn, Dự trướng và Tráng sinh (hay Thuần tráng). Sau 25 tuổi nếu vẫn muốn sinh hoạt với phong trào, cựu Tráng sinh phải trở thành trưởng ở các đơn vị. Dự án QCNT 1958 đã gây bất mãn cho một số Tráng sinh lớn (hơn 25) tuổi vì họ không đủ thông tin và không hiểu những những thay đổi của ngành Tráng trên toàn thế giới, cho rằng “mình đã bị anh Trại trưởng đá ra khỏi phong trào”.

Năm 1964, một bản Dự án QCNT khác ra đời, dựa theo Quy Chế Ngành Tráng của Hội Hướng Đạo Thiên Chúa Giáo Pháp (Scouts de France), do trưởng Mai Liệu soạn thảo và phổ biến. Theo

QCNT 1964 này, sinh hoạt Tráng sinh – 18 đến 25 tuổi – gồm 3 giai đoạn Dự tráng, Thuần tráng và Tráng huynh. Tráng sinh 25 tuổi, nếu đủ các điều kiện về tinh thần và kỹ thuật Hướng Đạo, dù đã lên đường hay chưa sẽ được phong nhậm là Tráng huynh, mang huy hiệu RS, cầm gậy nặng, và đeo phù hiệu vải hình thuẫn màu vàng viền lục, có gậy nặng màu nâu, ở giữa hai chữ RS màu đỏ kết trên tay áo trái.

Dự án QCNT 1964 do trưởng Mai Liệu soạn thảo không được một số trưởng ngành Thiếu và Tráng ủng hộ, và gởi thư đến Hội phản nân. Sau đó, trưởng Trần Điền tổ chức Hội nghị Tráng trưởng toàn quốc và Trại HỌp Bạn Tráng Sinh vào mùa Hè 1964 tại Mỹ Khê, Đà Nẵng. Vẫn theo Tác giả bài “Tân mạn ngành Đường”, Hội nghị Đà Nẵng đã hoàn tất một bản Quy chế ngành Tráng mới đã và được Bộ TUV ban hành để áp dụng trên toàn quốc cho đến tháng 4, 1975.

QUY CHẾ NGÀNH TRÁNG 1966

Lời giới thiệu Quy chế Ngành Tráng 1966²⁰ dưới đây do Trưởng Ủy viên Ngành Tráng Hội Hướng đạo Việt Nam viết ngày 1 tháng

²⁰ “Quy chế ngành Tráng” do Cao Viết Tuấn đưa lên trang Tráng Sinh Scout Land ngày 24 tháng Năm, 2008. <http://tinhuongdao.5forum.net/t450-topic>, truy cập ngày 1/10/2018. Cao Viết Tuấn ghi,

*“Kính thưa Quý Trưởng và Anh Chị Em Tráng sinh
Các tài liệu sinh hoạt ngành Tráng đã được ấn hành trên 30 năm.
Trong đó 3 cuốn căn bản nhất là
- Quy chế ngành Tráng
- Sinh hoạt Toán
- Tráng Trưởng
Được in dưới dạng Ronéo. Qua thời gian muốn sử dụng phải in
lại nhiều lần nên làm khó đối mắt Quý Trưởng.
Vì nhu cầu sinh hoạt của ngành Tráng không thể thiếu 3 tư liệu
trên, TRƯỞNG VOI HOẠT BẮT, nguyên Ủy viên ngành Tráng
HDVN cho phép Từ Thư Toán Giữ Vững, tập hợp 3 tư liệu thành
MỘT cuốn để Quý Trưởng và anh chị em ngành Tráng tiện dụng.
Công việc này cũng nằm trong chiều hướng kỷ niệm 70 năm
HDVN 1930-2000.”*

2, 1966 cho thấy những ghi chép của trưởng Tôn Thất Hy, về QCNT sau cùng, ở đoạn trên là không đúng.

“Quy chế Ngành Tráng

Giới thiệu

Bản Quy chế Ngành Tráng nay đã được tiểu Hội Nghị Ngành Tráng trong Hội Nghị Huỳnh Trường toàn quốc họp tại Sài Gòn tháng 12 năm 1965 thảo luận và quyết định; là bản tu chỉnh của Quy Chế Ngành Tráng mà Bộ Tổng uỷ viên đã ban hành năm 1962.

Vậy quy chế này là một tác phẩm của Hội Nghị Ngành Tráng trong Hội Nghị Trường toàn quốc đã được Đại Hội Đồng 1966 thông qua. Bộ Tổng uỷ viên ban hành quy chế này thể theo quyết định đó.

Trong khi chưa có một sự sửa đổi chính thức nào, mà sự sửa đổi cũng là một việc nên làm khi nào xét thấy quy chế không thể hợp với các nguyên tắc của phép giáo dục Hướng Đạo cũng như hoàn cảnh tâm lý và xã hội của thanh niên Việt Nam – kể từ nay, các hoạt động của Ngành Tráng Hướng Đạo Việt Nam sẽ theo bản quy chế này ấn định.

Sài Gòn, ngày 1-2-1966

Ủy Viên Ngành Tráng”

Trưởng Trần Điền là Tổng Ủy Viên năm 1966 kiêm Ủy viên Huấn luyện và Ủy viên Ngành Tráng của Hội Hướng Đạo Việt Nam²¹. Như vậy, ông là tác giả đoạn “Giới thiệu” QCNT 1966 trên đây.

²¹ Nghiêm Văn Thạch, “Tóm Lược Lịch Sử Phong Trào Hướng Đạo Việt Nam”, <https://bit.ly/2DB0esB>, truy cập ngày 1/10/2018.

Ghi Chú: Tài liệu này soạn xong vào trung tuần tháng 7, 2001, căn cứ phần lớn trên báo chí, ấn phẩm Việt ngữ hải ngoại, với vài dữ kiện, diễn biến, mà soạn giả là nhân chứng hoặc là một trong những thành viên trong cuộc.

Thứ đến, theo Mục đích ghi trong QCNT 1966, “*Ngành Tráng Hướng Đạo gồm những Thanh Niên tuổi từ 17 tới 25 thích sống ngoài trời và có tinh thần giúp ích.*”

Như vậy, ít nhất đã có hai văn bản chính thức²² của QCNT, 1962 và 1966 dù không phải là bản in. QCNT 1966 cho biết Tráng sinh là thanh niên từ 17 đến 25 tuổi, và không nói đến huy hiệu RS, gây nạng hay tua vai ba màu.

NHỮNG VĂN BẢN ĐIỆN TỬ CHỤP LẠI TÀI LIỆU CHÍNH THỨC CỦA HỘI HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM

QUY TRÌNH VÀ NỘI LỆ NĂM 1953

Mục Bộ Tổng Ủy Viên Điều 8A3 ghi:

“Tráng sinh là những thanh niên từ 17 đến 25 tuổi.

Từ 5 đến 10 Tráng sinh hợp thành 1 Toán, do một Toán trưởng điều khiển. Từ 2 đến 4 Toán hợp thành một Tráng đoàn, do một Tráng trưởng điều khiển. Tráng trưởng phải có Cổ Vấn và một hay nhiều Phó Tráng trưởng giúp việc.”

A3) Tráng Sinh, là những thanh niên từ 17 đến 25 tuổi.

Từ 5 đến 10 Tráng Sinh hợp thành một Toán, do một Toán Trưởng điều khiển. Từ 2 đến 4 Toán hợp thành một Tráng Đoàn, do một Tráng Trưởng điều khiển. Tráng Trưởng phải có Cổ Vấn và một hay nhiều Phó Tráng Trưởng giúp việc.

QUY TRÌNH VÀ NỘI LỆ NĂM 1962

“Mục Nhập Hội – Phong nhập Khuyh hướng Đóng góp hàng năm – Thừa nhận đơn vị.

²² Đến nay người viết chưa truy cập được bất kỳ ấn bản hay bản điện tử nào chụp lại 2 văn kiện này.

“Điều thứ 06-NL – Muốn gia nhập hội Hướng Đạo Việt Nam [...]

c) Với tư cách Tráng sinh, phải có:

- Ít nhất 17 tuổi và nhiều nhất 22 tuổi (1)

- Giấy phép của cha mẹ hay giám hộ nếu chưa thành niên

(1): Tráng sinh là những thanh niên từ 17 đến 25 tuổi. Quy trình Điều 8A3. Cho nên thanh niên mới nhập đoàn phải dưới 22 tuổi.”

1) Với tư cách Tráng sinh, phải có :

— Ít nhất 17 tuổi và nhiều nhất 22 tuổi (1)

— Giấy phép của cha mẹ, hoặc giám hộ, nếu chưa thành niên.

Điều thứ 07-NL. — Muốn được phong nhậm Huynh Trưởng H.Đ. (Nam hay Nữ) phải đủ những điều kiện tối thiểu sau này :

A) Đoàn Trưởng :

1) Ít nhất là 21 tuổi cho Ấu trưởng, Thiếu trưởng và 25 tuổi cho Tráng trưởng.

1) Tráng Sinh là những thanh niên từ 17 đến 25 tuổi (Quy Trình Điều 8A3). Cho nên thanh niên mới nhập Tráng đoàn phải dưới 22 tuổi.

QUY TRÌNH HỘI HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM 1967

Điều thứ 10A4 ghi

“Tráng sinh là những thanh niên từ 17 đến 25 tuổi. Từ 5 đến 10 Tráng sinh hợp thành một Toán, do một Toán Trưởng được bầu cử điều khiển. Từ 2 đến 4 toán hợp thành một Tráng đoàn, do một Tráng

Trưởng điều khiển. Tráng trưởng phải có một hay nhiều Phó Tráng Trưởng giúp việc."

A4/ Tráng sinh là những thanh niên từ 17 đến 25 tuổi. Từ 5 đến 10 Tráng Sinh hợp thành một Toán, do một Toán Trưởng được bầu cử điều khiển. Từ 2 đến 4 toán hợp thành một Tráng Đoàn, do một Tráng Trưởng điều khiển. Tráng Trưởng phải có một hay nhiều Phó Tráng Trưởng giúp việc.

NGHI THỨC HƯỚNG ĐẠO 1964²³

Đây có thể là cuốn Nghi thức Hướng đạo sau cùng của Hội. Tập sách khổ nhỏ khoảng 80 trang. Dưới đây là một số trích dẫn liên hệ đến ngành Tráng từ tài liệu này.

Chương I: Y phục Hướng đạo, tiểu mục 12 Đồng phục Thiếu sinh, Gậy H.Đ., có đoạn viết,

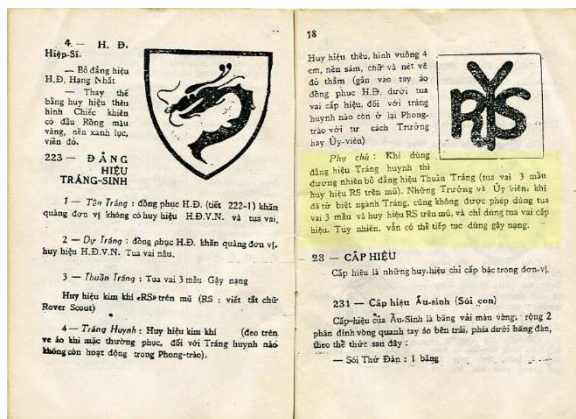
"Tráng sinh: gậy ngắn 1m20 (có nạng nếu đã Lên Đường)." (trang 6)

Chương II: Huy hiệu

223 Cấp hiệu: Ấu sinh, Thiếu sinh, Tráng sinh, Huynh trưởng, Ủy viên

"[...] Phụ chú: Khi dùng đăng hiệu Tráng huynh thì đương nhiên bỏ đăng hiệu Thuần tráng (tua vai 3 màu, huy hiệu RS trên mũ). Những trưởng và Ủy viên khi đã từ biệt ngành Tráng, cũng không được phép dùng tua vai ba màu và huy hiệu RS trên mũ và chỉ dùng tua vai cấp hiệu. Tuy nhiên vẫn có thể tiếp tục dùng gậy nạng."

²³ Hội Hướng đạo Việt Nam, "Nghi thức Hướng đạo", 1964. Đây là một tập tài liệu do Hướng đạo Cần Thơ còn lưu trữ và chuyển cho người viết tham khảo.



Hình 2: Nghi thức Hướng đạo 1964, trang 17-18

HƯỚNG ĐẠO HẠNG NHẤT²⁴

Đây là một bản điện tử chụp lại một trong những tài liệu ngành Thiếu sau cùng do trưởng Hươu Nhanh Trương Trọng Trác (Ủy viên ngành Thiếu, Bộ TUV 1973-1975), soạn thảo, và Hội Hướng đạo Việt Nam phát hành ngày 12 tháng 4, năm 1970. Ở phần “Cơ cấu tổ chức Hội HĐVN” cho đến năm 1970, có những đoạn như sau về Tráng sinh:

“[...] Tráng sinh: từ 18 đến 25 tuổi.” (trang 42)

“Các Tráng sinh lên đường đeo tua vai ba màu cầm gậy nặng và trên mũ có gắn hai chữ RS bằng kim khí.” (trang 44)

²⁴ Trương Trọng Trác, “Hướng đạo Hạng nhất”, Tài liệu ngành Thiếu, Hội Hướng đạo Việt Nam, 1970. <https://bit.ly/2BIgQwp>, truy cập ngày 10/10/2018

— **TRĂNG-SINH** : Từ 18 đến 25 tuổi. Tráng đoàn chia làm nhiều toán (mỗi toán gồm từ 5 tới 10 tráng sinh do một toán trưởng đứng đầu và số tráng sinh tối đa của 1 tráng đoàn là 40.

Tráng đoàn do một tráng Trưởng điều khiển với sự phụ giúp của nhiều phó Tráng Trưởng.

Các trưởng thuộc cả 4 ngành, Ấu, Tiểu, Kha, Tráng, trước khi được bổ nhiệm chính phải qua (và được Đạo Trưởng đề nghị).

— Một khóa huấn luyện Dự Bị rồi một khóa Bạch mã.

— Một khóa huấn luyện Bàng Rừng rồi chức hàng năm tại trại trường Quốc gia Đà-Lạt

Các tráng sinh lên đường đeo tua vai ba màu Hường Đạo cầm gậy nặng và trên mũ có gắn 2 chữ RS bằng kim khí.

Tuổi Tráng sinh theo văn bản chính thức của Hội HDVN (1954-1975)

Tài liệu/Văn bản	Tuổi Tráng sinh
Quy trình và Nội lệ năm 1953	17-25
Quy trình và Nội lệ năm 1962	17-25 ²⁵
Nghi thức Hường đạo 1964	Không ghi
Quy chế ngành Tráng 1966	17-25
Quy trình Hội Hường đạo Việt Nam 1967	17-25
Hường đạo Hạng nhất (1970)	18-25

Bảng 2: Tuổi Tráng sinh theo tài liệu chính thức của Hội HDVN

Nghi thức Hường đạo (1964) và Hường đạo Hạng nhất (1970) cho thấy Thuần tráng (Tráng sinh lên đường) đeo tua vai ba màu cầm gậy nặng và trên mũ có gắn hai chữ RS bằng kim khí. Tuy nhiên, cuốn Nghi thức Hường đạo ở trang 18 còn phụ chú:

“Khi dùng đẳng hiệu Tráng huynh thì đương nhiên bỏ đẳng hiệu Thuần tráng (tua vai 3 màu, huy hiệu RS trên mũ). Những trưởng và Ủy viên khi đã từ biệt

²⁵ Thanh niên mới nhập đoàn phải dưới 22 tuổi

ngành Tráng, cũng không được phép dùng tua vai ba màu và huy hiệu RS trên mũ và chỉ dùng tua vai cấp hiệu. Tuy nhiên vẫn có thể tiếp tục dùng gậy nặng.”

Đến nay, người viết tuy chưa truy cập được bất cứ một ấn bản hay một bản điện tử nào chụp lại “Quy chế ngành Tráng” chính thức của Hội Hướng đạo Việt Nam (1954-1975) nhưng lại có bản điện tử chụp lại “Nội lệ ngành Tráng”²⁶ của Hội Nữ Hướng đạo Việt Nam do trưởng Phạm Thị Thân (Tổng Ủy viên năm 1967) soạn thảo. Theo nội lệ này, nữ Tráng sinh Việt Nam, tuổi từ 16 đến 21. Đây là một tập sách khổ nhỏ gồm 29 trang không đề ngày phát hành, nhưng có lẽ phải sau năm 1967.

Montréal, tháng 11, 2018.

²⁶ Phạm Thị Thân, “*Nội lệ ngành Tráng | Hội Nữ Hướng đạo Việt Nam*”, Scouts Abound | Chuyen Hướng đạo, <https://bit.ly/2CwyrZA>, truy cập ngày 24 tháng 12, 2018.

THAM KHẢO

1. Lord Baden-Powell of Gilwell, “*Rovering to Success*”, World Scout Bureau/Asia Pacific Region office, Philippines. Copyright 2005.
2. Lord Baden-Powell of Gilwell, O.M., “*Rovering to Success*”, 75th Anniversary of the International Boy Scout Movement, 1907-1982, reprinted 18th edition by J.S. Allan, Toronto, Canada.
3. Lord Baden-Powell, “*La Route du Succès*”, Édition Définitive. Traduite par Pierre Péroni. Illustrations de l’auteur. Delachaux & Niestlé S.A., Paris, France; Neuchâtel, Switzerland.
4. Lord Baden-Powell of Gilwell, “*Đường Thành Công*”. Dịch giả: Nguyễn Tấn Đức và Nguyễn Thúc Toàn, Hội Hướng Đạo Việt Nam, 1969. Scouting Groep Vietnam in Nederland chụp và in lại.
5. Lord Baden-Powell, “*Đường Thành Công*”. Dịch giả: Nguyễn Tấn Đức và Nguyễn Thúc Toàn, Hội Hướng Đạo Việt Nam, 1969. Tủ sách Huấn luyện Miền II, Chủ trương: Trưởng Tôn Thất Sam. Liên đoàn Trần Hưng Đạo ấn hành. Kỷ niệm 70 năm Hướng đạo Việt Nam, lưu hành nội bộ (2000).
6. Cọp Gia Lai Tôn Thất Hy, “*Tàn mạn ngành Đường*”.
7. Conseil Français Des Intérêts Économiques Et Financiers De L’annam - Année 1940 - *Liste décryptée des 1.228 des électeurs*, Dernière modification: 10 novembre 2017.
8. Bulletin des Amis du Vieux Hué, 24e année, No. 4, Oct-Déc 1937
9. Jacques Duquesne, “*Les catholiques français sous l’occupation*”, © 1966 Éditions Grasset & Fasquelle, Paris (Paris, France).
10. Hội Hướng đạo Việt Nam, “Quy Trình và Nội Lệ năm 1953”, “Quy Trình và Nội Lệ năm 1962”, “Quy Trình Hội Hướng Đạo Việt Nam 1967”.
11. Trương Trọng Trác, “*Hướng đạo Hạng nhất*”, Tài liệu ngành Thiếu, Hội Hướng đạo Việt Nam, 1970.

12. Phạm Thị Thân, “*Nội lệ ngành Tráng*”, Hội Nữ Hướng đạo Việt Nam.

CHƯƠNG II

NGÀNH TRÁNG Ở CUỐI THẬP NIÊN THỨ 2, THẾ KỶ 21

Thân gửi các bạn Tráng sinh thế kỷ 21,

Dưới đây là quan điểm và kinh nghiệm thực hành của một trưởng đã và đang sinh hoạt với Tráng sinh từ cuối thế kỷ 20 thuộc một Hội Hướng đạo Quốc gia (NSO), đã hơn 100 năm là thành viên của Tổ chức Phong trào Hướng đạo Thế giới (WOSM). Những điểm trình bày sau đây chỉ là tóm lược kết quả thực tế của những chính sách của nhiều Hội Hướng đạo Quốc gia sau khi được WOSM khuyến khích thực hiện đường lối mà Tổ chức Phong trào Hướng đạo Thế giới đã đề ra từ gần 50 năm trước²⁷.

LỜI MỞ

Phong trào Hướng đạo Thế giới phát triển hơn 100 năm qua, dựa trên nhiều truyền thống, văn hóa, thực tế xã hội và kinh tế khác nhau, nhưng dường như vẫn có rất nhiều điểm chung cho tất cả các Hội Hướng đạo Quốc gia thành viên.

NGÀNH TRÁNG QUAN TRỌNG

Khi thành lập Phong trào B.-P. dự tính Hướng đạo là một phong trào dành cho thanh thiếu niên từ 8 đến 18 tuổi; tuy nhiên, chúng ta có lẽ cũng nên biết tại thời điểm đó, đầu thế kỷ thứ 20, ở châu Âu, 90% dân số rời ghế nhà trường sau bậc trung học đệ nhất cấp

²⁷ WOSM, *Resolution 12/69 Youth Conferences, Resolution 13/69 Conference, Young Leaders.*

(hay lớp 8), và cuộc cách mạng kỹ nghệ mới bắt đầu thay thế cho nền kinh tế nông nghiệp. Vì thế xã hội lúc đó coi thanh niên hơn 18 tuổi, hay trẻ hơn nữa, là những người đã trưởng thành, ít nhất về mặt kinh tế và xã hội.

Hơn một trăm năm sau, người ta đã biết rằng tiến trình trưởng thành của nam nữ vị thành niên không ngừng ở tuổi 18. Tuổi trưởng thành tùy vào xã hội và thời đại, nhưng khuynh hướng chung hiện nay thường coi người đã phát triển đủ và đã trưởng thành là một người độ 22 tuổi.

Từ năm 1914 đến nay vai trò của Hướng đạo không thay đổi – Phong trào giúp giáo dục thanh thiếu niên trở thành những công dân có trách nhiệm. Nhưng thời thế đã thay đổi, và nếu muốn tác động thực sự đến sự phát triển của giới trẻ, thì Hướng đạo cần phải có mặt trong đoạn đường họ chuyển đổi từ vị thành niên sang cuộc sống của người trưởng thành.

John Wayne, trong một phát biểu cuối đời²⁸ nói về Luật Hướng đạo,

“Đó là lời hay ý đẹp. Rắc rối là chúng ta học những điều đó khi còn quá nhỏ, vì thế đôi khi chúng ta không hiểu hết ý nghĩa.”

Đây chính là lý do tại sao ngành Tráng quan trọng. Đó là giai đoạn mà thanh niên nam nữ có thể hiểu biết và nhận thức sâu sắc hơn về những giá trị đã học từ nhỏ, về những lựa chọn trong cuộc sống, và về ý nghĩa của hạnh phúc cá nhân.

SINH HOẠT TRÁNG LÀ HỌC ĐỂ VÀO ĐỜI

“Làm Tráng sinh là chuẩn bị vào đời, và cũng là đường đi tìm hạnh phúc trong cuộc sống.” – B.-P.

²⁸ “Nice words. Trouble is, we learn them so young we sometimes don’t get all the understanding that goes with them.” Tạp chí Scouting của BSA, số tháng May-June 1979.

Trăm năm trước, người ta chỉ cần biết đọc, biết viết và biết làm toán cộng trừ nhân chia là đã có thể nuôi sống gia đình và là những công dân đóng góp cho xã hội. Tuy nhiên, xã hội hiện nay cần những người có thể giải quyết vấn đề, giao tiếp hiệu quả và có thể quyết định dựa trên khả năng tư duy phê phán (critical thinking) và sự hiểu biết về các hệ thống phức tạp. Bằng cấp và hiểu biết kỹ thuật vẫn chưa đủ. Hiệu năng của chuyên viên, dù có trình độ học vấn cao nhất, cũng giảm đi nếu họ thiếu kỹ năng mềm mà mọi người cần có để làm việc hiệu quả với những người khác: khả năng giao tế, làm việc không cần giám sát, làm việc với nhóm.

Ngành Tráng là môi trường để giới trẻ được trao quyền, tập lãnh đạo, trau dồi những năng khiếu cần thiết để trở thành những công dân năng động và hữu ích. Khả năng chuyên môn truyền thống của ngành Tráng (và của Hướng đạo nói chung) vẫn quan trọng, nhưng chưa đủ. Giới trẻ cần có cơ hội phát triển kỹ năng sống và không có môi trường nào để phát triển và thực tập tốt hơn là sinh hoạt ở ngành lớn tuổi nhất trong Phong trào.

NGÀNH TRÁNG CÓ MỘT KẾT THÚC

Hướng đạo là một phong trào giáo dục không chính thức cho (và của) giới trẻ với một mục đích rõ ràng. Sinh hoạt Hướng đạo đặt đích đến và mục tiêu cho đoàn sinh thực hiện; tất cả đều có điểm khởi hành và điểm kết thúc, nghĩa là có một trục thời gian rõ rệt.

Là phần cuối trong chương trình giáo dục của Phong trào, sinh hoạt ngành Tráng chấm dứt khi Tráng sinh đã đạt được các mục tiêu giáo dục, khi họ đủ kiến thức, kỹ năng và bản lĩnh để vào đời. Dù mọi người đều học tiếp tục hỏi cả cuộc sống, nhưng Phong trào không có trách nhiệm giáo dục cho người lớn, đã trưởng thành. Đó là điều bất khả thi.

Tráng sinh cần định trước điểm kết thúc. Không nên đợi khi thấy chương trình không còn hấp dẫn mới rời đoàn. Điểm kết thúc là một cột mốc đánh dấu niềm vui và kỷ niệm, và cũng là khoảnh

khắc thành công của Phong trào, và hơn hết, đó là sự thành công, chấm dứt đoạn đường sinh hoạt như một Tráng sinh.

TRÁNG SINH, GIÚP ÍCH VÀ CỘNG ĐỒNG

Từ “mỗi ngày một việc thiện” đến “giúp đỡ mọi người bất cứ lúc nào” (Sắp sẵn) trở thành châm ngôn “Giúp ích” trong sinh hoạt ngành Tráng là một tiến trình hợp lý.

Giúp ích cần được coi là một cơ hội giáo dục, một cách để khuyến khích Tráng sinh sẵn sàng làm việc vì lợi ích của người khác, của xã hội địa phương và của cộng đồng thế giới. Mục đích của nó là truyền dẫn tinh thần làm tốt, cải thiện mọi thứ, sắp sẵn để chủ động. Tráng sinh nên học cách quan sát và giải thích những đang gì xảy ra xung quanh và chủ động đề nghị những giải pháp và hành động cụ thể.

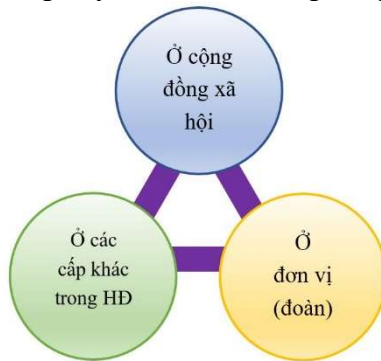
Tinh thần giúp ích này có thể có cơ hội thể hiện trong và ngoài sinh hoạt Hướng đạo. B.-P. nói rằng: *“Khi đã vững vàng, khi đã học cách giúp ích trong Phong trào, sau đó, và chỉ sau đó Hướng đạo sinh mới ra ngoài xã hội giúp ích cộng đồng theo tài năng của mình.”*

Thứ tự mà B.-P. đề nghị quan trọng, nhưng chỉ ở giai đoạn khởi đầu, khi thanh niên mới phát triển tinh thần và khả năng giúp ích. Khi đã đủ tự tin, Tráng sinh cùng lúc có thể vừa giúp ích trong Phong trào và vừa làm việc tốt ngoài xã hội. Giúp ích cộng đồng địa phương là cơ hội để Tráng sinh mở rộng tầm nhìn về thế giới hiện tại và đồng thời, cho phép họ kinh nghiệm sống ở chiều kích quan trọng thứ hai trong sinh hoạt ngành Tráng. Đó là cộng đồng và vai trò của Tráng sinh trong xã hội.

NGHỊ QUYẾT SLOVENIA 2014²⁹

Hội Nghị Hướng Đạo Thế Giới lần thứ 40 tại Slovenia, năm 2014, trong Chính sách Thanh niên Tham gia có một số nhận định như sau:

- công nhận giá trị của sự tham dự và có mặt của giới trẻ trong việc lấy quyết định để đạt được mục đích Hướng đạo,
- xét rằng Hướng đạo là một Phong trào của những người trẻ tuổi, được người lớn hỗ trợ, trong sự hợp tác lành mạnh,
- nhận thức được lợi ích cho cá nhân và cho tổ chức của việc có những người trẻ tích cực tham gia ở tất cả mọi cấp ở trong Phong trào cũng như ở ngoài xã hội,
- tin tưởng những người trẻ có thể giữ những vai trò chủ động để tạo ra những thay đổi tích cực, trong và ngoài Hướng đạo.



Giản đồ 1: Môi trường để thanh niên tham gia

NGUYÊN LÝ CƠ BẢN

Hướng đạo là một phong trào của thanh thiếu niên nam nữ, được người lớn hỗ trợ; nó không chỉ là phong trào của những người trẻ tuổi do người lớn trông nom. Vì vậy, Hướng đạo đã có thể xây

²⁹ WOSM, “*World Scout Youth Involvement Policy*”, © World Scout Bureau Inc. Youth Programme, February 2015, trang 3

dựng một tập thể có giới trẻ và người lớn cùng làm việc và học tập, trong một môi trường cùng lúc có cả nhiệt tình và kinh nghiệm.

Nguyên tắc cơ bản này cần được thể hiện trong Chương trình sinh hoạt của mọi ngành của tất cả những Hội Hướng đạo Quốc gia và trong cấu trúc quản lý của Tổ chức (Phong trào Hướng đạo Thế giới).

Chính sách về việc thành viên trẻ tham gia cùng quyết định đã được Nghị quyết 2/93 thông qua.

Tầm nhìn và chiến lược để giới trẻ tham gia lãnh đạo và quyết định đã được Nghị quyết 8/11 phê chuẩn. Tuyên bố mở đầu của Nghị quyết³⁰ này viết,

“Những người trẻ tuổi được trao quyền để phát triển khả năng hầu lấy những quyết định có ảnh hưởng đến cuộc sống của họ; và tham gia vào việc lấy quyết định trong nhóm và những tổ chức mà họ tham gia, để họ tích cực đóng góp vào việc tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn.”

Tóm lại, tiềm năng đóng góp của một người trẻ với xã hội thực sự rất lớn nếu được phát triển đúng cách và được yểm trợ cũng như có đủ cơ hội trong xã hội đó. Trong quan hệ đối tác, người lớn và giới thanh niên đều có thể phát triển khả năng và kiến thức của họ, và ngay cả có thể thay đổi quan điểm. Họ có thể cùng làm việc để đạt được sự phát triển bền vững và tạo ra một cuộc sống tốt hơn trong cộng đồng xã hội. Những lợi ích này cũng có thể thấy được trong môi trường sinh hoạt Hướng đạo, vì những Hội Hướng đạo Quốc gia gắn bó chặt chẽ với những cộng đồng địa phương và đóng góp cải tiến xã hội ở đó.

Khi đưa giới trẻ vào tham gia với người lớn để cùng có quyết định trong những sinh hoạt Hướng đạo, chúng ta không những chỉ hoàn thành Mục đích của Phong trào và tôn trọng Phương pháp Hướng

³⁰ 39th World Scout Conference, *Document 14: Youth Involvement in Decision-Making*, trang 3.

đạo, mà còn hỗ trợ cả thanh thiếu niên và người lớn phát triển hết tiềm năng của họ trong những cuộc đối thoại xây dựng để đóng góp vào tính tích cực và dân chủ của Hướng đạo.

Năm 1928, trong lời nhắn gửi Hội nghị Tráng sinh ở London, Baden-Powell viết³¹,

“Làm Tráng sinh là chuẩn bị vào đời, và cũng là đường đi tìm hạnh phúc trong cuộc sống.”

Từ đó đến đầu thế kỷ 21 là một thời gian đủ dài để Tổ chức Phong trào Hướng đạo và nhiều Hội Hướng đạo Quốc gia thành viên cập nhật hóa cách tổ chức, sinh hoạt, cũng như vai trò của Tráng sinh và Trưởng trong sinh hoạt ngành Tráng cho thích ứng với môi trường và xã hội hiện nay.

Như đã giới thiệu ở trên, chính sách của WOSM để giới trẻ tham gia quyết định về tổ chức và sinh hoạt hay nói cách khác là trao quyền cho thành viên (đoàn sinh) trẻ tuổi quyết định sinh hoạt đã nảy mầm từ gần 50 năm về trước. Chính sách này đã thể hiện rõ nhất, từ gần 20 năm nay ở ngành Tráng, vì thành viên của Phong trào sinh hoạt ngành Tráng là những đoàn sinh lớn tuổi nhất và còn có thể là những trưởng trẻ tuổi nhất của Phong trào.

HÒA NHẬP VỚI NHỮNG THAY ĐỔI CỦA XÃ HỘI

Trưởng sinh hoạt ngành Tráng là những người luôn giữ một vai trò quan trọng trong Phong trào từ hơn một thế kỷ qua dù có thay đổi ở tên gọi hay cách giúp và làm việc với Tráng sinh. Để đạt được hiệu năng tối ưu cho những đóng góp với phong trào, trưởng ngành Tráng cần hiểu rõ lý do có ngành Tráng, Tráng sinh là ai, nhu cầu của họ là gì cũng như giá trị của xã hội mà họ đang sống.

Quan điểm xã hội từ khi Phong trào mới khai sinh cho đến những năm 1960 – trải qua hai cuộc thế chiến và nhiều cuộc chiến ở những nơi khác – vẫn cho rằng nam tính có quan hệ hữu cơ với trách nhiệm công dân về cả hai mặt chính trị lẫn xã hội; vì thế, ở

³¹ Lord Baden-Powell of Gilwell, *Message to the Rover Scouts Conference in London on 24th, Novemeber, 1928.*

những quốc gia hòa bình, đào tạo một thế hệ thanh niên lành mạnh là chìa khóa để xây dựng một đất nước tốt đẹp hơn. Tại những nước trong chiến tranh thì trách nhiệm thanh niên còn gồm cả việc bảo vệ quốc gia hay tham gia cách mạng đánh đuổi thực dân giải phóng đất nước. Thời chiến tranh lạnh, ảnh hưởng chủ nghĩa dân tộc có giảm cường độ đôi chút nhưng nói chung vẫn ở mức áp đảo.

Sau đó, thế giới bước vào một thời đại mới: toàn cầu hóa; chủ nghĩa dân tộc, nói chung, dường như đã lùi lại một bước, nhường chỗ cho những giá trị hợp tác về mọi mặt, từ thương mại đến giáo dục, văn hóa, y tế, môi trường và hòa bình thế giới.

Lý do nguyên thủy khi B.-P. thành lập ngành Tráng (1918) là để giải quyết vấn đề của những thiếu niên sắp trở thành thanh niên

- giữ họ ở lại với phong trào, tiếp tục và hoàn tất tiến trình giáo dục (không chính thức)
- để họ có cơ hội sinh hoạt với nhau và gìn giữ giá trị công dân đã học được ở tuổi Ấu sinh, Thiếu sinh
- thu hút cả những thiếu niên lớn tuổi chưa gia nhập phong trào.
- sau chiến tranh thế giới thứ I, ngành Tráng còn có mục đích tạo cơ hội và môi trường cho những đoàn sinh cũ, những thanh niên từ chiến trường trở về, sinh hoạt với đoàn của họ.

Trong một bản ghi nhớ, B.-P. viết³²,

“Tôi cảm thấy sinh hoạt ngành Tráng là bước tiến thứ ba trong việc giáo dục Hướng đạo sinh, và tầm quan trọng của nó là để hoàn thành việc giáo dục thanh niên đồng thời để giữ họ sống cùng những ảnh hưởng tốt và có bạn tốt trong một giai đoạn quan trọng của đời người.

Ở mặt “Giúp ích”, tôi liệt kê 3 ba bước lũy tiến:

1. Giúp mình,

³² “Basic Course for Rover Scout Leaders”, The Bharat Scouts and Guides, National Headquarters, New Delhi, India, trang 6-7. <https://bit.ly/2Te6bRb>, truy cập 10/11/2018.

2. *Giúp ích Phong trào Hướng đạo,*

3. *Giúp ích Cộng đồng.*

Dĩ nhiên, việc “Giúp ích” dưới bất kỳ hình thức nào đều là phương pháp Hướng đạo để thể hiện lời hứa làm Bốn phận đối với tâm linh.”

Khi mới lập ngành Tráng – chỉ cho thanh niên – B.-P. đã nâng tuổi Tráng sinh lên 17 thay vì 15 tuổi rưỡi và không ấn định tuổi ngừng sinh hoạt Tráng sinh. Không ấn định tuổi ngừng sinh hoạt Tráng sinh là một quyết định không hợp lý vì, như trên, chính B.-P. đã xác nhận rằng ngành Tráng là môi trường giáo dục ở bước thứ ba và cũng là bước sau cùng để hoàn thành việc giáo dục thanh niên. Thanh niên không thể quá 25 hay 26 là một thực tế. Lớn hơn nữa là người đã trưởng thành, không còn ở lứa tuổi để hấp thụ giáo dục của Phong trào nữa.

Sau khi B.-P. qua đời (1941), hầu như tất cả các Hội Hướng đạo Quốc gia đã định tuổi sinh hoạt ngành Tráng là 17-25 hay 18-26. Quy trình và Nội lệ Hội Hướng đạo Việt Nam (1954-1975) cũng không khác³³. Và Điều 06-NL của “Quy trình và Nội lệ năm 1962” còn quy định “c) Với tư cách Tráng sinh, [...] thanh niên mới nhập đoàn phải dưới 22 tuổi.”

Và sinh hoạt Tráng đoàn hỗn hợp cho cả nam nữ đoàn sinh đã có từ những năm đầu thập niên 1970 (Canada, Úc, v.v..) Ngay cả Việt Nam, dù có sinh hoạt nữ Tráng của Hội Nữ Hướng đạo Việt Nam, tại một vài địa phương vẫn có những Tráng đoàn hỗn hợp (Ví dụ như Toán Đông Thành, Tráng đoàn Gia Định) ở những năm 1970-1975 thuộc Hội (nam) Hướng đạo Việt Nam dù Quy chế và Nội lệ của Hội này không có quy định sinh hoạt cho nữ Tráng đoàn hay Tráng đoàn hỗn hợp.

³³ Hội Hướng đạo Việt Nam, “Quy trình và Nội lệ năm 1953”, Điều 8A3, “Quy trình và Nội lệ năm 1962”, Điều 8A3, “Quy trình Hội Hướng đạo Việt Nam 1967”, Điều 10A4

Ngày nay sinh hoạt ngành Tráng ở tất cả những Hội thành viên của WOSM cũng không thống nhất vì vẫn có một số Hội Hướng đạo Quốc gia quan niệm rằng

- bước sau cùng để hoàn tất chương trình giáo dục không chính thức của một Phong trào giáo dục thanh thiếu niên không còn cần thiết ở lứa tuổi Tráng sinh (17-26);
- tại sao phải tiêu hao năng lực cho một ngành sinh hoạt của Phong trào chỉ có không đến 5% tổng số thành viên. Scouts Canada năm 2016-17 chỉ có 1614 Tráng sinh, 2,5% tổng số 63.460 đoàn sinh³⁴. Tính đến 26 tháng 5, 2018, Đạo Montréal (Association des Scouts du Canada, District du Montréal métropolitain) với 52 Liên đoàn chỉ có 213 nam nữ Tráng sinh trên tổng số 3745 đoàn sinh³⁵, hay 5,7% tổng số đoàn sinh. (Năm 1974 Hội Hướng đạo Việt Nam có 882 tráng sinh³⁶, hay 8,6% tổng số đoàn sinh.)
- một quan niệm khác cho rằng ngành Tráng cũng như một câu lạc bộ giải trí, không có yếu tính giáo dục, và không giới hạn tuổi thành viên. Khi một đơn vị không có giới hạn tuổi và thành viên không còn được giáo dục thì đó không còn là một phần tử của phong trào Hướng đạo nữa mà là một tập hợp thân hữu để sinh hoạt tiêu khiển.
- vì thực tế thiếu trường cho những ngành nhỏ tuổi hơn, khuyến khích đưa thanh niên hay những người trẻ tuổi vào vai trò trưởng ở những đoàn Thanh (Kha), Thiếu, Ấu và Nhi là một thực tế khó tránh được. Một mặt, giải pháp “một phần” này giúp sinh hoạt và sự phát triển của phong trào nhưng mặt khác vô tình đánh mất cơ hội cho lớp người trẻ tuổi có được sinh hoạt thích hợp để đáp ứng một số nhu cầu nhất định của họ.

³⁴ Scouts Canada, *2016-2017 Annual Report*, trang 26.

³⁵ Les Scouts du Montréal métropolitain en chiffres (mai 2018), *Rapport Annuel 2017-2018*, trang 2 & 7.

³⁶ Lã Mạnh Hùng, “*Scouts Canada: 100 năm thăng trầm và thay đổi*”, Montréal, 2017, trang 58 trích lại “*Lịch sử Hướng đạo Việt Nam*” của soạn giả DCC Cò yêu đời Tôn Thất Đông, Hướng đạo Cần Thơ phát hành năm 2006, trang 3.

Những khái niệm chính về sinh hoạt ngành Tráng là

- giúp thanh niên nam nữ tự phát triển cuộc sống cho riêng mình và chủ động đặt ra những kế hoạch để đạt được mục tiêu hội nhập kinh tế và xã hội trong tương lai.
- là môi trường hội học mà Phong trào cung cấp cho những người đi hết phần cuối của “lộ trình” dẫn đến cuộc sống của người trưởng thành. Đây là giai đoạn sau cùng của chương trình giáo dục của Phong trào Hướng đạo.
- chủ đích của sinh hoạt ngành Tráng là giúp thanh niên chuyển từ tuổi thiếu niên sang tuổi trưởng thành và giúp thanh niên nam nữ, ở giai đoạn cuối trước khi hòa nhập vào xã hội của người đã trưởng thành. Đào tạo trưởng trẻ (18-22) cho những ngành nhỏ tuổi hơn có thể là mục tiêu và kết quả (không tiêu cực) của thực tế thiếu trưởng hướng dẫn sinh hoạt hay trong kế hoạch kế nhiệm của đơn vị địa phương chứ không phải là phụ đích của Phong trào hiện nay. Tuy là một thử thách, vì thời gian giới hạn, nhưng trưởng trẻ vẫn có thể là Tráng sinh để hội thu phần giáo dục sau cùng của Phong trào để phát triển bản thân.
- giúp những người trẻ tuổi có được kinh nghiệm và phát triển năng khiếu lãnh đạo. Trong sinh hoạt Hướng đạo, lãnh đạo là giữ một vai trò tích cực giúp những người khác cùng nhau làm việc để đạt được kết quả tốt: khả năng phân tích và giải quyết vấn đề, quản lý xung đột và cùng nhau đi đến quyết định, đặt và đánh giá mục tiêu, tổ chức và lập kế hoạch cho dự án chung, lập quy tắc cộng đồng, cùng tiến bộ và đồng hành trong cuộc sống vui tươi. Đây là những kỹ năng mềm mà người công dân dân thân và có trách nhiệm trong tương lai cần có.
- mục tiêu của sinh hoạt ngành Tráng là tạo cơ hội cho những người trẻ tuổi phát triển bản thân ở sáu lĩnh vực mà Phong trào đã xác định: thể chất, trí thức, cảm xúc, xã hội, tâm linh và tính khí để có đủ khả năng, ý chí chấp nhận và vượt qua mọi thử thách tương lai ở cộng đồng địa phương, quốc gia và quốc tế.

TRÁNG SINH LÀ AI?

Trước nhất về lứa tuổi sinh hoạt của Tráng sinh. Tráng sinh là người lớn hay vẫn còn là trẻ vị thành niên là một vấn đề vẫn còn trong thảo luận. Giới nghiên cứu xã hội và tâm lý cũng đã gặp khó khăn khi phải phân định lẫn ranh giữa vị thành niên và người lớn vì thực tế độ trưởng thành thay đổi theo hoàn cảnh xã hội. Xã hội London vào đầu thế kỷ 20 hay ngay cả xã hội Việt Nam những năm 1954-1975 cũng khác xa xã hội Việt Nam hay xã hội Montréal ngày nay; do đó mức trưởng thành của thanh niên ở những xã hội đó cũng khác nhau. Và ngay cả thanh niên nam nữ sống cùng trong một xã hội, độ trưởng thành của mỗi người cũng không phát triển đồng đều.

Một số thanh niên ở tuổi 16-17 đã có thể giữ vai trò tích cực trong xã hội, đã làm việc và đóng góp cho cộng đồng của họ. Những người khác, ở tuổi 25-26 vẫn có thể chưa có đời sống độc lập. Không có quy tắc nào khẳng định được tuổi trưởng thành. Những người đã trưởng thành tiếp tục sinh hoạt bước cuối của chương trình giáo dục (không chính thức, non-formal) của Hướng đạo hay Phong trào vẫn tiếp tục giáo dục họ đều không hợp lý. Vì vậy đề có thể giữ chương trình giáo dục Hướng đạo bước sau cùng cho những đoàn sinh lớn tuổi nhất trong phong trào, Hội Hướng đạo Quốc gia nào cũng phải giới hạn lớp tuổi sinh hoạt cho Tráng sinh.

Nói chung, Tráng sinh là những người được xếp vào “giai đoạn cuối vị thành niên” (late adolescence, 18-20) và cả giai đoạn mới trưởng thành (young adult, 21-26).

Ở giai đoạn cuối vị thành niên³⁷, thanh niên nam nữ đã phát triển về mặt cảm xúc, xã hội, và trí thức. Những phát triển này trở thành nền tảng giá trị tâm lý, xã hội và tâm linh hay nhân sinh quan của mỗi cá nhân khi đã trưởng thành.

³⁷ Công ước về Quyền Trẻ em liên quan đến trẻ em từ 0 đến 18 tuổi. UNFPA, WHO, UNICEF coi trẻ vị thành niên tuổi từ 10-19; Người trẻ (young people) từ 10 đến 24 tuổi và giới trẻ (youth) từ 15 đến 24 tuổi.

Cảm xúc

- Ý thức và ổn định hơn về bản thân.
- Quan tâm đến những người khác nhiều hơn.
- Suy nghĩ về mục đích cuộc sống của mình.
- Tự hào về thành quả đạt được.

Xã hội

- Đã tự lực và có thể tự quyết định lựa chọn sự nghiệp, có trách nhiệm tài chính
- Thoải mái hơn bên cạnh cha mẹ.
- Đề ý và quan tâm hơn đến những quan hệ nghiêm túc.
- Có sự gần gũi thân mật về mặt cảm xúc và thể chất trong quan hệ.
- Đã phát triển một đặc tính sinh dục rõ ràng – Một ảnh hưởng rất lớn trong giai đoạn này.

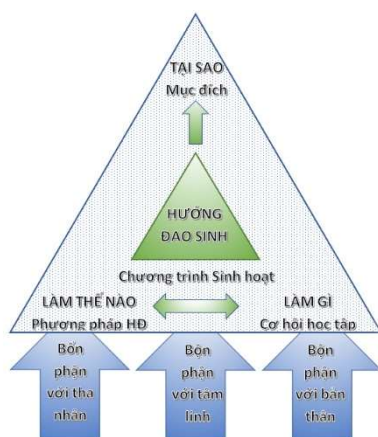
Trí thức

- Có khả năng suy nghĩ xuyên suốt và đặt mục tiêu, diễn đạt ý tưởng.
- Có sự tôn trọng đối với khái niệm giá trị tâm linh.
- Đã phát triển một cái nhìn sâu sắc hơn về cuộc sống và có thể tham gia vào các vấn đề của cộng đồng địa phương hay thế giới (ô nhiễm môi trường, nạn vô gia cư, nạn đói thế giới).

Mỗi Tráng sinh đều có ước mơ và hoài bão riêng; họ phải tự đối phó với những thách thức và sợ hãi, phát triển tính khí, và lập kế hoạch tương lai cho riêng mình.

CHƯƠNG TRÌNH NGÀNH TRẮNG DỰA TRÊN ĐẶC TÍNH VÀ NHU CẦU CỦA TRẮNG SINH

Định nghĩa của Chương trình sinh hoạt cho người trẻ trong Phong trào có ưu điểm nhấn mạnh rằng tất cả sinh hoạt của đoàn sinh được định hướng theo Mục đích và Nguyên lý của Hướng đạo và thực hiện bằng Phương pháp Hướng đạo.



Giản đồ 2: Nguyên lý Hướng đạo

Hội nghị Hướng đạo Thế giới lần thứ 32 năm 1990 tại Paris, Pháp chấp nhận nguyên tắc của Chính sách Chương trình Thế giới, tin rằng chương trình cho trẻ không phải là thứ được định nghĩa một lần rồi dùng cho tất cả mà nó cần được thích ứng với nhu cầu và nguyện vọng của người trẻ của mỗi thế hệ và ở mỗi quốc gia. 23 năm sau, Hội nghị Hướng đạo Thế giới lần thứ 40, năm 2014 tại Ljubljana, Slovenia, phê chuẩn phiên bản thứ hai của Chính sách nói trên.

Phiên bản thứ hai của Chính sách này tìm cách để hợp nhất tất cả Hướng đạo sinh trên toàn thế giới xung quanh các yếu tố cốt lõi phù hợp với văn hóa và nhu cầu đa dạng của giới trẻ.

Chính sách này dựa trên các nguyên tắc chính sau đây.

- Giới trẻ là trọng tâm
- Về giáo dục
- Phát triển công dân năng động
- Thích nghi với địa phương và thống nhất toàn cầu
- Luôn cập nhật và phù hợp
- Mở cho mọi người
- Thu hút, thử thách, và có ý nghĩa đối với người tham gia

Chương trình sinh hoạt cho giới trẻ trong Hướng đạo là tất cả những cơ hội học hỏi mà thanh thiếu niên có thể hưởng lợi (Cái gì), được tạo ra để đạt được mục đích của Hướng đạo (Tại sao), và thể hiện bằng phương pháp Hướng đạo (Làm thế nào).

Nói cách khác Chính sách này áp dụng một định nghĩa rộng về khái niệm Chương trình cho trẻ, gồm tất cả những kinh nghiệm của đoàn sinh, tức là tất cả những gì có được trong suốt đời Hướng đạo, gồm:

- Tại sao – những mục tiêu giáo dục, phù hợp với mục đích và nguyên lý của Phong trào.
- Điều gì – tất cả kinh nghiệm và trường hợp mà đoàn sinh có thể học hỏi, gồm những sinh hoạt có tổ chức và sinh hoạt tự phát, tức là những cơ hội học tập.
- Làm thế nào – dùng Phương pháp Hướng đạo làm cách thức thực hiện.

Chương trình ngành Tráng gồm nhiều sinh hoạt đa dạng, nhưng cần chú ý đến một số sinh hoạt và kinh nghiệm có thể giúp Tráng sinh ứng phó với những thách thức cụ thể. Nó còn đề nghị mỗi Tráng sinh – trong tiến trình phát triển và tu thân – nên có những hoạt động trong bốn lãnh vực sinh hoạt tương ứng với nhu cầu cụ thể của thanh niên nam nữ và là cột trụ của hệ thống những sinh hoạt liên hệ trực tiếp với khung biểu tượng của ngành Tráng (Ví dụ “Tự chèo lái thuyền mình”, “Con đường”, “Hành trình”, v.v..)

Bốn lĩnh vực sinh hoạt Hướng đạo cho ngành Tráng Vùng châu Âu là

1. Khám phá những thách thức và cơ hội của thế giới ngày nay: Du lịch tìm hiểu và kinh nghiệm hòa nhập văn hóa.
2. Tìm cách đóng góp cho một thế giới tốt đẹp hơn: Giúp ích cộng đồng & Đăng hiệu Hướng đạo thế giới.
3. Dự phóng tương lai: hội nhập kinh tế xã hội.
4. Sinh hoạt ngoài trời và cuộc sống với thiên nhiên: Mạo hiểm.



Giản đồ 3: Phương pháp HD và Chương trình ngành Tráng

Một cách xếp đặt khác, chương trình ngành Tráng mới nhất của Canada (từ 2016) nhấn mạnh về sinh hoạt ngoài trời và giới trẻ lãnh đạo, đặt nền tảng trên bốn cột trụ:

1. Kỹ năng sinh hoạt ngoài trời,
2. Thanh niên lãnh đạo,
3. Lập dự án-Thực hiện-Đánh giá,
4. SPICES.

SPICES là chữ viết tắt của 6 phương diện để phát triển bản thân: Xã hội (Social), Thể chất (Physical), Trí thức (Intellectual), Tính khí (Character), Xúc cảm (Emotional), và Tâm linh (Spiritual).

Chương trình ngành Tráng nên đặt nền tảng trên các mục tiêu giáo dục. Không những chỉ có trường mà Tráng sinh cũng cần phải ý thức được tinh thần, kiến thức và năng khiếu đề ra trong chương trình sinh hoạt là để phát triển chính bản thân của mỗi Tráng sinh.

Một chương trình sinh hoạt chỉ để có sinh hoạt mà không làm nổi bật các mục tiêu giáo dục sẽ trở nên nhàm chán và giá trị sẽ giảm dần. Một sinh hoạt không định hướng được mục đích sẽ khó làm cho người tham gia có thể hiểu được thấu đáo và không thể thích nghi với nhu cầu mới. Nó sẽ chóng trở thành xơ cứng và sẽ lỗi thời.

Sinh hoạt là một phần thiết yếu của Phong trào, nhưng điều làm cho một sinh hoạt trở thành sinh hoạt Hướng đạo không chỉ là cái tên của sinh hoạt đó (ví dụ như trại mùa đông hay giúp ích cộng đồng), và ngay cả khi sinh hoạt đó có mục tiêu giáo dục rõ ràng. Theo cái nhìn của hệ thống giáo dục của Phong trào, mọi sinh hoạt (tức là tất cả những gì thanh thiếu niên thực hiện trong Hướng đạo, kể cả những việc bình thường như dựng lều, xếp ba-lô đi trại, hoặc tổ chức tất niên, hội thảo, hùng biện) chính là bối cảnh để áp dụng Phương pháp Hướng đạo. Đó là những sinh hoạt để thanh thiếu niên tiến dần tới mục tiêu giáo dục, học cách làm việc hàng đội, v.v..

Sinh hoạt Hướng đạo tạo cơ hội cho người trẻ trách nhiệm tự phát triển chính mình, nhất là ở ngành Tráng. Nó khuyến khích Tráng sinh tự học hỏi thay vì thụ động thu nhận những bài giảng đã tiêu chuẩn hóa.

Chương trình ngành Tráng, cơ bản là một chương trình dựa trên các mục tiêu mà thanh niên hướng đến. Các mục tiêu này sẽ dần nghiêng về những hoạt động có tính cách phát triển để tu thân theo tuổi của mỗi Tráng sinh. Người trẻ gia nhập phong trào hay sinh hoạt Tráng đoàn không chỉ vì thích những sinh hoạt hứng thú với nhóm bạn nhưng còn để tìm câu trả lời cho nhu cầu và hoài bão của riêng họ.

Nếu một Hội Hướng đạo Quốc gia không còn thu hút được những người ở lứa tuổi 18-26 và phải giới hạn sinh hoạt Hướng đạo cho

thanh thiếu niên dưới 18 tuổi thì có thể đó là hậu quả của một chương trình ngành Tráng do người lớn đặt ra, không có thảo luận và những đóng góp của Tráng sinh (giới trẻ) và cũng đã không nghĩ đến nhu cầu và nguyện vọng của họ. Ngược lại, nếu một Hội Hướng đạo Quốc gia phải mở rộng lứa tuổi để thu hút Tráng sinh hay tăng số thành viên, cho phép những người đã quá tuổi mới lớn (hơn 26 tuổi) vào sinh hoạt ngành Tráng thì lại mâu thuẫn với Mục đích “*góp phần giáo dục giới trẻ*” của Phong trào.

THÍCH ỨNG VỚI NHỮNG NỀN VĂN HÓA VÀ THỂ HỆ KHÁC NHAU

Thể giới của những người trẻ tuổi có tính năng động riêng, tập trung vào những sở thích đa dạng và thay đổi liên tục. Vì lý do này, như đã nói trên, chương trình ngành Tráng thực sự không thể viết ra một lần để dùng cho tất cả. Mỗi Hội Hướng đạo Quốc gia không chỉ được tự do phát triển những sinh hoạt, phương pháp mục tiêu giáo dục đặc trưng, phản ánh nhu cầu văn hóa và thể hệ hiện tại, mà còn nên thường xuyên hiệu chỉnh chương trình của mình, để thích ứng với thể giới luôn tiến triển của giới trẻ và của xã hội.

TRƯỞNG NGÀNH TRÁNG

Khác với những ngành sinh hoạt nhỏ tuổi hơn, cá tính của mỗi Tráng sinh là nét biểu hiện rõ ràng nhất trong sinh hoạt ngành Tráng, và đó là yếu tố phải cân nhắc khi nghĩ đến vai trò giáo dục của Phong trào. Để giúp Tráng sinh đi hết đoạn đường cuối, trước khi đến tuổi trưởng thành và/hay ở giai đoạn đầu khi mới là người lớn, trưởng ngành Tráng cần lưu ý đến từng cá nhân một. Chúng ta cần xem mỗi Tráng sinh là một cá thể có nhu cầu khác nhau và cần được hỗ trợ khác khác nhau. Đây là một trách nhiệm nhiều đòi hỏi đối với những trưởng sinh hoạt ngành Tráng. Nhưng đó là cách tốt nhất để hoàn thành nhiệm vụ.

Trưởng ngành Tráng là “người giữ Mục đích” của Phong trào trong sinh hoạt. Điều này có nghĩa là trưởng ở Tráng đoàn phải chịu trách nhiệm gìn giữ mọi sinh hoạt của đoàn được thực hiện đúng với Mục đích của Phong trào. Trưởng ngành Tráng có trách nhiệm bảo đảm Tráng sinh hoạt động đúng với những quy tắc căn

bản của Phong trào: Nguyên lý, Mục đích và Phương pháp Hướng đạo.

Mục đích của Phong trào Hướng đạo³⁸ là

“Mục đích của Phong trào Hướng đạo là góp phần giáo dục giới trẻ, bằng một hệ thống giá trị dựa trên Lời hứa và Luật Hướng đạo, để giúp xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn, nơi mọi người tự hoàn thành ước nguyện và giữ một vai trò xây dựng trong xã hội.”

Tuy nhiên, vai trò của trưởng ngành Tráng khá khác với vai trò của trưởng Ấu đoàn hay trưởng Thiếu đoàn. Vì tính tự quản, những nhu cầu nhất định và những nét đặc thù của Tráng sinh, người hướng dẫn họ cần có một phong cách lãnh đạo đặc biệt, không đi trước để lôi kéo hay đi sau để thúc đẩy. Trưởng ngành Tráng đi cùng với Tráng sinh. Trưởng có mặt là để giúp đỡ, để nhắc nhở những lúc Tráng sinh hay Tráng đoàn có thể quên đi nguyên lý hoặc không quan tâm giá trị Hướng đạo nghĩa là đi ra ngoài Mục đích của Phong trào. Trưởng ngành Tráng không phải là động cơ của Tráng đoàn, mà là những người bạn đồng hành với nam nữ Tráng sinh trên đường đi đến tuổi trưởng thành, để giúp họ đi đến đích đó trong hoàn cảnh và điều kiện thuận tiện nhất.

Ngoài trách nhiệm là “người giữ Mục đích” của Phong trào, trưởng Tráng đoàn còn có vai trò là cố vấn cho Tráng sinh.

- Giúp Tráng sinh nhận ra những thách thức cá nhân và lập kế hoạch cho riêng cho họ
- Đưa ra những lĩnh vực để Tráng sinh khám phá, hành động và nhận trách nhiệm
- Giúp Tráng sinh tham gia vào các hoạt động cá nhân, với đoàn và với cộng đồng
- Tạo cơ hội tu thân
- Khuyến khích Tráng sinh tiến tới, vượt qua giới hạn của họ

³⁸ Đã được chấp thuận tại Hội nghị Hướng đạo Thế giới lần thứ 35 ở Durban, Nam Phi năm 1999.

- Giúp Tráng sinh đánh giá tổng thể tiến độ và xác định tiềm năng của họ
- Liên lạc với người đỡ đầu (mentor) của mỗi Tráng sinh

Trưởng sinh hoạt ngành Tráng phải thực sự tôn trọng ý kiến và khả năng của Tráng sinh, và luôn luôn nói rõ điểm này. Trong sinh hoạt hay ở những buổi họp, vai trò của trưởng là thu thập ý kiến của tất cả Tráng sinh và hết sức trân trọng cũng như khuyến khích và để Tráng sinh tự quyết định. Trên thực tế, trưởng Tráng đoàn lùi lại, để Tráng sinh làm việc và quyết định, nhưng giúp cho họ có đủ thông tin quan trọng và cần thiết để có thể đi đến quyết định sáng suốt.

Đối với người lớn, đây không phải là ứng xử tự nhiên. Hầu hết người lớn thường rơi vào vai trò của gia trưởng một cách vô thức. Họ nghĩ rằng ý kiến và cách làm việc của họ đương nhiên là phải trội hơn so với ý kiến và cách giải quyết vấn đề của Tráng sinh.

VÀI NÉT CHÍNH

Trưởng Tráng đoàn cần có một số đặc tính khiến họ có thể khuyến khích và quản lý sức sáng tạo, để Tráng sinh tự xếp đặt chương trình giáo dục của cá nhân cũng như sinh hoạt của Tráng đoàn. Tráng sinh cần coi trưởng như một người bạn và là người giúp họ hoàn thành công việc.

Rõ ràng vai trò của trưởng ngành Tráng có nhiều đòi hỏi đáng kể để giúp những người trẻ tuổi khám phá được tiềm năng và tìm ra con đường của họ trong cuộc sống. Đó là những điều rất quan trọng; vì vậy vậy trưởng ngành Tráng là một mẫu người đặc biệt: một người có kinh nghiệm sống, đã tự đi tìm câu trả lời và giải quyết được những vấn đề của thời mới lớn, đã biết thế nào là thành công và thất bại mà không đánh mất hy vọng và lạc quan; nói chung, trưởng ngành Tráng là một người có kinh nghiệm vững chắc về các mối quan hệ trong giao tế nhân sự.

Tâm lý cân bằng và trưởng thành

Những người trẻ đang vượt qua một giai đoạn rất khác và quan trọng trong cuộc sống của họ. Họ có thể phải đối phó với những khó khăn như trầm cảm buồn phiền, lạm dụng chất gây nghiện, và những ứng xử gây nguy hiểm khác. Họ cần những người lớn cân bằng về tâm lý, và đủ trưởng thành để giúp đối phó với những vấn đề đó mà không hốt hoảng hay phản ứng vội vàng.

Có uy tín trong cộng đồng người lớn

Không một người lớn nào có thể có tất cả kiến thức và chuyên môn mà những người trẻ tuổi cần có để thực hiện kế hoạch cá nhân hoặc dự án của nhóm hay cộng đồng của họ. Để thành công hoàn tất trách nhiệm, trưởng ngành Tráng cần có một mạng lưới tin cậy được trong cộng đồng người lớn để có thể tìm được những lời khuyên, nguồn tài nguyên và những chuyên môn cần thiết giúp cho Tráng sinh chuẩn bị cho những hoạt động của họ đi đến thành công.

Có khả năng giao tế với những người trẻ tuổi

Nhiều người trẻ đã trải qua kinh nghiệm tiêu cực, gặp khó khăn khi giao tiếp với người lớn, trong gia đình, ở trường/đại học hoặc tại nơi làm việc. Trưởng mà Tráng sinh cần là những người có thể lập mối quan hệ tích cực dựa trên niềm tin. Đây không phải là một cuộc thi tìm người được ưa chuộng nhất: trưởng ngành Tráng nên chuẩn bị để không đồng ý với Tráng sinh khi cần. Trưởng không nên giả vờ rằng mình biết tất cả mọi thứ trên đời. Trưởng nên thành thật với Tráng sinh, nhận những điểm yếu, những thiếu sót về kỹ năng hay kiến thức nhưng sẵn sàng hợp tác với Tráng sinh để cùng nhau tìm ra cách giải quyết mới cho vấn đề trước mặt.

Luôn luôn học hỏi thêm và phát triển khả năng và trau dồi kiến thức

Trưởng ngành Tráng nên tiếp tục học hỏi suốt đời. Họ nên theo kịp những thay đổi trong xã hội và những vấn đề ảnh hưởng đến thanh niên. Họ nên tìm hiểu thêm về nhu cầu và đặc tính của người

trẻ, về cách họ có thể phát triển khả năng giáo dục và năng lực của họ để thực hiện Phương pháp Hướng đạo. Họ luôn tích cực muốn trao đổi quan điểm và kinh nghiệm với những người lớn khác, có vai trò tương tự, để tận dụng và phát triển chuyên môn của mình cũng như khả năng chung của Phong trào Hướng đạo để giúp cho Tráng sinh định hướng cuộc sống tương lai.

KẾT LUẬN

Đã gần 100 năm kể từ khi B.-P. viết định nghĩa

“Tráng sinh là một đoàn thể anh em sống ngoài trời và giúp ích. Họ là những người đi bộ trên đường và cắm trại trong rừng, đủ sức tự liệu những cũng có khả năng và sẵn sàng giúp ích người khác. Trên thực tế, họ là ngành lớn tuổi nhất của Phong trào Hướng đạo – những thanh niên hơn mười bảy tuổi.”³⁹

Tráng sinh và ngành Tráng ngày nay đã và đang trải qua một tiến trình thay đổi không ngừng và đáng kể. Tráng sinh thế kỷ 21 đã trở thành một “đoàn thể anh *chị* em”, tuy vẫn sống với thiên nhiên và giúp ích tha nhân nhưng sinh hoạt của Tráng sinh và tổ chức Tráng đoàn đã có nhiều thay đổi lớn, từ hình thức đến nội dung.

Ngành Tráng là sinh hoạt Hướng đạo cho thanh niên nam nữ ở tuổi mới trưởng thành chứ không phải là sinh hoạt tiêu khiển cho người lớn.

Châm ngôn “Giúp ích” của ngành Tráng, có giá trị hoàn vũ, đã dùng gần một thế kỷ, nhưng hiện nay ở một Hội Hướng đạo Quốc gia, châm ngôn này đã đổi thành “Vượt xa hơn” có thể vì nó phù hợp với lớp tuổi của Tráng sinh, những người bắt đầu nghĩ về cuộc sống và những mục tiêu họ hy vọng sẽ đạt được⁴⁰. Mặc dù thay đổi châm ngôn, nhưng giúp ích vẫn là một phần không thể thiếu

³⁹ Lord Baden-Powell of Gilwell, “*Rovering to Success*”, APR, Copyright 2005, trang 210.

⁴⁰ Inara Mawji, Youth Spokesperson, “*Rover Scouts Celebrate 100 Years*”, Scouting Life Magazine – March 21, 2018.

của chương trình ngành Tráng. Trên thực tế, nhiều Tráng sinh đang là trưởng ở những ngành nhỏ tuổi hơn, Nhi, Ấu, Thiếu, Thanh hay là thành viên của những Toán Giúp ích ở trại, từ trại Liên đoàn đến Trại Hợp bạn Thế giới.

Quan hệ giữa trưởng và Tráng sinh không còn tính “lãnh đạo và phục tùng” nữa. Họ đã trở những người bạn đồng hành, những đối tác ngang hàng cùng nhau làm việc. Tráng sinh lập chương trình, lãnh đạo mọi sinh hoạt cũng như tổ chức của Tráng đoàn, lập kế hoạch tu thân, tất cả với sự cố vấn và hỗ trợ của trưởng ngành Tráng theo đúng với Mục đích và Nguyên lý và Phương pháp của Phong trào.

Montréal, tháng 12, 2018.

THAM KHẢO

1. WOSM, “*Document 8 - The Scout Method Review*”, 41st World Scout Conference – Azerbaijan, August 7-18, 2017.
2. WOSM, “*World Scout Youth Programme Policy*”, © World Scout Bureau Inc., Youth Programme December 2017.
3. WOSM, “*World Scout Youth Involvement Policy*”, © World Scout Bureau Inc., Youth Programme, February 2015.
4. WOSM, “*Empowering Young Adults Guidelines for the rover scout section*”, © World Scout Bureau Education, Research & Development, May 2009.
5. WOSM, “*Rover Commissioners’ Resource Kit*”, First Edition, 2006, © 2006. World Organization of the Scout Movement – European Region. All rights reserved.
6. WOSM, “*Youth Involvement, Youth Empowerment | Youth Involvement Toolbox*”, 2005, © 2005. World Scout Bureau Box 91. Rue du Pré-Jérôme 5, CH 1211 Geneva 4. Plainpalais Switzerland.
7. The Bharat Scouts and Guides, “*Basic Course for Rover Scout Leaders*”, National Headquarters, New Delhi, India, 2016.
8. Scouts Canada, “*Canadian Path Rover Scout Handbook*”, 2016.
9. Hội Hướng đạo Việt Nam, “Quy trình và Nội lệ năm 1953”, “Quy trình và Nội lệ năm 1962”, “Quy trình Hội Hướng đạo Việt Nam 1967”. “Nghị Thức Hướng Đạo 1964”.
10. BÐHHĐVN, “Quy chế ngành Tráng, Nghị thức ngành Tráng, Sổ tay Tráng sinh”, Bản in tháng 11, năm 2012.
11. WOSM “World Scout Conference Resolutions 1920-2017”, Last Updated: 23/10/2017.

CHƯƠNG III

2018, NGÀNH TRẮNG TRÊN THẾ GIỚI

Một thế kỷ sau khi thành lập, ngành trắng trên thế giới, ở những Hội Hướng đạo Quốc gia thành viên của WOSM, có nhiều điểm giống và khác nhau.

Sau khi thành lập ở Anh vào năm 1918, ngành Trắng đã phát triển sang nhiều quốc gia khác. Tại Anh, đến năm 2002 sinh hoạt cho thanh niên nam nữ lứa tuổi 18-25 không còn gọi là sinh hoạt ngành Trắng nữa. Tên mới cho ngành này là “Mạng lưới Hướng đạo” (Scout Network) tuy cách tổ chức có thay đổi nhưng sinh hoạt cũng không khác nhiều với ngành Trắng của các Hội thành viên (NSO) của Tổ chức Phong trào Hướng đạo Thế giới⁴¹ trong khối Liên hiệp Anh. Ngày nay, ngành Trắng vẫn là một phần quan trọng của Hướng đạo ở rất nhiều nước châu Âu, ở hầu hết các quốc gia thành viên của Liên hiệp Anh (Canada, Australia, New Zealand, Nam Phi, Ấn Độ, Malaysia, Singapore và Hong Kong), ở khắp Trung và Nam Mỹ, Trung Đông và ở nhiều quốc gia khác như Ireland, Nhật Bản, Cộng hòa Trung Hoa (Đài Loan), Indonesia, Thái Lan và Nam Hàn.

TUỔI TRẮNG SINH

Ngành Trắng khắp nơi trên thế giới hầu như đã là sinh hoạt hỗn hợp cho thanh niên nam nữ. Điểm khác biệt dễ nhận thấy nhất là tuổi Trắng sinh tại các nước có sinh hoạt ngành Trắng.

Châu Âu có 39 NSO là thành viên của WOSM và có đến 61 hội Hướng đạo vì tại một số quốc gia như Bỉ, Đan Mạch, Pháp, Đức, Ý, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Thụy Điển đều có Liên hội Hướng đạo. Ngay cả Lục Xâm Bảo (Luxembourg), một nước nhỏ khoảng 2.600 km² với hơn ½ triệu dân, cũng có hai hội Hướng đạo. Bảng

⁴¹ National Scout Organisation (NSO) of the World Organization of the Scout Movement (WOSM).

dữ liệu⁴² dưới đây của văn phòng Hướng đạo Vùng châu Âu (European Scout Region, ESR) cho thấy lứa tuổi khác nhau của Tráng sinh ở các quốc gia Châu Âu. Dữ liệu thu thập vào tháng 3 năm 2006.

Age sections in associations within the ESR

There is a great variety of age-related definitions of Rovering in Europe, generally depending on the culture, history or traditions of an association. Some associations consider young people aged 15–18 as Rovers whereas others have Rover clans organised by young people aged 19–21. The following table lists the age ranges for the various sections in countries in the European Scout Region as at March 2006.



Pre-cubs	Cubs	Scouts	Senior Scouts	Rovers	Country
-	6 – 10	10 – 14	14 – 17	17 – 25	Albania
-	7 – 10	10 – 13	13 – 16	16 – 20	Austria
6 – 8	8 – 12	12 – 16	16 – 18	-	Belgium Les Scouts
6 – 7	8 – 10	11 – 13	14 – 16	17+	Belgium VVKSM
5 – 8	8 – 12	12 – 15	15 – 18	-	Belgium SGP
5 – 7	8 – 10	10 – 13	14 – 15	16 – 17	Belgium FOS
-	7 – 10	11 – 15	16 – 19	20+	Bosnia & Herzegovina
-	7 – 10	11 – 14	15 – 18	19 – 23	Bulgaria
-	7 – 11	12 – 15	16 – 20	21 –	Croatia
-	7 – 10	11 – 14	15 – 17	-	Cyprus
-	6 – 10	11 – 15	15 +	-	Czech Republic
6 – 8	8 – 10	10 – 12	12 – 16	16 – 23	Denmark DDS
5 – 7	7 – 10	10 – 16	-	16+	Denmark DBS
5 – 7	7 – 10	10 – 14	14 – 17	17+	Denmark KFUM
-	6 – 10	11 – 14	15 – 17	18 – 26	Estonia
-	7 – 10	11 – 14	14 – 18	-	Finland
-	8 – 12	11 – 15	14 – 18	17 – 21	France SMF
-	8 – 12	12 – 16	-	16 – 19	France EEUDF
-	8 – 12	11 – 15	15 – 17	17 – 21	France SGdF
6 – 8	8 – 11	11 – 15	-	15 – 19	France EEdF
-	8 – 11	11 – 15	15 – 17	18+	France EEIF
-	7 – 10	10 – 13	13 – 16	16 – 20	Germany DP5G
-	7 – 10	11 – 15	-	16+	Germany VCP

ProCoRoKi

Bảng 6: “Rover Commissioners’ Resource Kit” trang 157

157

⁴² WOSM, “Rover Commissioners’ Resource Kit”, First Edition, 2006, © 2006. World Organization of the Scout Movement – European Region. All rights reserved, trang 157-8.

Nhi	Ấu	Thiếu	Thanh	Tráng	Country
Pre-cubs	Cubs	Scouts	Senior Scouts	Rovers	
-	7 - 11	11 - 15	-	16 - 25	Germany BDP
-	7 - 11	11 - 15	15 - 18	-	Greece
-	6 - 11	11 - 16	-	16 - 21	Hungary
-	9 - 10	11 - 14	15 - 18	-	Iceland
6 - 8	8 - 11	11 - 15	15 - 21	-	Ireland
-	9 - 11	12 - 14	15 - 18	-	Israel
-	8 - 11	12 - 16	-	16 - 21	Italy AGESCI
-	7 - 11	12 - 15	-	16 - 19	Italy CNGEI
-	7 - 11	12 - 16	-	16+	Latvia
-	7 - 12	12 - 15	15 - 18	18+	Liechtenstein
-	6 - 10	10 - 14	14 - 18	18 - 25	Lithuania
6 - 8	8 - 11	11 - 14	14 - 17	17 - 23	Luxembourg LGS
6 - 8	8 - 11	11 - 15	15 - 18	18 - 26	Luxembourg FNEL
-	7 - 11	11 - 15	15 - 20	-	Macedonia
-	7 - 10	10 - 15	15 - 18	18 - 21	Malta
-	8 - 11	11 - 15	14 - 18	-	Monaco
5 - 8	7 - 11	10 - 15	14 - 18	17 - 23	Netherlands
5 - 7	7 - 10	10 - 16	-	16+	Norway - NSF
-	6 - 10	10 - 13	13 - 16	16 - 25	Poland
-	6 - 10	10 - 14	14 - 18	18 - 22	Portugal CNE
-	6 - 10	11 - 14	14 - 16	17 - 21	Portugal AEP
-	8 - 10	11 - 14	15 - 18	19 - 25	Romania
-	9 - 11	12 - 16	17 - 22	-	San Marino
-	7 - 10	11 - 14	15 - 20	-	Serbia & Montenegro
-	6 - 11	11 - 15	-	15 - 26	Slovakia
- 7	7 - 11	11 - 15	-	16 - 21	Slovenia
6 - 8	9 - 11	12 - 14	15 - 17	18 - 21	Spain ASDE
6 - 8	8 - 11	12 - 14	15 - 17	17+	Spain MSC
6 - 8	8 - 11	11 - 14	14 - 17	17 - 19	Spain MEGSJC
6 - 9	9 - 12	12 - 15	15 - 17	-	Spain - EC
6 - 7	8 - 9	10 - 11	12 - 14	15 - 18	Sweden SSF
5 - 7	8 - 9	10 - 11	12 - 15	16 - 25	Sweden KFUM
7 - 9	10 - 11	12 - 14	-	15 - 20	Sweden FA
-	7 - 9	10 - 12	13 - 15	16+	Sweden SMU
7	8 - 9	10 - 11	12 - 15	16+	Sweden NSF
-	8 - 11	11 - 15	15 - 18	18+	Switzerland
-	7 - 11	12 - 15	16 - 18	19 - 24	Turkey
6 - 8	8 - 10	11 - 14	14 - 18	18 - 25	United Kingdom

Bảng 7: “Rover Commissioners’ Resource Kit” trang 158

Ở Khu vực Hướng đạo châu Âu (European Scout Region, ESR), cũng như ở những nơi khác trên thế giới, tuổi Tráng sinh thay đổi tùy theo văn hóa, hoàn cảnh lịch sử hoặc truyền thống của hội Hướng đạo ở đó. Một số coi những thanh thiếu niên ở độ tuổi 15-18 là Tráng sinh trong khi những hội khác có Tráng sinh ở lứa tuổi 19-21 hoặc 18-26.

Dữ liệu 2006 của ESR cho thấy,

- Những Hội Hướng đạo trong cùng một quốc gia có thể ấn định tuổi Tráng sinh khác nhau, hoặc ngay cả không có ngành Tráng. Ví dụ, tại Bỉ, Les Scouts - Fédération des Scouts Baden-Powell de Belgique và Scouts et Guides Pluralistes de Belgique (SGP) không có ngành Tráng; tuổi Tráng sinh của Belgium FOS (FOS Open Scouting) là 16-17 và Tráng sinh của Belgium VVKSM⁴³ (Scouts en Gidsen Vlaanderen) là thanh niên nam nữ 17-18 tuổi.
- 12 trên 39 quốc gia châu Âu thành viên của WOSM không có ngành Tráng: Cyprus, Cộng hòa Czech, Finland, Greece, Iceland, Ireland, Israel, Macedonia, Monaco, San Marino, Serbia và Montenegro. Tuy nhiên thông tin cập nhật cho thấy Hội Hướng đạo Cộng hòa Czech⁴⁴ có sinh hoạt ngành Tráng. Tuổi Tráng sinh của Hướng đạo Phần Lan⁴⁵ (Finland) là 18-22; tương tự, tại Hy Lạp ngành Tráng nay gọi là Scout Network⁴⁶ dành cho thanh niên nam nữ tuổi 18-26. Tại Iceland⁴⁷ tuổi Tráng sinh là 18-25. Ở Ái Nhĩ Lan (Ireland)⁴⁸ ngành Tráng dành cho thanh niên nam nữ tuổi 18-26. Tại nước Cộng hòa Macedonia (một phần của Nam Tư cũ) tuổi Tráng sinh⁴⁹ là 19-24. Tuy vậy, Báo cáo thường niên⁵⁰ của Hội Hướng đạo Macedonia năm 2015, có 1650 thành viên, ghi tuổi

⁴³ <https://bit.ly/2rY7W9e>, truy cập 10/12/2018.

⁴⁴ <https://www.skaut.cz/>, truy cập 10/12/2018.

⁴⁵ <https://bit.ly/2VdGGkH>, truy cập 10/12/2018.

⁴⁶ <https://bit.ly/2VbPYh8>, truy cập 10/12/2018.

⁴⁷ <https://bit.ly/2rUpnaU>, truy cập 10/12/2018.

⁴⁸ <https://bit.ly/2EPUAnd>, truy cập 10/12/2018.

⁴⁹ <https://bit.ly/2Vcrh4g>, truy cập 10/12/2018.

⁵⁰ <https://bit.ly/2rZzv22>, truy cập 10/12/2018.

Tráng sinh từ 18 đến 29. Monaco⁵¹, vương quốc nhỏ thứ nhì trên thế giới về mặt địa lý (sau Vatican City) chỉ có khoảng 4000 thanh thiếu niên ở tuổi 6-25 cũng có sinh hoạt cho Tráng sinh (Companions)⁵², tuổi 17-22. Hội Hướng đạo ở Cộng hòa San Marino⁵³, một trong những nước nhỏ nhất thế giới, về dân số, cũng có sinh hoạt Tráng sinh tuổi 19-21. Tóm lại, hiện nay tại Vùng châu Âu chỉ có Hội Hướng đạo ở hai nước Cyprus, với Serbia & Montenegro (một phần lớn của Nam Tư cũ) là không có sinh hoạt ngành Tráng.

- Lý tưởng tự do, dân chủ trong một xã hội dân sự không thể cộng sinh với chủ nghĩa toàn trị. Lịch sử châu Âu đã chứng minh điểm này một cách rõ ràng: phong trào Hướng đạo đã bị các chế độ phát xít hay/và cộng sản ở Croatia (một phần của Nam Tư cũ) Bảo Gia Lợi (Bulgaria), Đức (Germany), Tiệp Khắc (Czechoslovakia), Ba Lan (Poland), Liên Bang Sô Viết (Soviet Union), Lỗ Ma Ni (Romania), Serbia và Montenegro đàn áp và giải tán. Sau khi những chế độ toàn trị sụp đổ, phong trào Hướng đạo tại những quốc gia này trở lại hoạt động và phát triển cho đến nay.

Diễn hình là Hội Hướng đạo Tiệp Khắc, trong đệ nhị Thế Chiến đã bị chế độ phát xít cấm hoạt động từ năm 1940. Sau khi chiến tranh thế giới chấm dứt, số đoàn sinh của Hội Hướng đạo Tiệp Khắc bùng phát lên đến cả 100.000 người. Năm 1948 đảng Cộng sản nắm quyền cai trị, và Hướng đạo sinh tại đây lại một lần nữa mất bạn, mất đoàn. Mùa xuân ở Praha từ đầu năm 1968 đến tháng 8, 1970 là giai đoạn ngăn ngử Hướng đạo Tiệp Khắc được công khai sinh hoạt trở lại cho đến khi xe tăng của Liên bang Sô Viết lăn xích sắt tiến vào thủ đô. 19 năm tiếp tục là thời gian Hướng đạo Tiệp Khắc trở lại hoạt động trong bóng tối. Năm 1989, chế độ cộng sản sụp đổ ở Đông Âu. Hướng đạo sinh Tiệp Khắc lập tức công khai hoạt động với phong trào. Năm 1993 Tiệp Khắc tách thành hai

⁵¹ <https://bit.ly/2CB69x0>, truy cập 10/12/2018.

⁵² <https://bit.ly/2ESkLuj>, truy cập 10/12/2018.

⁵³ Statute AGECS, <https://bit.ly/2AizNpe>, truy cập 10/12/2018.

nước Cộng hòa Czech và Cộng hòa Slovakia. Năm 2019, hai Hội Hướng đạo tại đây sẽ có những sinh hoạt kỷ niệm, 30 năm tái hoạt động. Cả hai⁵⁴ đều có ngành Tráng cho lớp tuổi 15 đến 26 tuy số thành viên của Hội Hướng đạo Czech (~ 60.000) hơn 10 lần⁵⁵ Hội Hướng đạo Slovakia (5000).

Mgr. Barbora Trojak, người phát ngôn của Hội Hướng đạo Cộng hòa Czech cho người viết biết⁵⁶ tuổi tráng sinh từ 15 đến 26. Lớn hơn 26 là Hướng đạo trưởng niên (old-scouts). Tuy nhiên Hội Hướng đạo tại Cộng hòa Czech cũng uyển chuyển, để tùy thành viên trên 26 tuổi chọn ghi danh là Tráng sinh hay Trưởng niên.

NGÀNH TRÁNG Ở NHỮNG NSO ĐÔNG THÀNH VIÊN NHẤT Ở CÁC KHU VỰC HƯỚNG ĐẠO TRÊN THẾ GIỚI

Tình trạng Hướng đạo trong 21 năm, từ 1991 đến 2012. Theo Báo cáo năm 2013 về số thành viên của Khu vực Hướng đạo châu Âu⁵⁷ cho biết, nếu chỉ nhìn con số tuyệt đối thì thành viên của WOSM đã tăng gấp đôi trong giai đoạn 1991-2012.

Tuy nhiên, hiện tượng này phần lớn là do sự nhảy vọt về số thành viên tại một trong các Khu vực Hướng đạo (Scout Region): Năm 2010, Hội Hướng đạo Nam Dương (Indonesia) thuộc Vùng châu Á-Thái Bình Dương (APR) tuyên bố có thêm khoảng 10 triệu đoàn sinh. Hai Vùng Hướng đạo Châu Phi (Africa) và Âu-Á (Eurasia) có khuynh hướng phát triển liên tục nhưng sự phát triển tại hai khu vực đó cũng một phần do một số những Hội Hướng đạo quốc gia mới được nhận làm thành viên của WOSM. Ví dụ, như các Hội

⁵⁴ <https://bit.ly/2CC6lqI>, truy cập 10/12/2018.

⁵⁵ <https://bit.ly/2BIcuFj> và <https://www.skaut.cz/>, truy cập 10/12/2018.

⁵⁶ “the answer is 2 [Rover Scouts: 15-26] for the Czech Republic, Scouts above 26 are called old-scouts. But the limit is not so strict as we all have only one organisation and it depends on the members if they want to be registered as rovers/rangers or old-scouts, the system doesn't forbid any of the options.” – Mgr. Barbora Trojak, tisková mluvčí, e-mail: barbora.trojak@skaut.cz

⁵⁷ WOSM, European Scout Region, “Membership Report 2013”.

Hướng đạo ở Đông Nam châu Âu ở đầu thập niên 90, Vùng Âu Á, một số NSO ở châu Phi, v.v.. Cả ba Khu vực còn lại, châu Mỹ (Interamerica), Ả Rập và (Arab) châu Âu (European), đều đã trải qua giai đoạn xuống dốc trong những năm 1995-2007 nhưng dường như tất cả đã hồi phục và bắt đầu có khuynh hướng phát triển. Đôi khi có những con số đoàn sinh nhảy vọt là do các một số Hội Hướng đạo ghi danh cho nữ hướng đạo sinh với WOSM như ở Pháp hoặc Phần Lan, hoặc vì tăng mức độ chính xác trong hệ thống ghi danh như ở Indonesia vào năm 2010. Sự ổn định trên biểu đồ phát triển thành viên trên toàn thế giới nói chung là kết quả của sự cố gắng hết sức để duy trì một chương trình phù hợp cho giới trẻ (đoàn sinh) và bảo đảm có được hỗ trợ tốt của người lớn (trưởng).

NHỮNG NSO CÓ TỈ LỆ THÀNH VIÊN LỚN NHẤT Ở 6 KHU VỰC

TANZANIA Ở VÙNG CHÂU PHI

Năm 2012 Tanzania có khoảng hơn 49 triệu dân⁵⁸ và Hội Hướng đạo tại đây (“The Tanzania Scouts Association” viết tắt là TSA) có 538.933 thành viên⁵⁹ với 138.066 Tráng sinh (25,6%) TSA tuổi từ 18 đến 26⁶⁰. Báo cáo của Văn phòng Hướng đạo Vùng châu Âu năm 2013⁶¹ xếp TSA hạng thứ nhì về mặt phát triển trong giai đoạn 1991-2012, sau Hội Hướng đạo Nam Dương.

Sinh hoạt trong hệ thống Tráng đoàn, Tráng sinh Tanzania tiếp tục và hoàn thành chương trình giáo dục công dân lũy tiến, bắt đầu từ tuổi Ấu sinh. Họ phát triển về mặt tính khí, trí thức, sức khỏe, thể lực và tháo vát, khéo tay. Tráng sinh được khuyến khích tự tạo sự nghiệp hữu ích cho mình, chuẩn bị để nhận trách nhiệm tương lai với gia đình và sắp sẵn để giúp ích cộng đồng và quốc gia nói

⁵⁸ The World Bank, *Population Data*, <https://bit.ly/2Sr7j3F>, truy cập ngày 12/12/2018

⁵⁹ WOSM, “*Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016*”, Printed on: 26/09/2018.

⁶⁰ Tanzania Scout Association, “*Constitution*”, phê chuẩn 28 tháng 7, 2017, Điều 3.2.IV – Thành viên, trang 5.

⁶¹ WOSM, European Scout Region, “*Membership Report 2013*”, trang 28.

chung. Tất cả những việc này đều được thực hiện theo châm ngôn “Giúp ích” của ngành Tráng.

Khu vực Hướng đạo	Các nước có nhiều thành viên nhất Khu vực (% thành viên Khu vực)
Châu Phi	Tanzania (37%) Kenya (22%) Uganda (8%)
Ả Rập	Ai Cập (25%) Palestine (11%) Algeria (11%)
Châu Á-Thái Bình Dương	Nam Dương (72%) Ấn Độ (11%) Phi Luật Tân (6%)
Âu-Á	LB Nga (35%) Ukraine (12%) Armenia (11%)
Châu Âu	U.K. (35%) Đức (7%) Ý (7%)
Châu Mỹ	Mỹ (88%) Canada (3%) Brazil (2%)

Bảng 8: 18 NSO lớn nhất ở 6 Vùng Hướng đạo trên thế giới

TSA chủ trương đào tạo Tráng sinh trở thành những công dân có trách nhiệm, có khả năng ứng phó và quản lý thảm họa, trong đời sống công dân, ở cuộc sống gia đình và là sứ giả hòa bình, để sống đời sống thực của họ theo Lời hứa và Luật Hướng đạo, phản ánh những giá trị nội tại của Phong trào⁶².

KENYA Ở VÙNG CHÂU PHI

Phong trào Hướng đạo ở châu Phi bắt đầu tại Kenya từ 1910. Hội Hướng đạo Kenya (The Kenya Scouts Association), thành viên

⁶² WOSM. Tanzania Scout Association – TSA, *Introduction*.
<https://bit.ly/2GKS8Ry>, truy cập 11/12/2018.

của WOSM, hiện có 1.312.422 nam nữ đoàn sinh và 40.000 trưởng⁶³; theo thống kê 2016, số Tráng sinh⁶⁴ (Jasiri Scouts) của Hướng đạo Kenya là 9.276 (0,7%) người tuổi từ 19 đến 26.

Sinh hoạt ngành Tráng ở Kenya phản ánh Nguyên lý Hướng đạo với đủ loại thử thách gây hứng thú cho Tráng sinh. Châm ngôn là “Giúp ích”, những sinh hoạt của ngành Tráng đều nhằm giúp Tráng sinh làm tròn bổn phận với tâm linh tính ngưỡng, với tha nhân và với bản thân.

Mỗi Tráng đoàn có ít nhất 6 Tráng sinh. Đoàn sinh mới gọi là Tân Tráng cho đến khi Tuyên hứa sẽ trở thành Tráng sinh. Mỗi Tráng đoàn đều có một trưởng hướng dẫn; trưởng Tráng đoàn là tráng sinh được bầu chọn, cùng làm việc với một hay hai trưởng phụ tá. Nếu Tráng đoàn không có trưởng đủ khả năng thì có thể mời một trưởng ở đơn vị khác vào giúp. Tráng đoàn cũng có thể chọn một người lớn, có kinh nghiệm Hướng đạo, không nhất thiết phải là thành viên của Tráng đoàn, làm Cố vấn⁶⁵.

UGANDA Ở VÙNG CHÂU PHI

Năm 2011, Hướng đạo Uganda có 116.054 thành viên; trong số đó có 6.916 Tráng sinh (5.720 nam và 1.196 nữ, 6%). Theo lưu trữ trên Mạng⁶⁶, Tráng sinh Uganda sinh hoạt trong lứa tuổi 18-19 đến 25. Thông tin của Rover Scouting Uganda trên Facebook⁶⁷ cho biết tuổi Tráng sinh tại Uganda là 18-26.

⁶³ WOSM, Kenya Scout Association, “Giới thiệu”, <https://www.scout.org/node/191986/introduction>, truy cập ngày 12/12/2018.

⁶⁴ WOSM, “Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016”, Printed on: 26/09/2018.

⁶⁵ Kenya Scout Association “Scout Leaders Programme Handbook”, Jasiri Scouts. Rowallan Camp, Nairobi, Kenya. Trang 79

⁶⁶ Uganda Scouts Association, “Get involved”, <https://bit.ly/2D8pTsa>, truy cập 12/12/2018.

⁶⁷ Rover Scouting Uganda, <https://bit.ly/2SWOUvT>, truy cập 16/1/2019.

AI CẬP (EGYPT) Ở VÙNG Ả RẬP

Năm 2010, với dân số hơn 84 triệu người⁶⁸, Theo thống kê 2010, Hội Hướng đạo Ai Cập có 82.940 thành viên, với 13.940 Tráng sinh⁶⁹ (16,8%), không rõ lứa tuổi sinh hoạt.

PALESTINE Ở VÙNG Ả RẬP

Năm 2013 Hướng đạo Palestine có 3.774 (2.363 nam, 1.421 nữ) Tráng sinh không rõ lứa tuổi sinh hoạt, trên tổng số 33.629 thành viên⁷⁰ (11,2%).

ALGERIA Ở VÙNG Ả RẬP

Theo Phúc trình về số thành viên của những Hội Hướng đạo Quốc gia năm 2015, WOSM cho biết Hướng đạo Algeria chỉ còn khoảng 3000 hội viên, Năm trước đó, theo *Grand Total Census* của WOSM, Algeria có 600 Tráng sinh (100 nam, 500 nữ, 20%), không rõ lứa tuổi sinh hoạt, trên tổng số 5.150 thành viên.

NAM DƯƠNG (INDONESIA) Ở VÙNG CHÂU Á-THÁI BÌNH DƯƠNG

Với dân số gần 264 triệu người⁷¹, Thống kê năm 2012 của Hội Hướng đạo Nam Dương (Gerakan Pramuka Indonesia) hiện có 21.599.848 triệu thành viên, với 104.509 Tráng sinh⁷² (0,5%), là Hội Hướng đạo lớn nhất thế giới.

Ngành Tráng của Hội Hướng đạo Nam Dương gồm hai lớp tuổi:

⁶⁸ The World Bank, Ibid..

⁶⁹ WOSM, “*Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016*”, Printed on: 26/09/2018.

⁷⁰ WOSM, ““*Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016*”, Printed on: 26/09/2018.

⁷¹ The World Bank, Ibid..

⁷² WOSM, “*Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016*”, Printed on: 26/09/2018. Và Arie Rukmantara, National commissioner for planning, development and cooperation at the Indonesian Scout Movement, “*When Change Is Inevitable, Scouts Must Stay Ahead of the Curve*”, Jakarta Globe, February 17, 2017. <https://bit.ly/2EVZujJ>, truy cập 12/12/2018.

- Tráng sinh (Rover Scouts, “Pramuka Penegak”), tuổi từ 16-20 như tuổi học sinh lớp 10 đến lớp 12.
- Tráng sinh trưởng niên (Senior Rover Scouts, “Pramuka Pandega”), tuổi từ 21 đến 25 như tuổi của sinh viên đại học.

Hệ thống đẳng thứ và chuyên hiệu của Hướng đạo Nam Dương phần lớn theo truyền thống quân đội.

Ngành Tráng của Nam Dương có một loại đơn vị đặc biệt gọi là “Satuan Karya” (SAKA). Trong các đơn vị đó, Tráng sinh có thể học các loại kỹ thuật khác nhau để trở thành chuyên viên trong tương lai của cũng như dùng để giúp ích cộng đồng. Có 10 loại đơn vị đặc nhiệm:

1. Hành pháp (Saka Bhayangkara) - phối hợp với Cảnh sát quốc gia Indonesia và các đơn vị cảnh sát giúp dân;
2. Phòng không (Saka Dirgantara);
3. Tuần duyên và hàng hải (Saka Bahari);
4. Y tế chăm sóc sức khỏe (Saka Bhakti Husada);
5. Dân số và kế hoạch hóa gia đình (Saka Kencana / Saka Keluarga Berencana);
6. Vườn ươm và nông nghiệp (Saka Taruna Bumi);
7. Bảo vệ rừng (Saka Wana Bhakti);
8. Nội an (Saka Wira Kartika) - phối hợp với các lực lượng quân đội quốc gia Indonesia;
9. Hướng dẫn du lịch (Saka Pariwisata) - phối hợp với Cảnh sát quốc gia và Bộ Du lịch;
10. Kỹ nghệ thông tin và viễn thông (Saka Telematika).

ẤN ĐỘ (INDIA) Ở VÙNG CHÂU Á-THÁI BÌNH DƯƠNG

Năm 2014 dân số Ấn Độ⁷³ là 1 tỉ 294 triệu. Theo thống kê 2014⁷⁴ của Hội Nam Nữ Hướng đạo Ấn Độ (The Bharat Scouts and

⁷³ The World Bank, Ibid..

⁷⁴ WOSM, “Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016”, Printed on: 26/09/2018.

Guides) có 3.647.843 nam thành viên, với 104.667 Tráng sinh (2,9%). Tuổi Tráng sinh từ 15 đến 24. Tân tráng phải đủ 15 tuổi trở lên. Sau khi Tuyên hứa Tân Tráng sẽ trở thành Tráng sinh. Từ 25 tuổi đến 35 tuổi là Tráng sinh Giúp ích. Sinh hoạt ngành Tráng tạo cơ hội cho Tráng sinh áp dụng kinh nghiệm qua những bài tập thực dụng và kỹ năng đã học được vào đời sống hàng ngày.

Tráng đoàn tối thiểu có 6 tráng sinh và tối đa có 24 Tráng sinh. Có hai loại Tráng đoàn. Một là Tráng đoàn do những cơ sở giáo dục hoặc các đại học bảo trợ, về cả mặt tài chính; hai là Tráng đoàn truyền thống, tự túc. Thường nhân vật thành lập Tráng đoàn sẽ đảm nhận vai trò trưởng hướng dẫn sinh hoạt và có một hay hai phụ tá. Ngành Tráng của Hội Hướng đạo Ấn Độ vẫn giữ cách tổ chức truyền thống có từ ngành Thiếu: Toán trưởng, Toán phó, và có cả Toán trưởng nhất. Hội đồng Tráng đoàn, gồm Toán trưởng nhất và các Toán trưởng, phụ trách huấn luyện, hành chánh và tài chánh. Toán phó cũng có thể được nhận làm thành viên Hội đồng Tráng đoàn. Một trong những thành viên của Hội đồng Tráng đoàn sẽ giữ trách nhiệm thư ký tại mỗi buổi họp; trưởng và trưởng phụ tá sẽ cố vấn, góp ý kiến.

Sinh hoạt của Tráng đoàn không ngoài mục đích giúp Tráng sinh làm bổn phận với bản thân, giúp ích tha nhân – từ phong trào đến xã hội (giúp ích và phát triển cộng đồng) – và bổn phận với tâm linh, tín ngưỡng⁷⁵.

PHI LUẬT TÂN (PHILIPPINES) Ở VÙNG CHÂU Á-THÁI BÌNH DƯƠNG

Thông kê của WOSM⁷⁶ cho thấy năm 2014, Hội Hướng đạo Philippines có 1.934.255 thành viên. Trong số đó có 21.897 nam tráng sinh (không ghi số nữ Tráng sinh). Đến cuối năm 2018, con số thành viên đã tăng lên 2.689.809⁷⁷. Nam nữ Tráng sinh sinh

⁷⁵ The Bharat Scouts and Guides, “Basic Course for Rover Scout Leaders”, National Headquarters, New Delhi, India, trang 32; 42-47; 50-53.

⁷⁶ WOSM, “Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016”, Printed on: 26/09/2018.

⁷⁷ Boy Scouts of the Philippines Asociation, <http://scouts.org.ph/>, truy cập ngày 12/12/2018.

hoạt trong lứa tuổi 16-24 đeo khăn quàng xanh dương, trên 24 tuổi là Bạn Tráng sinh (Rover Peers), đóng niên liễm như người lớn, gấp đôi đoàn sinh⁷⁸. Năm 2017 Hội Hướng đạo Phi Luật Tân có 14.201 Tráng sinh⁷⁹ trên tổng số 2.484.444 đoàn sinh (0,6%).

LB Nga (RUSSIAN FEDERATION) Ở VÙNG ÂU Á

Năm 2014 Hội Hướng đạo Quốc gia tại LB Nga đổi mới với tên chính thức là “All Russian Scout Association”⁸⁰ (ARSA) quy tụ tất cả thành viên của Russian Association of Navigators/Scouts (RAN/S), the All-Russia National Scout Organization (ARNSO), the National Organization of Scout Movement of Russia (NOSMR), the Brotherhood of Orthodox Scouts (BOS) and the Federation of Scouts of Russia Rangers (FSR).

Với hơn 144 triệu dân⁸¹, năm 2016, Hội Hướng đạo ARSA có khoảng 6.395 thành viên, với 908 Tráng sinh⁸² (14,2%) và trang web của ARSA⁸³ chưa có thông tin về ngành Tráng. Đây là một Hội Hướng đạo có khuynh hướng phát triển tương đối tiêu cực nhất thế giới trong khoảng 1991-2012, xếp hạng 159 trên 161 NSO⁸⁴.

UKRAINE Ở VÙNG ÂU Á

Năm 2016, dân số Ukraine khoảng 45 triệu người và Hội Hướng đạo Ukraine (All-Ukrainian Youth Non-governmental Organization – “National Organization of the Scouts of Ukraine”-

⁷⁸ Boy Scouts of the Philippines, NATIONAL OFFICE MEMORANDUM Number 05 s. 2015, “REVISED REGISTRATION FEE (Scouts & Adult Leaders)” Manila.

⁷⁹ Boy Scouts of the Philippines, “2017 Annual Report”, trang 27.

⁸⁰ WOSM, Eurasia Scout Region, “New National Scout Organization – “All Russian Scout Association””, Feb. 15, 2014.

<https://www.scout.org/node/25783>, truy cập ngày 12/12/2018.

⁸¹ The World Bank, Ibid..

⁸² WOSM, “Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016”, Printed on: 26/09/2018.

⁸³ All-Russian Scout Association, *Rovers*, <https://bit.ly/2ROcL4H>, truy cập ngày 12/12/2018.

⁸⁴ WOSM, European Scout Region, “Membership Report 2013”, trang 28.

NOSU có 1.398 thành viên, với 443 Tráng sinh⁸⁵ (31,7%). NOSU⁸⁶ ấn định tuổi Tráng sinh từ 16-35.

ARMENIA Ở VÙNG ÂU Á

Phong trào Hướng đạo đến Armenia từ 1912 nhưng vì hoàn cảnh lịch sử – họa diệt chủng (1915-1916) và sau đó bị LB Sô Viết xâm chiếm và sát nhập (1922-1991) – nên Hội Hướng đạo Armenia (Association of Armenian Scouts, AAS) là một trong hai Hội Hướng đạo lưu vong không có lãnh thổ được WOSM công nhận là thành viên chính thức⁸⁷. Hội thứ hai là Hội Hướng đạo Quốc gia Nga (National Organization of Russian Scouts, NORS, Scouts-in-Exile) nhưng tư cách thành viên có từ 1922 của NORS bị WOSM rút lại vào năm 1945 vì số thành viên quá ít và chỉ sinh hoạt ở trại tạm cư. AAS là thành viên của WOSM từ 1928 đến 1998, trụ sở ở Paris với khoảng 1.100 thành viên sinh hoạt tại Pháp. Ngày 21 tháng 9, 1991, Armenia tuyên bố độc lập tách ra khỏi LB Sô Viết (LB Sô Viết giải thể ngày 26 tháng 12, 1991). Năm 1994 Phong trào Hướng đạo Quốc gia Armenia (Hayastani Azgayin Scautakan Sharjum Kazmakerputiun, HASK) thành hình và AAS muốn chuyển tư cách thành viên của WOSM sang cho HASK. Ngày 18 tháng 4, 1997, AAS không còn nữa và HASK chính thức là thành viên của WOSM.

Theo thống kê năm 2016⁸⁸, HASK có 2.197 thành viên, với 116 Tráng sinh (5,3%). Trang web Scout.am của HASK không còn hoạt động từ cuối năm 2014.

⁸⁵ WOSM, “Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016”, Printed on: 26/09/2018.

⁸⁶ National Organization of the Scouts of Ukraine, “Constitution”, Điều 4.3 (Thành viên), <https://bit.ly/2GIfaZt>, truy cập ngày 12/12/2018.

⁸⁷ Wikipedia, “Association of Armenian Scouts”, <https://bit.ly/2TiKrDN>, truy cập ngày 12/12/2018.

⁸⁸ WOSM, “Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016”, Printed on: 26/09/2018.

Tuy nhiên bản Điều 3.4 của Nội lệ của HASK⁸⁹ truy cập được ở lưu trữ trên mạng viết:

3.4 Սկսած 12 տարեկանից կազմակերպության անդամ են դառնում իրենց սկստատական երդումը (խոստումը) տալու պահից և անդամակցում են իրենց տարիքային խմբին:

մինչև 12 տարեկան
12 - 16 տարեկան
16 - ից բարձր

գայլիկներ և արծվիկներ
արիներ և արենուշներ
երեցներ և պարմամուհիներ

Điều 3.4 Nội lệ của HASK

“... đến 12 tuổi: Ấu sinh (sói con (nam) Đại bàng con (nữ))

12-16: Thiếu sinh (nam và nữ)

16 và lớn hơn: Tráng sinh (nam nữ)”

Ngoài HASK, Hướng đạo Armenia còn hiện hữu ở hai tổ chức, Hội Nữ Hướng đạo Armenia thành viên của WAGGS (National Association of Girl Guides and Girl Scouts of Armenia, member of the World Association of Girl Guides and Girl Scouts) và Tổng hội Thiện nguyện Armenia (Armenian General Benevolent Union, AGBU) trụ sở chính ở New York nhưng có nhiều chi nhánh trên thế giới. Hướng đạo của AGBU tại Montreal⁹⁰ thuộc Hội Hướng đạo Canada có sinh hoạt Tráng sinh tuổi 16-25.

Ngành Tráng do một nhóm gồm trưởng cố vấn và một ban điều hành là những tráng sinh được bầu chọn để nhận các trách nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký và Thủ quỹ hướng dẫn sinh hoạt của Tráng đoàn, theo mô hình của ngành Tráng của Scouts Canada. Sinh hoạt Tráng đoàn khác với sinh hoạt của các em Hải ly, Sói con, và Thiếu sinh vì chính Tráng sinh tự đặt mục tiêu hoạt động như cách tự học và trau dồi khả năng lãnh đạo, làm việc hàng đội, tổ chức những sinh hoạt văn hóa và giáo dục, cũng như phục

⁸⁹ Wayback Machine: Scout.am, “Constitution”

<http://www.scout.am/img/kanonadrutyun.pdf>, <https://bit.ly/2Ammdl4>. Truy cập ngày 10/12/2018.

⁹⁰ AGBU | Montreal Chapter. “Scouting”, <https://bit.ly/2B3i1ae>, truy cập ngày 12/12/2018.

vụ cộng đồng. Dự án lớn nhất mà các Tráng sinh đã thực hiện là tổ chức một chuyến công tác nhân đạo ở Armenia.

ĐỨC (GERMANY) Ở VÙNG CHÂU ÂU

Theo Báo cáo số thành viên năm 2010 của WOSM do ESR phổ biến thì NSO tại Đức có số thành viên đứng hàng thứ nhì⁹¹ ở châu Âu (7% tổng số) nhưng hiện Hội Hướng đạo Thánh George ở Đức – *Deutsche Pfadfinderschaft Sankt Georg* (DPSG) có khoảng 14.500 Tráng sinh, con số lớn nhất ở châu Âu. Hội Hướng đạo Thánh George là Hội Hướng đạo Thiên Chúa giáo cùng với *Christliche Pfadfinderschaft Deutschlands* (CPD) – Hội Hướng đạo Tin lành và *Bund Deutscher Pfadfinder* (BDP) – Hội Hướng đạo hỗn hợp tôn giáo, hợp thành Liên Hội Hướng đạo Đức (Ring deutscher Pfadfinderverbände, RdP; German Scout Federation) là thành viên quốc gia của WOSM. Thống kê 2016 cho thấy tổng số thành viên Liên hội Hướng đạo Đức là 113.309 người, với 22.259 nam nữ Tráng sinh (19,6%).

DPSG thành lập vào năm 1929, có hơn 95.000 thành viên ở mọi lứa tuổi (7-20). Là Hội Hướng đạo Thiên Chúa giáo lớn nhất của Đức.

Hiện tại DPSG có khoảng 25.000 Ấu sinh, 21.500 Thiếu sinh, 14.000 Thanh sinh và khoảng 14.500 Tráng sinh và hơn 20.000 trưởng hỗ trợ sinh hoạt cho trẻ trong 137 Đạo, 1.400 Liên đoàn. Tổng ủy viên của DPSG, từ 2017, là một phụ nữ, trưởng Anna Sauer.

Tráng sinh tuổi từ 16-20 sinh hoạt ngoài thiên nhiên, sống với xã hội để khám phá thế giới xung quanh và giải quyết các vấn đề họ gặp phải. Họ có thể gặp nhau trong các cuộc họp hàng tuần. Đây là lúc Tráng sinh lập kế hoạch cho những sinh hoạt tương lai và phát triển các dự án của riêng mỗi người. Đương nhiên hào hứng nhất vẫn là những chuyến xuất du dù chỉ là vài ngày cuối tuần hoặc một vài tuần ở trại hè.

⁹¹ WOSM, European Scout Region, “*Membership Report 2013*”, trang 13.

Một trong những giá trị cốt lõi cho tất cả các thành viên của DPSG, bất kể tuổi tác hay giới tính, là một cam kết về công lý và hỗ trợ cho những người thua thiệt trong xã hội. Cam kết này được thể hiện bằng một cuộc “vận động hàng năm”, một dự án hoạt động suốt năm mà tất cả các Liên đoàn và đơn vị mọi ngành đều tham gia. Những Liên đoàn ở mỗi địa phương nâng cao nhận thức trong quần chúng và gây quỹ để hỗ trợ một dự án cụ thể. Những công tác thành năm này cũng là cơ hội để giáo dục Hướng đạo sinh. Ví dụ khám phá cảm giác của những người khiếm thị, xem những gì có thể làm để bảo vệ khí hậu ngừng biến đổi, hoặc tìm hiểu về đời sống của trẻ em ở Rwanda hoặc Bolivia. Hơn nữa, Tráng sinh còn nâng cao nhận thức trong quần chúng về các vấn đề thích đáng mà chính khách, cộng đồng của họ và công chúng nói chung đang quan tâm tới. Ba lĩnh vực cam kết chính của DPSG là người khuyết tật, công bằng quốc tế và hệ sinh thái⁹².

ANH QUỐC (UNITED KINGDOM) Ở VÙNG CHÂU ÂU

Phong trào đã khai sinh tại đây hơn một trăm năm trước. Hiện tại Hội Hướng đạo Anh (The Scout Association) là NSO có số thành viên lớn nhất Vùng châu Âu, hơn 600.000 người, 27% là phái nữ. Trong số thành viên có 154.000 người lớn, con số kỷ lục trong lịch sử của Hội Hướng đạo Anh⁹³. Tuy vậy vẫn còn 51.000 thanh thiếu niên đang ở danh sách chờ được gia nhập vì chưa đủ tuổi⁹⁴.

Một điểm đặc biệt của Hội Hướng đạo Anh, cần được đề cập đến, là “Lời hứa” áp dụng ở mọi ngành, cho trẻ em và người lớn.

Hội Hướng đạo Anh có 4 phiên bản của Lời hứa dùng cho những thành viên theo 1/ Hồi giáo, 2/ Ki-tô giáo, Do Thái giáo, và Đạo Sikhs của người từ Ấn Độ, 3/ Ấn Độ giáo và Phật giáo, 4/ chủ nghĩa nhân bản, vô thần hay không có tôn giáo nhất định.

⁹²DPSG, German Catholic Scout Organization, <https://dpsg.de/com/what-we-do.html>, truy cập ngày 12/12/2018.

⁹³ 2016-2017 *The Scout Association's Annual Report and Accounts*, trang 3

⁹⁴ Alexandra Topping, “Scouting for volunteers: record 51,000 children waiting to join group”, *The Guardian*, số ngày 11 Apr 2017.

Thần dân của của các quốc gia trong khối thịnh vượng chung, công dân nước ngoài và cả những người vô tổ quốc (stateless person) có thể thay thế đoạn ‘duty to the Queen’ (bổn phận với Nữ Hoàng) bằng ‘...to do my duty to the country in which I am now living’ (‘làm bổn phận với quốc gia tôi đang sinh sống’⁹⁵.)

Ngành Tráng tại đây đã thay đổi từ 2002, tên là Scout Network (Mạng lưới Hướng đạo). Hướng đạo sinh tuổi 18-25 gia nhập Scout Network ở cấp Đạo. Tất cả những thành viên trẻ (18-25) của Hội Hướng đạo Anh đều tự động là thành viên của Scout Network. Theo Phúc trình thường niên 2016-2017, tính đến 31 tháng Ba, 2017, Hội Hướng đạo Anh có 2.692 nữ Tráng sinh và 4.852 nam Tráng sinh, tổng cộng là 7.544 Tráng sinh⁹⁶ trên tổng số 464.687 đoàn sinh (1.6%). Họ có thể là Đoàn trưởng, Đạo trưởng, Châu trưởng và những trưởng trẻ khác ở tất cả các cấp và được miễn niên liễm. Thành viên của Scout Network mặc đồng phục của trưởng với huy hiệu Scout Network Anh, mang khăn quàng của Scout Network Anh hay của Scout Network của Đạo.

Thành viên của Scout Network Anh tự tổ chức sinh hoạt dưới sự hướng dẫn của Ủy viên Scout Network của Đạo và đôi khi được một người Điều hợp Chương trình yểm trợ. Chương trình sinh hoạt của Scout Network nằm trong ba lãnh vực: Cộng đồng, Quốc tế và Mạo hiểm. Thành viên Scout Network có thể tham gia sinh hoạt với những tổ chức ví dụ như Raleigh International, British Exploring Society, hay Youth in Adventure Fund.

Một dự án tiêu biểu của Scout Network trong năm 2018 là tham gia với “Raleigh International”, một tổ chức thiện nguyện cổ xúy cho sự phát triển bền vững trên thế giới. Trong dự án này, thành viên của Scout Network có thể ghi danh và xin học bổng đi làm công tác trong những cộng đồng ở vùng sâu vùng xa hay những dự án bảo vệ môi trường, từ 4 đến 10 tuần. Họ có thể chọn đi công

⁹⁵ The Scout Association, “Scout Network”, <https://bit.ly/2TmSiAh>, truy cập ngày 12/12/2018.

⁹⁶ 2016-2017 The Scout Association’s Annual Report and Accounts, trang 58.

tác ở Nepal, Nicaragua hay Tanzania. Những công tác loại này đáp ứng một phần những điều kiện để đạt đẳng hiệu Hướng đạo Thế giới (Scouts of the World Award, SOWA)⁹⁷.

Ý (ITALIA) Ở VÙNG CHÂU ÂU

Năm 2016 Liên hội Hướng đạo Ý có 16.407 nam Tráng sinh⁹⁸ trên tổng số 104.569 thành viên. Nam nữ Tráng sinh của Hội Hướng đạo Thiên Chúa giáo Ý⁹⁹ sinh hoạt trong lứa tuổi 16 đến 20, 21.

PHÁP (FRANCE) Ở VÙNG CHÂU ÂU

Thành viên NSO của WOSM tại Pháp là Liên hội Hướng đạo Pháp (Le Scoutisme Français) tổng cộng có 125.000 thanh thiếu niên nam nữ, gồm những Hội sau đây:

1. Hội Nam và Nữ Hướng đạo Pháp (Les Eclaireuses Eclaireurs de France, EEdF).
2. Hội Nam và Nữ Hướng đạo Do Thái tại Pháp (Les Eclaireuses Eclaireurs Israélites de France, EEIF).
3. Hội Nam và Nữ Hướng đạo Thiên nhiên (Les Eclaireuses Eclaireurs de la Nature, EEdN).
4. Hội Hướng đạo Tin lành tại Pháp (Les Eclaireuses et Eclaireurs Unionistes de France, EEUdF).
5. Hội Hướng đạo Thiên chúa giáo tại Pháp (Les Scouts et Guides de France, SGdF).
6. Hội Hướng đạo Hồi giáo tại Pháp (Les Scouts Musulmans de France, SMdF).

⁹⁷ Scout Network, “*Raleigh International*”, 22/6/2018, <https://bit.ly/2EWi4aj>, truy cập ngày 12/12/2018.

⁹⁸ WOSM, “*Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016*”, Printed on: 26/09/2018

⁹⁹ AGESCI - Association of Italian Catholic Guides and Scouts, *The Rover / Scolte Branch*, <https://rs.agesci.it/>, truy cập 12/12/2018.

Tên hội	Tuổi Tráng sinh
EEdF	Không có (1)
EEIF	Không có (2)
EEdN	Les Compagnons 17-20 (3)
EEUdF	Ainées et Aînés, 16-19 (4)
SGdF	Les Compagnons 17-21 (5)
SMdF	Les Compagnons (17-21) (6)

Bảng 9: Tuổi Tráng sinh thuộc Liên hội Hướng đạo Pháp

- (1) Có 4 ngành cho lớp tuổi 6-18. Tuy không có ngành Tráng nhưng EEdF có công tác giúp ích dân sự tại Pháp và ở nước ngoài cho thanh niên nam nữ tuổi 18-25¹⁰⁰, từ 6 đến 9 tháng (573 €/tháng), ở 9 lãnh vực khác nhau, y tế, văn hóa, môi trường, giáo dục, thể thao, phát triển quốc tế và nhân đạo, công dân giáo dục, cấp cứu, đoàn kết.
- (2) EEIF không có ngành Tráng chỉ có 3 ngành ở các lứa tuổi, 8-11, 11-15, và 15-17¹⁰¹.
- (3) Tráng sinh (Compagnon)¹⁰², 17-20, của EEdN áp dụng phương pháp hàng đội, thực hiện các dự án ngắn hay dài hạn để phát triển bản thân cũng như lũy tiến theo chương trình của đoàn.
- (4) EEUdF có ba ngành Ấu (8-12), Thiếu (12-16) và Tráng (16-19). Tráng sinh EEUdF phát triển theo 3 giai đoạn tuần tự nhưng không nhất định khoảng thời gian: 1/ Toán: xác định các giá trị chung cho toán, tìm hiểu bản thân và toán và tìm hiểu cách Tổ chức thành một toán. Sinh hoạt dựa trên Luật, Lời hứa Hướng đạo, sở thích cá nhân, quy tắc của cuộc sống, hoạt động toán và giúp ích, cam kết, ... 2/ Dự án. Chuyển tư duy sang hành động: phân tích, kế hoạch, quyết định, thực hiện dự án, đánh giá. 3/ Vào đời. Tham gia vào đời sống xã hội, học kinh nghiệm sống,

¹⁰⁰ EEdF, “Rencontrez les EEDF et réalisez un service civique !”

<https://bit.ly/2s2RPY8m>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹⁰¹ EEIF, “Le mouvement EEIF”, <https://bit.ly/2R1Vi8k>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹⁰² EedN, “Les Compagnons 17-20 ans”, <https://bit.ly/2Vv9Vjc>, truy cập ngày 10/12/2018.

suy giảm, cộng tác với người khác, ăn mừng thành công và đặt dự án mới¹⁰³.

- (5) SGdF có đủ 4 ngành Nhi (6-8), Ấu (8-11), Thiếu (11-14), Thanh (14-17), và Tráng (17-21)¹⁰⁴. Ngoài ra SGdF cũng có công tác giúp ích dân sự tại Pháp và ở nước ngoài cho thanh niên nam nữ tuổi 18-25 như EEuF. Tráng sinh sinh hoạt theo toán tự trị; thực hiện các dự án đoàn kết ở Pháp và ở nước ngoài với các đối tác ở địa phương và tự suy nghĩ về ý nghĩa của những cam kết cá nhân để tự mình bước vào đời sống tương lai.
- (6) SMdF có 4 ngành Ấu (7-11), Thiếu (11-4), Thanh (14-17), và Tráng (17-21).

HOA KỲ (U.S.A.) Ở VÙNG INTERAMERICA

Năm 2016 Hội Hướng đạo Hoa Kỳ (Boy Scouts of America, BSA) là Hội Hướng đạo nhiều thành viên nhất ở vùng châu Mỹ và cũng là Hội Hướng đạo lớn thứ ba trên thế giới với 2.536.872 thành viên, sau Hội Hướng đạo Nam Dương và Ấn Độ. WOSM liệt kê 136.629¹⁰⁵ thành viên BSA là Tráng sinh nhưng có lẽ đây là các Thanh sinh và Hướng đạo sinh Hải đoàn (14-20) của BSA.

Trong báo cáo thường niên năm 2017¹⁰⁶, BSA cho biết hiện có 1.245.882 Ấu sinh (6-10), 834.142 Thiếu sinh (11-17) và Hướng đạo Varsity (11-17), 87.827 nam nữ Thanh sinh và Hướng đạo Hải đoàn (14-20).

Hướng đạo Varsity, cùng lứa tuổi Thiếu sinh, có nhưng sinh hoạt chủ trọng nhiều về thể thao, mạo hiểm và giúp ích, ngoài việc phát

¹⁰³ EEuF, “16-19 Ans, Aînées et Aînés”, <https://bit.ly/2GNaxNx>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹⁰⁴ SGdF, “Les tranches d’âge”, <https://bit.ly/2F2Ou31>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹⁰⁵ WOSM, “Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016”, Printed on: 26/09/2018.

¹⁰⁶ BSA, “Annual Report”, 2018 Printing. <https://bit.ly/2TmrzDU>, truy cập ngày 10/12/2018.

triển bản thân và tham gia vào những sự kiện đặc biệt của BSA ở các cấp¹⁰⁷.

Chương trình của Thanh sinh của BSA có 4 lĩnh vực: mạo hiểm, lãnh đạo, phát triển bản thân, và giúp ích¹⁰⁸.

BSA không có sinh hoạt ngành Tráng hay cho thanh niên trên 20 tuổi. Đa số sinh hoạt của BSA chỉ dành cho nam Hướng đạo sinh, trừ ngành Thanh (Venturing) và Hải đoàn (Sea Scouts).

Đến đầu năm 2018, lần đầu tiên trong lịch sử, Hội Hướng đạo Hoa Kỳ nhận trẻ em gái (6-10) vào sinh hoạt ngành Ấu¹⁰⁹. Không như báo giới đưa tin BSA đổi danh xưng chính thức, Hội Hướng đạo Hoa Kỳ vẫn giữ tên chính thức như cũ.

Tuy nhiên, chương trình cho nam Thiếu sinh – Boys Scout program – sẽ đổi thành Scouts BSA vào tháng Hai, 2019 khi BSA bắt đầu nhận nữ Thiếu sinh (11-17) vào sinh hoạt trong nữ Thiếu đoàn chứ không có sinh hoạt hỗn hợp¹¹⁰. Thay đổi này đã khiến Hội Nữ Hướng đạo Hoa Kỳ (Girl Scouts of the United States of America, GSUSA, hay thường gọi tắt là Girl Scouts) bất bình và gọi đây là một cuộc vận động trá hình để phát triển đoàn sinh (nữ), ‘lấn sân của Hội Nữ Hướng đạo Hoa Kỳ’, sau nhiều năm sụt giảm thành viên.

Tháng 11, năm 2018, GSUSA kiện BSA ra tòa vì vi phạm nhãn hiệu câu chứng (Trademark). Trong hồ sơ kiện, GSUSA tuyên bố hành động của BSA sẽ làm “thiệt thòi” cho Hội Nữ Hướng đạo Hoa kỳ và “xói mòn bản sắc thương hiệu cốt lõi của họ”. GSUSA yêu cầu tòa án không cho BSA sử dụng thuật ngữ “Scout,”

¹⁰⁷ BSA, “Varsity Scouting”, 2006 Printing. <https://bit.ly/2QbrkcB>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹⁰⁸ Venturing BSA, “Về Thanh sinh”, <https://bit.ly/2CSzVUL>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹⁰⁹ BSA, “Cub Scouts Welcomes Girls to Expanded Programs”, October 11, 2017, <https://bit.ly/2Qeuz2X>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹¹⁰ BSA, “BSA’s organization name not changing, and other facts to know and share” | Scoutingwire, May 3, 2018. <https://bit.ly/2juzoqX>, truy cập ngày 10/12/2018.

“Scouts,” “Scouting,” or “Scouts BSA” mà không có một bổ túc từ đặc biệt hoặc để phân biệt ngay trước nó¹¹¹.

Trước đó hồi tháng Năm 2018, trong một tuyên bố chung¹¹² Hội thánh Mormon và BSA cho biết đến 31 tháng 12, 2019 Hội thánh sẽ không còn là một cơ quan bảo trợ các đơn vị Hướng đạo trên toàn thế giới cũng như tại Hoa Kỳ. Nghĩa là những đơn vị Hướng đạo BSA hiện nay do Hội thánh Mormon bảo trợ sẽ trở thành các đoàn Hướng đạo thuộc Hội thánh Mormon thế giới; nói cách khác thành viên của BSA năm 2020 sẽ không còn các tín hữu Mormon nữa.

Cuối năm 2018 báo chí¹¹³ đưa tin BSA đang nghiên cứu việc có thể khai phá sản vì những vụ kiện trường lạm dụng tình dục của đoàn sinh¹¹⁴.

Theo dữ liệu trong “Báo cáo về số thành viên năm 2013” của Văn phòng Hướng đạo vùng châu Âu, BSA là NSO có số thành viên sụt giảm lớn nhất, giảm 947.989 thành viên¹¹⁵, trong khoảng 1991-2012.

GIA NÃ ĐẠI (CANADA) Ở VÙNG INTERAMERICA

Thành viên quốc gia của WOSM tại Canada gồm hai Hội: Scouts Canada (SC, dùng tiếng Anh) and Association des Scouts du

¹¹¹ Christian Berthelsen, “*The Girl Scouts Just Sued the Boy Scouts Over Use of the Term ‘Scout’*”, BLOOMBERG November 6, 2018.

¹¹² The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints & BSA, “*A Joint Statement from The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints and The Boy Scouts of America*”, May 8, 2018, <https://bit.ly/2HZLC9K>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹¹³ Corky Siemaszko, “*Boy Scouts of America considering bankruptcy*”, NBC News, 14/12/2018. <https://nbcnews.to/2FwgVqo>, truy cập 20/12/2018.

¹¹⁴ Dune Lawrence, “*Bankruptcy on the Table as Boy Scouts Confront Sex Abuse Claims*”, Bloomberg, 19 December 2018, <https://bloom.bg/2LCCJ4P>, truy cập 20/12/2018.

¹¹⁵ WOSM, European Scout Region, “*Membership Report 2013*”, trang 22

Canada (ASC). ASC dùng tiếng Pháp, nhỏ hơn SC – 16.752 so với 85.873 người¹¹⁶ – và là thành viên ‘affiliated’¹¹⁷ của SC từ 1967.

Cả hai, SC và ASC đều có sinh hoạt ngành Tráng. Tráng sinh của SC tuổi từ 18-26 và của ASC tuổi từ 17 đến 25. Số Tráng sinh của SC năm 2017 là 1614 trên 63,460 tổng số đoàn sinh, hay 2.5%. Đạo Montréal (ASC, District du Montréal métropolitain) với 52 Liên đoàn chỉ có 213 nam nữ Tráng sinh trên tổng số 3745 đoàn sinh¹¹⁸, hay 5,7% tổng số đoàn sinh. Theo thống kê tính đến 27 tháng 3 năm 2017 con số Tráng sinh của ASC¹¹⁹ là 348 thanh niên nam nữ trên tổng số 12. 228 đoàn sinh mọi lứa tuổi, hay 2.8%.

Có thể vì giới hạn của ngân sách của một hội nhỏ, nhưng cũng có thể vì văn hóa tổ chức, chương trình và thông tin trên mạng về ngành Tráng của ASC¹²⁰ rất sơ lược và khi truy cập thêm chi tiết thì sẽ thấy 2 thủ bản cũ dùng cho các lớp trong khóa huấn luyện huy hiệu rừng từ năm 2000¹²¹.

Không như SC, ASC không có tất cả mọi cẩm nang hướng dẫn cho đoàn sinh và trưởng, hay tài liệu hướng dẫn cho phụ huynh đã số hóa và lưu trữ trên mạng. Đa số vẫn còn ở dạng những tập sách in để bán, nếu có tài liệu đã số hóa như cuốn “Con đường mới” (Nouvelle Route) một loại cẩm nang cho trưởng ngành Tráng (Pédagogie des scout routiers (17-25 ans)) phát hành cuối năm 2013, thì cũng không được phổ biến trên mạng và chỉ để bán cho trưởng ngành Tráng.

¹¹⁶ SC, “2016-2017 Annual Report”, trang 26 và ASC, “Rapport Annuel”, trang 3.

¹¹⁷ SC, “Scouts Canada By-Law, Policies, and Procedures”, February 2015, trang iii.

¹¹⁸ Les Scouts du Montréal métropolitain en chiffres (mai 2018), *Rapport Annuel 2017-2018*, trang 2 & 7.

¹¹⁹ ASC, “À Propos”, <https://bit.ly/2R8RhyO>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹²⁰ ASC, “Pédagogie Par Branche”, <https://bit.ly/2AjTbCv>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹²¹ ASC, “FORMATION MODULAIRE 1025 (Deuxième édition, Mars 2000), 2026 (Première édition, Mars 2000)”, <https://bit.ly/2R1xgKE>, truy cập 10/09/2018.

Tráng sinh SC và ASC tự lập chương trình hoạt động, lãnh đạo mọi sinh hoạt cũng như tổ chức của Tráng đoàn, lập kế hoạch tu thân, tất cả với sự cố vấn và hỗ trợ của trưởng. Chương trình ngành Tráng của Scouts Canada, kể từ 2016, nhấn mạnh về sinh hoạt ngoài trời và giới trẻ lãnh đạo, đặt nền tảng trên bốn cột trụ:

1. Kỹ năng sinh hoạt ngoài trời,
2. Thanh niên lãnh đạo,
3. Lập dự án-Thực hiện-Đánh giá,
4. “SPICES”.

“SPICES” là chữ viết tắt của 6 phương diện để phát triển bản thân: Xã hội (**S**ocial), Thể chất (**P**hysical), Trí thức (**I**ntellectual), Tính khí (**C**haracter), Xúc cảm (**E**motional), và Tâm linh (**S**piritual). Ở ASC thì “SPICES” trở thành “PICASSO” hay **P**hysique, **I**ntellectuel, **C**aractère, **A**ffectif, **S**pirituel và **S**Ocial.

Tuy nhiên, về mặt tổ chức, mức độ tự trị, tự quản của Tráng sinh ở SC cao hơn ở ASC. Ví dụ Tráng đoàn ở SC có thể đi trại không cần có mặt trưởng, trong khi đó Tráng sinh ở ASC chỉ được phép đi trại khi có ít nhất một trưởng cùng tham dự. ASC còn giữ Hội đồng Đoàn theo hình thức cũ, trong đó không có Tân Tráng. Mặt khác, cuối năm 2018, ASC đã có chính sách để đoàn sinh tự viết lời hứa Hướng đạo theo hiểu biết của mình – trong giới hạn của Nguyên lý của Phong trào – và đọc lời hứa đó khi họ đã sẵn sàng làm lễ tuyên hứa¹²².

BA TÂY (BRAZIL) Ở VÙNG INTERAMERICA

Theo thống kê 2015 trong tài liệu của WOSM, Hội Hướng đạo Ba Tây có 3.243 Tráng sinh¹²³ (1.968 nam và 1.275 nữ) trên tổng số

¹²² ASC, “*QUI SOMMES-NOUS? Mission, loi et promesse*”, <https://bit.ly/2FrZVSS>, truy cập 10/12/2018.

¹²³ WOSM, “*Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016*”, Printed on: 26/09/2018.

81.518 thành viên. Tuổi của nam nữ Tráng sinh Ba Tây¹²⁴ là 18-21. Sau 21 tuổi nếu còn ở với phong trào, họ sẽ là Trưởng.

MỘT SỐ THỰC HÀNH TRÁNG SINH CẦN LƯU Ý VÀ THẢO LUẬN

Tập tài liệu “*Rover Commissioners’ Resource Kit*” của Văn phòng Hướng đạo Khu vực châu Âu đã giới thiệu gần 40 chủ đề liên quan đến sinh hoạt và tổ chức mà Tráng sinh cần lưu ý và thảo luận. Một số trong đó là, “Giữ vai trò trưởng ở những đơn vị nhỏ tuổi”, “Tham gia lấy quyết định ở các cấp, từ Liên đoàn đến Đạo, Châu và Bộ Tổng ủy viên của hội”, “Giá trị của ngành Tráng thống nhất với giá trị của phong trào”, “Giáo dục về giá trị xã hội”, “Giá trị và mục tiêu của chương trình ngành Tráng”, “Giá trị và lựa chọn trong cuộc sống”, “Giúp ích trong xã hội (cộng đồng, quốc gia và thế giới)”, “Lập Kế hoạch”, “Phát triển bản thân từng giai đoạn”, “Cách phân định lứa tuổi sinh hoạt ở các ngành”, “Lộ trình giáo dục chính quy đến ngành nghề”, “Phương pháp Hướng đạo”, v.v..

THE SCOUT NETWORK

Một ví dụ đáng lưu ý¹²⁵ là “The Scout Network” của Hướng đạo Anh. Đây là một mô hình mới mà Hội Hướng đạo Anh chọn để thích ứng với thay đổi của xã hội từ 2002. Sau đây là những chi tiết cách tổ chức của Mạng lưới Hướng đạo (MLHĐ) Anh ở giai đoạn đầu 2002-2006 do đó có thể đã có thêm thay đổi từ 2006 đến nay.

THÀNH VIÊN

Tất cả các thành viên của Hội Hướng đạo Anh – kể cả trưởng ở tất cả các cấp từ Đoàn đến Châu – trong độ tuổi từ 18 đến 25 – là thành viên của Mạng lưới Hướng đạo. Đoàn sinh đủ tuổi được khuyến khích gia nhập Mạng Hướng đạo, ví dụ, những đoàn sinh đến tuổi vào Đại học/Cao đẳng hay thanh niên nam nữ có thể gia

¹²⁴ Escoteiros do Brasil – Educação e lazer para crianças e jovens, “*Ramo Pioneiro*”, <https://bit.ly/2RvqfC0>, và Wikipedia, Union of Scouts of Brazil, <https://bit.ly/2TVLkCD>, truy cập ngày 12/12/2018.

¹²⁵ WOSM, “*Rover Commissioners’ Resource Kit*”, First Edition, 2006, trang 169-170.

nhập Mạng sau khi được 17 tuổi. Năm 2018 MLHD Anh có 20.000 thành viên, tất cả đều không phải đóng niên liễm.

MLHD của thành viên và sẽ do thành viên của Mạng điều hành. Mạng được tổ chức thích ứng với tình hình địa phương. Hiện tại thành viên MLHD sinh hoạt với Đạo với sự hỗ trợ của Châu và Điều hợp viên phụ trách Chương trình hoạt động và là người liên lạc với Châu/Miền.

Các thành viên liên kết (associated member) của Hội Hướng đạo Anh trong độ tuổi từ 18 đến 25 không được coi là thành viên của Mạng lưới Hướng đạo, nhưng sẽ được Quản trị viên của Mạng ở Châu hay Miền ghi danh để nhận thông tin về các hoạt động của Mạng.

Thành viên có thể cùng lúc sinh hoạt với nhiều Mạng lưới Hướng đạo.

Tất cả các dự án của MLHD đều thuộc một trong ba lãnh vực: một là mạo hiểm, sinh hoạt ngoài trời; hai là các dự án quốc tế như những cuộc thám hiểm ở nước ngoài trong 10 ngày để tìm hiểu về văn hóa, con người và xã hội ở đó; ba là giúp ích cộng đồng qua những dự án trợ giúp những thành phần thua thiệt để giúp cho xã hội công bằng hơn và làm cho thế giới tốt đẹp hơn.

CÁC LOẠI MẠNG

Châu/Miền có thể có Mạng Hướng đạo, nhưng cũng có thể có các mạng sinh hoạt trực tiếp với Đạo (ví dụ, như một MLHD được Đạo hỗ trợ).

Cũng có thể có Mạng Hướng đạo không có liên kết với một Đạo cụ thể nào như các Mạng hoạt động với các trung tâm sinh hoạt, sinh hoạt mạo hiểm, hay ngay cả như một Mạng sinh hoạt ngắn hạn trong một dự án quốc tế/thám hiểm.

Trong tình trạng rất đặc biệt, khi Liên đoàn có đủ số thành viên tuổi từ 18 đến 25 có thể hỗ trợ cho Mạng riêng của Liên đoàn mình theo quyết định của Hội đồng Châu/Miền.

Các câu lạc bộ Đại học/Cao đẳng hay những Hội Ái hữu Hướng đạo cho thanh niên nam nữ từ 18 đến 25 tuổi có thể là một phần của tổ chức Mạng Hướng đạo.

VAI TRÒ CỦA CHÂU/MIỀN TRONG VIỆC ĐIỀU HỢP MẠNG LƯỚI HƯỚNG ĐẠO

Châu/Miền giữ trách nhiệm về mặt hoạt động của Mạng lưới Hướng đạo, bảo đảm tất cả mọi hướng đạo sinh thuộc Châu/Miền của mình có cơ hội tham gia Mạng lưới Hướng đạo.

Châu/Miền Trưởng chịu trách nhiệm thành lập, xếp đặt, và giải tán Mạng trong khu vực trách nhiệm của mình. Những quyết định này có sự tham vấn với Đạo trưởng và Ủy ban MLHĐ của Châu/Miền. Cấu trúc của một MLHĐ uyển chuyển để thích ứng với vị trí, nhân số, địa lý của địa phương cũng như số thành viên tiềm năng và nhu cầu của Đạo ở địa phương đó.

Hội đồng Châu/Miền sẽ giữ vai trò như Hội đồng Liên Đoàn đối với Ủy ban từ thiện.

Hội đồng Châu/Miền có trách nhiệm bảo lưu một cơ sở dữ liệu về tất cả thành viên của MLHĐ (và những Thanh sinh 17 tuổi) để liên lạc hiệu quả với tất cả mọi người trong ngành.

HỘI NGHỊ MẠNG LƯỚI HƯỚNG ĐẠO

Hội nghị MLHĐ của Châu/Miền sẽ được triệu tập ít nhất mỗi năm một lần và sẽ có sự tham gia của tất cả các thành viên của Bộ phận trong Châu/Miền. Ủy viên MLHĐ và các Trưởng của Châu/Miền *mặc nhiên là thành viên* của Hội nghị.

Hội nghị sẽ phê chuẩn nội lệ và bầu chọn người vào Ủy ban MLHĐ cho Châu/Miền.

ỦY BAN MẠNG LƯỚI HƯỚNG ĐẠO

MLHĐ của Châu/Miền họp khi cần thiết và sẽ triệu tập các điều hợp viên của Mạng và các thành viên khác đã được bầu chọn ở Hội nghị.

Châu/Miền Trưởng mặc nhiên là thành viên của Ủy ban MLHD của Châu/Miền.

Ủy ban MLHD lập chương trình cho ngành Mạng lưới Hướng đạo.

LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA TRÁNG SINH | MỘT ĐỀ NGHỊ

Lộ trình sau đây là đoạn đường phát triển bản thân mà bất cứ một Tráng sinh, nam hay nữ trong độ tuổi 17-25 hay 18-26, đều có thể tự điều chỉnh cho thích hợp với sở thích, khả năng, hoài bão và/hay dự phóng tương lai của riêng mình.

Lộ trình đề nghị này giúp Tráng sinh phát triển ở sáu phương diện: Tâm linh, Thể chất, Trí thức, Tính khí, Xúc cảm, Xã hội – “TTTTXX” hay “4T2X”.

Tráng sinh có thể chia Lộ trình Phát triển “4T2X” làm ba giai đoạn, 1-Khám phá, 2-Giúp ích, và 3-Lên đường – không cứng nhắc dựa trên lứa tuổi mà dựa trên mức thử thách của sinh hoạt và dự án. Trong suốt Lộ trình Phát triển, Tráng sinh sẽ sinh hoạt với đoàn cũng như thực hiện những dự án của riêng mình trong bốn lãnh vực: **1/** Du lịch để tìm hiểu và hội học về những nền văn hóa, xã hội và môi trường khác trên thế giới; **2/** Thực hiện những dự án giúp ích từ địa phương đến quốc gia và những nơi khác trên thế giới; **3/** Mạo hiểm & sống với thiên nhiên; **4/** Chuẩn bị nghề nghiệp để hội nhập vào đời sống xã hội về mặt kinh tế.

Trong Lộ trình Phát triển đó, Tráng sinh cần ý thức được mỗi sinh hoạt hay dự án đang thực hiện đều phải liên hệ chặt chẽ với một trong những nhân tố của Luật và Lời hứa đặt trên Nguyên lý Hướng đạo, bốn phận với tâm linh tín ngưỡng, với tha nhân và với bản thân. Tráng sinh hoàn toàn tự do chọn lựa những sinh hoạt thích hợp với mình theo nguyên tắc nêu trên.

Mỗi Tráng sinh sẽ làm việc trực tiếp với một người đỡ đầu do chính họ chọn qua sự giới thiệu của trưởng Tráng đoàn. Trưởng Tráng đoàn giữ vai trò và điều hợp với những người đỡ đầu, theo dõi tiến trình phát triển của mỗi Tráng sinh.

Nếu dùng thuật ngữ cũ, có thể gọi đề nghị trên đây là một hình thức của Quy ước tu thân trong ba giai đoạn Tân Tráng, Dự Tráng và Thuần Tráng. Điểm khác biệt của đề nghị này là Tráng sinh tự chọn những sinh hoạt và dự án cũng như người đỡ đầu riêng cho mình và góp phần quyết định chương trình sinh hoạt của Tráng

đoàn. Nói cách khác, Tráng đoàn của Tráng sinh và do Tráng sinh lãnh đạo và điều hành với sự hỗ trợ của người lớn – trưởng và những người đỡ đầu.

Tóm lại, cả Tráng đoàn sẽ có một khung sinh hoạt chung gồm những hoạt động để phát triển 4T2X liên hệ đến 4 lãnh vực hoạt động du lịch & thiên nhiên, giúp ích, mạo hiểm, xã hội kinh tế nêu trên. Đồng thời, mỗi tráng sinh cũng có một Lộ trình Phát triển, tự chọn những hoạt động và dự án dựa trên sở thích, khả năng và hoài bão, nghề nghiệp tương lai riêng của mình, theo hình thức khung sinh hoạt của Tráng đoàn.

Sau đây là một ví dụ cụ thể về những sinh hoạt trong Lộ trình Phát triển 4T2X.



PHÁT TRIỂN TÂM LINH

Có được kiến thức và hiểu biết sâu sắc hơn về Di sản Tâm linh của cộng đồng của chính mình, khám phá Thực tế Tâm linh mang lại ý nghĩa cho cuộc sống và đi đến kết luận cho cuộc sống hàng ngày của mỗi người, đồng thời tôn trọng những lựa chọn của người khác.

Chủ đề	Liên hệ với Luật và Lời hứa	Sinh hoạt tiêu biểu
Lắng nghe; Tiếp nhận ý kiến người khác; Tò lòng trắc ẩn	Luật số 1, 5	Tập tranh luận; Đêm suy tư; Tham dự lễ Thanh minh hay Chiến sĩ trận vong
Nhạy cảm với những kỳ diệu của thiên nhiên và cuộc sống; Nhận ra tâm linh có thực trong đó.	Luật số 6	Tham gia các dự án giúp ích gìn giữ môi trường; Thăm viếng công viên quốc gia hay những Trung tâm Sinh thái.
Dấn thân vào sinh hoạt cộng đồng;	Luật số 3	Là thành viên của Hội đồng Tráng đoàn hay của Liên đoàn, Đạo, Châu hay của Hội.

Chủ đề	Liên hệ với Luật và Lời hứa	Sinh hoạt tiêu biểu
Nhận trách nhiệm hợp tác với người khác để cải thiện.		Các dự án giúp ích và Môi trường Tổ chức gây quỹ cho Liên đoàn.
Phát triển trách nhiệm với bản thân; Phát triển khả năng tự giác.	Cố gắng hết sức; Sống theo tinh thần Luật HĐ.	Thực hiện sinh hoạt của Tráng đoàn; Quản lý thời gian; Scouts of the World ¹²⁶
Nhận ra ý nghĩa của những giá trị tâm linh, có thể diễn đạt và tán dương nó; Tìm hiểu và khám phá di sản tâm linh của cộng đồng; Rút ra kết luận cho cuộc sống cá nhân.	Làm bốn phận với tín ngưỡng tâm linh	Đi lễ Thanh Minh, lễ Phật đản, lễ Giáng sinh; tham dự buổi cầu nguyện của một tôn giáo; thực hiện Giờ tĩnh thần và Tĩnh tâm ở Trại. Tham dự những Lễ hội Văn hóa của dân tộc khác; Thăm viếng một quốc gia khác.



PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Có trách nhiệm hoạt động để phát triển cơ thể của chính mình.

Chủ đề	Liên hệ với Luật và Lời hứa	Sinh hoạt tiêu biểu
Xác định nhu cầu; Tìm hiểu hoạt động của cơ thể con người;	Làm bốn phận với bản thân.	Học khóa Cứu thương;

¹²⁶ WOSM, “Scouts tackling global issues”, Đăng hiệu Hương đạo của WOSM, https://www.scout.org/SWAward_SWA_Guidelines_COLOUR_English_xweb_0.pdf, truy cập ngày 12/12/2018.

Chủ đề	Liên hệ với Luật và Lời hứa	Sinh hoạt tiêu biểu
Tìm hiểu về những thay đổi trên cơ thể theo thời gian; Tìm hiểu liên hệ giữa con người và môi trường, nhu cầu của cơ thể cũng nhịp sống tự nhiên của nó (dưỡng khí, dinh dưỡng cân bằng, ngủ, nghỉ ngơi); Giữ gìn và tôn trọng thân thể con người; Y tế, vệ sinh, dinh dưỡng, thể dục.	Luật số 10	Tham gia những nhóm thể thao ở trường/ đại học; Tập thể dục ở phòng vận động; Tổ chức thi đua thể thao tại những Trại họp bạn ở địa phương; Tìm hiểu về những lối sống lành mạnh; Mời chuyên viên về dinh dưỡng/ thực phẩm đến nói chuyện; Chọn một lối sống lành mạnh.
Phát triển độ tinh tế nhạy bén của thính giác, xúc giác, vị giác, khứu giác và thị giác; Phát triển sức đề kháng, sức mạnh, sự dẻo dai, nhanh nhẹn, tự chủ.	Luật số 8	Tổ chức những cuộc băng rừng ngăn ban ngày và ban đêm; Vượt những lộ trình thử thách.



PHÁT TRIỂN TRÍ THỨC

Phát triển khả năng suy nghĩ, sáng tạo và sử dụng thông tin độc đáo để thích ứng với tình hình mới.

Chủ đề	Liên hệ với Luật và Lời hứa	Sinh hoạt tiêu biểu
Tò mò Khai phá Nghiên cứu Quan sát Suy nghĩ độc lập	Bồn phận với quốc gia	Khóa Quản trị Dự án; Khóa kỹ thuật lãnh đạo; Tham gia vào Hội đồng HĐ ở các cấp

Chủ đề	Liên hệ với Luật và Lời hứa	Sinh hoạt tiêu biểu
Sắp xếp và phân loại; Phân tích dữ liệu; Học thuộc lòng.	Bồn phận với bản thân	Dự án nghiên cứu Khóa phân tích các loại nguy hiểm
Giải quyết vấn đề; Giữ vai trò tích cực trong cộng đồng; Chia sẻ trách nhiệm; Hợp tác với mọi người để cùng cải thiện môi trường chung	Luật số 3, 4, 5 Bồn phận với tha nhân	Khóa giải quyết vấn đề; Khóa kỹ thuật lãnh đạo; Băng rừng với Đoàn Trở thành Trưởng Khóa Huy hiệu Rừng



PHÁT TRIỂN TÍNH KHÍ

Nhận thức được trách nhiệm của mình đối với bản thân và quyền của mỗi người để phát triển, học hỏi và mở mang trên đường tìm hạnh phúc và tôn trọng người khác. Học cách khẳng định chính mình, tự lấy quyết định, đặt mục tiêu và xác định các bước cần thiết để đạt được mục đích.

Chủ đề	Liên hệ với Luật và Lời hứa	Sinh hoạt tiêu biểu
Căn cước Khám phá và khẳng định bản thân; đặt mục tiêu tiến bộ cá nhân.	Luật & Lời hứa Hướng đạo	Tạo cơ hội phát triển cá nhân
Quyền tự trị Có thể tự đánh giá mọi việc; có thể tự quyết định, tự lựa chọn và chấp nhận hậu quả.	Luật & Lời hứa Hướng đạo	‘Chính phủ ngành Tráng’ Ủy ban hoạt động Tham gia vào những Hội đồng ở các cấp HĐ.
Cam kết Có khả năng đánh giá mức rủi ro và hành	Luật số 1, 3, 8.	Những hoạt động giúp ích của Tráng đoàn

Chủ đề	Liên hệ với Luật và Lời hứa	Sinh hoạt tiêu biểu
động thích ứng; cam kết thực hiện dự án; kiên trì bất chấp khó khăn.		



PHÁT TRIỂN XÚC CẢM

Nhận biết và học cách bày tỏ cảm xúc của chính mình để đạt đến và duy trì trạng thái tự do, cân bằng và trưởng thành về mặt cảm xúc.

Chủ đề	Liên hệ với Luật và Lời hứa	Sinh hoạt tiêu biểu
Tự khám phá và nhận thức Nhận biết và chấp nhận cảm xúc của chính mình; Tự khám phá chính mình.	Luật & Lời hứa Hướng đạo Khám phá	Đêm nói chuyện tâm tình; Đêm gây lòng tin trong nhau; Những sinh hoạt gây tinh thần đồng đội.
Tự thể hiện Thể hiện cảm xúc của mình bằng những phương tiện sáng tạo khác nhau.	Cố gắng hết sức	Những cuộc tranh luận có chủ đề; Những khóa học về mỹ thuật (vẽ, chụp ảnh, kịch, hát, quần trò, lửa trại)
Trách nhiệm và Tự chủ Kiểm soát cảm xúc để tôn trọng sự thanh tín của mình và của người khác; Đáp lại một cách có trách nhiệm với những cảm xúc đối với mình; Tránh không gây hấn.	Bổn phận với tâm linh; Luật số 1, 3, 4	Khóa tìm hiểu về tôn giáo, ví dụ, đền Ba-hai, hay Hari Krishna Tổ chức tranh luận hay một phiên tòa giả Những bài học về cách giữ đề không gây hấn.



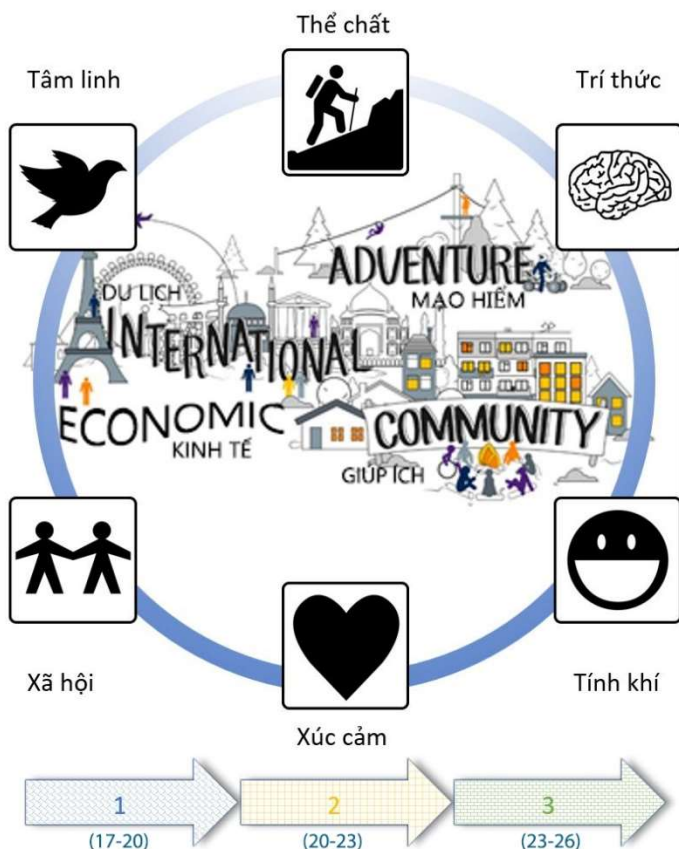
PHÁT TRIỂN XÃ HỘI

Hiểu được khái niệm tương sinh, phụ thuộc lẫn nhau của mọi người trong xã hội cùng phát triển khả năng hợp tác và lãnh đạo của mình.

Chủ đề	Liên hệ với Luật và Lời hứa	Sinh hoạt tiêu biểu
Quan hệ và Truyền thông Đánh giá cao mối quan hệ với người khác (chấp nhận sự khác biệt, chào đón và lắng nghe); Học kỹ năng giao tiếp. Quan hệ bình đẳng nam nữ; Phủ nhận những mẫu có sẵn và định kiến về con người, xã hội và dân tộc.	Luật số 2, 3, 4, 5, 8	Điều hành một phiên học hiệu quả với cả Đoàn. Đem thiếu cảm giác Tìm cơ hội cho Tráng đoàn thực hiện một dự án giúp ích. Đi thăm các tôn giáo và văn hóa khác nhau.
Hợp tác và lãnh đạo Học cách hợp tác: xây dựng tinh thần đồng đội; đảm nhận trách nhiệm với nhóm; xây dựng, tôn trọng và đánh giá các quy tắc chung; hiểu biết và nương tựa vào nhau; quản lý một dự án tập thể; học về trách nhiệm công dân. Nhận trách nhiệm để giúp ích cho người khác.	Luật số 2, 3, 4, 5, 8	Trại Đoàn Sinh hoạt nhỏ cho Đoàn Khuyến khích Tráng sinh trẻ nhận trách nhiệm lãnh đạo Đưa những phần tử của Luật Hướng đạo vào chương trình sinh hoạt.
Đoàn kết và giúp ích	Luật số 2, 3, 4, 5, 8	Dự án giúp ích Hoạt động ngoài trời

Chủ đề	Liên hệ với Luật và Lời hứa	Sinh hoạt tiêu biểu
Khám phá sự tương sinh, phụ thuộc lẫn nhau giữa những cá nhân và những cộng đồng. Phát triển ý thức thuộc về cộng đồng ngày càng lớn hơn. Phát triển ý thức về giúp ích và lợi ích chung; áp dụng các giá trị dân chủ và công bằng xã hội.		Dự án môi trường Thăm viếng cộng đồng Những huy hiệu giúp ích (của quốc gia và thế giới). Tham gia sinh hoạt ở đại học

GIẢN ĐỒ LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA TRÁNG SINH



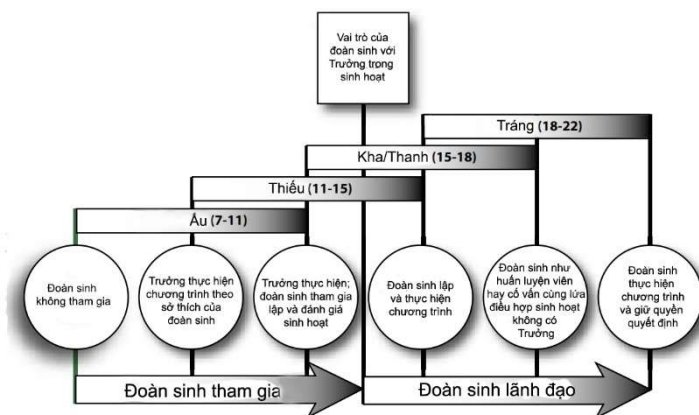
Giản đồ 4: Lộ trình Phát triển của Tráng sinh

Đối với Tráng sinh, phát triển bản thân được xác định khi đã đạt đến một số mục tiêu tự đề ra chứ không phải tùy vào thời gian đã sinh hoạt. Do đó, sau khi gia nhập Tráng đoàn, Tráng sinh cần xem lại dự phóng cá nhân và cùng Tráng đoàn đặt mình vào một giai đoạn thích hợp, theo những yêu cầu sau:

Giai đoạn 1, Khám phá: Tráng sinh cần hoàn tất ít nhất 1 hoặc 2 mục tiêu đã chọn ở 6 phương diện phát triển bản thân.

Giai đoạn 2, Giúp ích: Tráng sinh cần thực hiện xong từ 2 đến 4 mục tiêu đã chọn trong Lộ trình Phát triển “4T2X”.

Giai đoạn 3, Lên đường: Tráng sinh đã thực hiện ít nhất 4 hay hơn mục tiêu đã đề tra trong Lộ trình Phát triển của mình.



Giản đồ 5: Sự tham gia của đoàn sinh theo lứa tuổi¹²⁷

¹²⁷ WOSM, “Youth Involvement Toolbox”, ©2005, Youth Involvement adapted to age ranges, trang 38.

THẢO LUẬN

LỬA TUỔI TRẮNG SINH

Khu vực Hướng đạo	Các nước có nhiều thành viên nhất Khu vực (% thành viên Khu vực)	Tuổi Tráng sinh
Châu Phi	Tanzania Kenya Uganda	18-26 19-26 18-26
Ả Rập	Ai Cập Palestine Algeria	Không rõ Không rõ Không rõ
Châu Á- Thái Bình Dương	Nam Dương Ấn Độ Phi Luật Tân	16-20 và 21-25 15-24 và 25-35 16-24
Âu-Á	LB Nga Ukraine Armenia	Không rõ 16-35 16 trở lên
Châu Âu	U.K. Đức Ý Pháp (EEdN) Pháp (EEUdF) Pháp (SGdF) Pháp (SMdF)	18-25 16-20 16-20, 21 17-20 16-19 17-21 17-21
Châu Mỹ	Mỹ Canada Brazil	Không có 17-25 và 18-26 18-21

Bảng 10: Lửa tuổi Tráng sinh ở 6 Khu vực Hướng đạo trên thế giới

Nhìn chung, cách ấn định tuổi Tráng sinh trên thế giới có thể theo 1 trong 3 khuynh hướng.

Một là những hội Hướng đạo có sinh hoạt ngành Tráng mạnh ở châu Âu giới hạn tuổi Tráng sinh ở khoảng 16-21 như ở các nước Đức, Ý, Pháp. Ngay cả Hội Hướng đạo Tin Lành Pháp (EEUdF)

đã thâm nhập lứa tuổi Tráng sinh (16-25) năm 1942¹²⁸ xuống còn 16-19; tương tự tại châu Mỹ có Tráng sinh Ba Tây cũng trong cùng lứa tuổi 18-21.

Khuynh hướng thứ hai giới hạn tuổi lớn nhất của Tráng sinh là 26 (17-26) tại các nước thuộc khối Thịnh vượng chung – Úc, Canada, Ấn Độ, hay các nước ở châu Phi đã có nhiều ảnh hưởng của nước Anh, hay các nước ở vùng châu Á Thái Bình Dương.

Khuynh hướng thứ ba chỉ thấy ở một số rất ít Hội Hướng đạo Quốc gia như Ấn Độ, ấn định từ 25 tuổi đến 35 tuổi là Tráng sinh Giúp ích ngoài lứa tuổi Tráng sinh 15-24; Hội Hướng đạo Ukraine ấn định tuổi Tráng sinh từ 16 đến 35.

TỔ CHỨC VÀ CHƯƠNG TRÌNH

Ngày nay, về mặt tổ chức cũng như chương trình sinh hoạt của Tráng đoàn hay của riêng Tráng sinh, hội Hướng đạo ở các nước phát triển phương Tây, hầu như đã thống nhất theo chính sách đề giới trẻ định hình và lãnh đạo sinh hoạt. Chính sách này khuyến khích giới trẻ tham gia giữ trách nhiệm lãnh đạo và quyết định cũng như trao quyền cho giới trẻ ở mọi cấp trong cơ chế của Phong trào theo Nghị quyết “World Scout Youth Involvement Policy” ở Slovenia năm 2014. Một số ít hơn, như Hội Hướng đạo Ấn Độ vẫn giữ cách tổ chức truyền thống có từ ngành Thiếu thời trước.

Đặc biệt, những Hội Hướng đạo Pháp trước đây đã gây ảnh hưởng sâu đậm và gần như là nền tảng của tập tục sinh hoạt ngành Tráng Việt Nam như các hội Hướng đạo Tin Lành Pháp (EEUdF), với những cuốn sổ Đường dây cộm thời 1938-1942, và Hội Hướng đạo Thiên Chúa giáo Pháp (SGdF) đã hoàn toàn cập nhật với xã hội và thế kỷ 21 với những Tráng sinh trẻ trung, năng động trong lứa tuổi 16-21 đang thực hiện nhiều công tác giúp ích xã hội dân sự ở Pháp và các nước khác. Đặc biệt Hội Nam và Nữ Hướng đạo Pháp (EEdF) tuy không có ngành Tráng nhưng có công tác giúp

¹²⁸ Éclaireurs Unioniste de France, “*Carnet de route*”, Manuet du Routier E.U.F., 3^e édition 1942, trang 3.

ích ngắn và dài hạn tại Pháp và ở nước ngoài cho thanh niên nam nữ tuổi 18-25 ở 9 lĩnh vực khác nhau.

Tráng sinh theo những khóa huấn luyện khả năng lãnh đạo và quản trị, phân tích, giải quyết vấn đề là một phần làm bổn phận phát triển bản thân chuẩn bị vào đời. Những năng khiếu đó cộng với kiến thức thu hội được ở những khóa Huy hiệu Rừng là hành trang hữu ích giúp Tráng sinh thực hiện trách nhiệm Trưởng hiệu quả hơn nếu đó là dự án cá nhân mà họ lựa chọn. Nói cách khác, mục đích của ngành Tráng không chỉ đơn thuần để đào tạo trưởng đơn vị, phát triển Phong trào như ở thời mới khai sinh. Tuy nhiên, đó có thể là dự phóng của một số Tráng sinh hay mục đích ngắn hạn của những Liên đoàn hay Hội ở cấp quốc gia đang cần có Trưởng trông coi đơn vị.

Ngành Tráng hiện nay vẫn sử dụng khung biểu tượng “con đường”, “tự tay chèo lái thuyền mình” nhưng gây nặng và huy hiệu RS không còn phổ biến như ở những thập niên đầu tiên.

VÀI NHẬN XÉT VỀ TẬP TÀI LIỆU NGÀNH TRÁNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM (BĐHHĐVN)

Quy chế và Nghi thức ngành Tráng và Sổ tay Tráng sinh của BĐHHĐVN là một tập tài liệu 64 trang được tổ chức này phê chuẩn từ tháng 9 năm 2012, và ấn hành từ tháng 11 năm 2012. Bản tham khảo là tài liệu điện tử dạng PDF.

Nhìn chung, nội dung của tập tài liệu nói trên gần như một văn bản viết từ những năm 1940-1960.

Tuổi Tráng sinh | Quy chế của BĐHHĐVN ấn định, một là những người trên 30 tuổi và hai là những người từ 18-30 tuổi, tương tự như tuổi Tráng sinh Ukraine (16-35) hay Tráng sinh Giúp ích ở Ấn Độ (25-35). Chọn lựa này có thể gây số trở ngại cho việc thực hiện được mục đích số 1, “tiếp tục huấn luyện công dân...” và mục tiêu huấn luyện số 1 “Rèn luyện tính khí để xây dựng nhân cách” (trang 3-4). Hướng đạo là một Phong trào giáo dục cho trẻ em được người lớn hỗ trợ. Phong trào Hướng đạo Thế giới không có tham vọng giáo dục công dân hay rèn luyện tính khí cho người đã

quá tuổi mới trưởng thành phản ánh qua việc ấn định tuổi Tráng sinh (18-25) của đa số những Hội Hướng đạo thành viên của WOSM có sinh hoạt ngành Tráng. Một số khác, như BSA hay hai Hội trong Liên hội Hướng đạo Pháp, EEdF và EEIF, còn không có cả sinh hoạt ngành Tráng cũng vì lý do này.

Điều 3 của Quy chế, “Đối tượng ngành Tráng” (trang 3), “Biểu đồ Huấn luyện Tráng sinh” ở Điều 35, “Quy ước Tu thân” (trang 16) và Mục đích số 2 ở Điều 2, “Mục đích ngành Tráng” (trang 3) có phần mâu thuẫn và quá rắc rối.

Mục đích số 2 của Điều 2, có đoạn ghi “...đào tạo huynh trưởng phụ trách sinh hoạt cho các đơn vị Hướng đạo...” nhưng Biểu đồ Huấn luyện Tráng sinh (trang 16) chỉ cho những Tráng sinh Lên đường từng là “Kha sinh từ Kha đoàn” trở thành trưởng. Những thanh thiếu niên ngoài phong trào (chưa từng sinh hoạt Hướng đạo) chỉ có thể nhập thể tức là vào đời sau khi đã Lên Đường. Đây là một mâu thuẫn với mục đích nêu trên.

Số 2 của Điều 3 “Đối tượng ngành Tráng”, có đoạn ghi, “Người lớn trên 30 tuổi có thể tham gia sinh hoạt ngành Tráng để được hướng dẫn vào nghề Trưởng Hướng đạo...” nhưng Biểu đồ Huấn luyện cho thấy muốn thành Trưởng sau khi Lên Đường thì trước nhất đã phải là Kha sinh. Nguồn “Kha sinh từ Kha đoàn” trên 30 tuổi ở đâu? Nếu là “Kha sinh từ Kha đoàn” từ 1975 đến nay nếu sinh hoạt ngành Tráng thì “Tráng sinh” này nay đã 61 tuổi. Đào tạo trưởng quá lớn tuổi lợi hại cho việc phát triển Phong trào như thế nào?

Vấn đề Tráng sinh lớn hơn 30 tuổi có thể giải quyết tích cực bằng ba cách. Một là đổi danh xưng thành thành viên toán Giúp ích cấp Liên đoàn hay cấp Đạo. Hai là đổi danh xưng và trách nhiệm thành trưởng phụ tá đến khi hội đủ điều kiện phụ trách đơn vị ở vai trò đoàn trưởng. Thứ ba là một Hội Ái hữu hay cựu Hướng đạo trình bày chi tiết ở **Phụ lục A**, “Lớn Tuổi, Trưởng Niên, Cựu Hướng Đạo”.

Đào tạo trưởng | Hướng đạo Việt Nam ở giai đoạn 1965-1975, Trưởng phụ trách đơn vị được đào tạo từ những đoàn sinh đã sinh

hoạt lâu năm là một tỉ số rất nhỏ vì hoàn cảnh của đất nước trong chiến tranh.

Việt Nam hiện nay tuy đã yên bình nhưng dùng Tráng đoàn làm môi trường đào tạo Trưởng cho Phong trào là một phương cách khá bảo thủ và khó có thể đạt được hiệu quả khích lệ. Thứ nhất, tỉ số tráng sinh hiện nay là bao nhiêu, 2% hay 10% tổng số đoàn sinh? 5% đã là một tỉ lệ đáng kể. Nếu dùng số liệu tháng 4, 2017¹²⁹ thì Tráng sinh sinh hoạt với BÐHHDVN có thể là 312 người (5% x 6259). Tỉ lệ Tráng sinh sẽ trở thành trưởng đơn vị là bao nhiêu? 5%, 10% hay 20%. Cứ lạc quan chọn 20% thì mới có 62 Tráng sinh sẽ nhận trách nhiệm trưởng đơn vị sau khi Lên Đường và theo học những khóa huấn luyện. Nhìn lại quá khứ gần, kể từ đầu thập niên 1990 đến nay Hướng đạo ở Việt Nam đã huấn luyện được hơn 1000 trưởng qua những khóa HHR và Dự bị HHR¹³⁰. Họ đang phục vụ Phong trào ở đâu?

Thực tế hơn, Tráng sinh trở thành trưởng hướng dẫn đơn vị tùy thuộc vào độ phát triển của Liên đoàn và do sự lựa chọn của chính Tráng sinh. Đây là một tỉ số rất nhỏ. Ở những Hội Hướng đạo không có sinh hoạt ngành Tráng như BSA thì họ đào tạo trưởng phương tiện và môi trường nào? Nói chung, trong những Hội Hướng đạo trên thế giới hiện nay, đa số trưởng là những người đã trưởng thành mới tham gia với Phong trào vì có con em đang sinh hoạt hay vì họ xem đó là một công tác giúp ích trẻ em cần có sự đóng góp của người lớn. Khi bắt đầu vào sinh hoạt, những trưởng mới thường được Liên đoàn trưởng giới thiệu qua về hoạt động của Liên đoàn, về Hội về Phong trào, rồi bắt tay vào việc như một trưởng phụ tá và ngay sau đó họ được gởi đi học các khóa cơ bản về hành chánh tài chánh và Dự bị HHR. Trong khoảng từ 1 đến 2 năm một trưởng mới tham gia với Phong trào sẽ hoàn tất chương trình HHR và có thể đảm nhận vai trò trưởng đơn vị. Đây không

¹²⁹ Lã Mạnh Hùng, “Scouts Canada: 100 năm thăng trầm và thay đổi” (2017), trang 61.

¹³⁰ Lã Mạnh Hùng, *ibid.*, trang 62.

phải là cách đào tạo trưởng có hiệu năng cao nhất nhưng là phương cách tối ưu, có thể thực hiện được trong xã hội hiện tại.

Huyền thoại về Tráng sinh | “Đào tạo huynh trưởng” bằng sinh hoạt ngành Tráng là một mục tiêu cao quý nhưng lãng mạn và khó thực hiện để đạt được kết quả xứng đáng. Tại sao “đào tạo huynh trưởng” phải là một mục đích của ngành Tráng Hướng đạo ở Việt Nam ngày nay? Giai đoạn sinh hoạt một thời gian dài là một lý do. Theo truyền thống từ những năm đầu mới thành lập¹³¹ là một lý do khác; hay cần đặt mục đích như thế vì bị ảnh hưởng của huyền thoại cho rằng B.-P. đã trao trách nhiệm cho Tráng sinh trong di chúc hoặc “viết khơi khơi” như thế vì đã nghe ai nói hay đã đọc được ở đâu đó.

Sau đây là vài ví dụ về những chuyện huyền hoặc, huyền thoại và tác giả.

“những Hướng đạo sinh, nối tiếp nhau, đã nhận trọng trách mà B-P, người sáng lập, trong di chúc đã trao cho, ‘Hỡi các tráng sinh, tôi trao tương lai của phong trào Hướng đạo trong tay các tráng sinh.’”¹³²

Tác giả Cung Giũ Nguyễn đã viết như thế trong “Tâm thư” ngày 20 tháng Sáu, 2002.

Thứ hai, Trong bài “Tráng sinh Lên Đường”, tác giả Nghiêm Văn Thạch Voi Già viết,

“Trong diễn văn bế mạc Họp Bạn 1939, ông ngỏ lời từ biệt tất cả HDS và đặc biệt nhấn gởi: ‘Tráng Sinh, tương lai Phong trào nằm trong tay anh em.’”¹³³

¹³¹ Đề nghị của Hội nghị Tráng sinh tại Trụ sở chính của Hội Hướng đạo Anh trong hai ngày 6-7 tháng 10, 1921. “Johnny” Walker’s Scouting Milestones Pages – “Rover Scouts – Scouting for Men”, Copyright C R Walker©, 2002 – 2009, <https://bit.ly/2STIVbg>, truy cập ngày 12/12/2018.

¹³² Cung Giũ Nguyễn, “Tâm thư”, 20 tháng Sáu, 2002. Scouts Abound-Chuyện Hướng đạo, November 20, 2011.

¹³³ Nghiêm Văn Thạch Voi già, “Tráng sinh Lên Đường”, Paris, 14-02-2012, <https://bit.ly/2FEXPiD>, truy cập ngày 12/12/2018.

Thứ ba, trong tập “Cuộc sống Lữ hành” tác giả Tôn Thất Hùng Hươu Đầm Đạm RS, ở trang 2 dưới ảnh của B.-P., ghi

“Hồi các Tráng sinh, Tôi trao tương lai phong trào trong tay các bạn.”

Và tác giả không cho biết nguồn¹³⁴.

Thứ tư, trong bài “Thư Tráng Trưởng – Số 4 - 2017”, Tráng đoàn Nguyễn Trãi, tác giả Hoàng Kim Châu RS viết,

“Qua lời dặn của Cụ BiPi “Tráng sinh là tương lai của Phong Trào”, chúng ta có thể lý giải thêm cho phù hợp với hoàn cảnh sinh hoạt hiện tại của những tráng sinh sống tại những nơi rất xa quê hương.”¹³⁵

Và tác giả không cho người đọc biết đã đọc được “lời dặn của cụ BiPi” ở văn bản nào.

Sự thật, B.-P. đã viết tất cả bốn di chúc¹³⁶, chỉ được công bố sau khi ông qua đời ngày 7 tháng 1, 1941, để lại cho 1/ nam Hướng đạo sinh, 2/ nữ Hướng đạo sinh, 3/ nam và nữ Trưởng Hướng đạo trên thế giới, và sau cùng 4/ là thư gởi công chúng. Được biết đến nhiều nhất là Di chúc B.-P. viết cho nam Hướng đạo sinh Thế giới¹³⁷. Tất cả bốn di chúc không hề bị sửa đổi và không có một dòng nói đến Tráng sinh.

¹³⁴ Tôn Thất Hùng Hươu Đầm Đạm RS, “Cuộc sống lữ hành”, Tủ sách Tùng Nguyên, Lưu hành nội bộ, Tái bản lần 2. 2014.

¹³⁵ Hoàng Kim Châu RS, “Thư Tráng Trưởng – Số 4 - 2017”, Tráng đoàn Nguyễn Trãi, <https://bit.ly/2T5kl7B>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹³⁶ Robert S. S. Baden Powell Founder of Scouting “Letters were written by Baden-Powell”, <https://bit.ly/2DAq143>, truy cập ngày 10/12/2018.

¹³⁷ WOSM, “Baden-Powell’s Last Message”, <https://bit.ly/2CrBTU5>, truy cập ngày 10/12/2018.

Kể đến, tác giả Nghiêm Văn Thạch Voi Già hoàn toàn sai khi nhắc đến Trại Hóp bạn Thế giới 1939. Đơn giản đó là giai đoạn Đệ nhị Thế chiến, không thể có Hóp Bạn 1939. Trại Hóp Bạn Thế giới lần thứ 5 tổ chức từ 31 tháng Bảy đến 8 tháng Tám, năm 1937 tại Vogelenzang, Netherlands (Hòa Lan) là nơi B.-P. gửi thông điệp sau cùng (trước khi qua đời) đến Hướng đạo sinh Thế giới. Trong lễ bế mạc ngày 8 tháng Tám, B.-P. đã dùng huy hiệu Trại Hóp Bạn – gậy (dụng cụ) thiến văn (Jacob staff) – để nhắc nhở Hướng đạo sinh giữ 10 Điều Luật, cố gắng sống theo lý tưởng Hướng đạo¹³⁸.



Thiêng nghĩ, cả hai cách viết, dựng đứng huyền thoại và “viết khơi khơi” không dẫn chứng, của những tác giả Hướng đạo thuộc nhiều thế hệ khác nhau là thói quen cần được xóa bỏ trong văn hóa Hướng đạo. Hướng đạo sinh đã được học quan sát, phân tích từ tuổi Sói con, Thiếu sinh. Người Hướng đạo cần có tư duy độc lập, trọng danh dự, không viết chuyện huyền hoặc hay chỉ sao chép, lặp lại lời đồn, như các em ngành nhi cắt dán, tập làm thủ công.

Ngoài 4 di chúc đã nêu trên, đến nay người viết không tìm được bất kỳ di chúc hay văn bản gốc bằng Anh ngữ nào khác của B.-P. để lại, đề cập đến việc ông trao lại Phong trào cho Tráng sinh.

Xây dựng kiến thức của nhân loại là một tiến trình tích lũy. Người viết sau bổ túc và sửa lại nhưng thiếu sót và sai lầm của người viết trước,

Tổ chức | Quy chế ngành Tráng của BĐHHĐVN quá nặng nề về mặt hành chánh và đậm nét gia trưởng, không cập nhật với tập Hướng dẫn cho ngành Tráng “Empowering Young Adults Guidelines for the rover scout section” từ 2009 và Nghị quyết “World Scout Youth Involvement Policy” của WOSM ở Slovenia

¹³⁸ Herman Johannes ‘Duiker’ Van Der Velde, 7th Cape Town (Gardens), “1937 - 5th World Jamboree, Vogelenzang, Holland”, Personal Diary, November 12, 2011 & Boy Scout Trail, “Baden-Powell's Last Messages”, <https://bit.ly/2T6o5FP>, , truy cập ngày 10/12/2018.

năm 2014: khuyến khích giới trẻ tham gia giữ trách nhiệm lãnh đạo và quyết định, cũng như trao quyền cho giới trẻ ở mọi cấp trong cơ chế của Phong trào. Theo Quy chế của BĐHHĐVN, Tráng sinh Việt Nam hiện vẫn phải tuân thủ quyết định của cấp trên; họ không phải là những người định hình sinh hoạt và lãnh đạo Tráng đoàn.

Một điểm đặc biệt và đáng lưu ý về mặt tổ chức của Tráng đoàn là vai trò của các vị “Tuyên úy và Cố vấn giáo hạnh” ở Toán Lãnh đạo Tráng đoàn (Điều 11) và Điều 18, “Cố vấn tinh thần”. Trước đây, Hội Hướng đạo Việt Nam (1954-1975) có các vị Tuyên úy ở cấp trung ương giữ vai trò nghi lễ tại các cuộc Họp bạn lớn hay Họp bạn Quốc gia. Hiện nay vai trò của Tuyên úy chỉ hiện hữu ở những đơn vị do một tôn giáo bảo trợ, ví dụ như các đoàn thuộc BSA, ở những ngành nhỏ tuổi hơn Tráng sinh, do nhà thờ bảo trợ hay ở một Hội Hướng đạo Thiên Chúa giáo như SGdF ở Pháp. Tại Canada, vai trò của Tuyên úy chỉ có ở cấp Liên đoàn, do một nhân vật hàng giáo phẩm của một tôn giáo hay một tín hữu thích hợp thay phiên nhau đảm nhận nếu Liên đoàn có thành viên theo nhiều tôn giáo khác nhau và cần được hướng dẫn để đạt đẳng hiệu về tâm linh theo yêu cầu của các vị lãnh đạo tôn giáo của những thành viên đó¹³⁹.

Ở đầu thế kỷ 20, Hội Hướng đạo Tin lành Pháp (EUdF) do Samuel Williamson, Tổng thư ký của Hội Thanh niên Ki-tô hữu (UCJG, hay tiếng Anh là YMCA), thành lập năm 1911 bên cạnh EdF (không phân biệt tôn giáo) và SdF (Hướng đạo Thiên Chúa giáo) tại Pháp và EUdF được coi là một nhánh của UCJG/ YMCA. Lời tựa Sổ Đường của EUdF có đoạn viết,

“ai cũng hiểu rằng không có sự rao giảng tôn giáo cho Hướng đạo sinh, thành viên của họ. Hướng đạo sinh được tự do thuộc về Giáo hội thích hợp với họ.

¹³⁹ Scouts Canada, “The Religion in Life Emblem”, <https://bit.ly/2FGml29>, truy cập ngày 10/12/2018.

*Truyền giảng phúc âm, hay kinh sách là trách nhiệm
của những giáo hội.*”¹⁴⁰

Vai trò Tuyên úy của BĐHHĐVN xem ra “xanh hơn chàm” so với EUdF ở thập niên 1940 hay những đơn vị thuộc ngành nhỏ tuổi hơn Tráng của những đoàn Hướng đạo do Ki-tô giáo bảo trợ. Tuy vậy, quan điểm cho rằng cần có Tuyên úy và Cố vấn giáo hạnh ở Tráng đoàn cũng được sự cổ súy ở bên ngoài¹⁴¹.

Sổ tay Tráng sinh | Đây là một ngạc nhiên không nhỏ cho người viết khi thấy Tân Tráng và Dự Tráng của BĐHHĐVN phải qua chương trình Hướng đạo Tân sinh, Hạng Nhì và Hạng Nhất của các em Thiếu sinh. Rõ ràng chương trình huấn luyện Thiếu sinh Việt Nam (1954-1975) không thể là một chương trình tự học lũy tiến thích hợp hay hữu ích ở giai đoạn giáo dục cuối cùng cho những Tráng sinh bất kỳ ở lớp tuổi nào, khoan nói đến những người đã quá lớn so với tuổi mới thành niên.

Montréal, tháng 1, 2019.

¹⁴⁰ Éclaireurs Unioniste de France, “*Carnet de route*”, Manuet du Routier E.U.F., 3^e édition 1942, trang 13.

¹⁴¹ Nguyễn Văn Thuật, “*Gửi bạn Tráng sinh*”, Tái bản lần thứ 2, 2006, trang 18.

THAM KHẢO

1. WOSM, “*Rover Commissioners’ Resource Kit*”, First Edition, 2006, © 2006. World Organization of the Scout Movement – European Region. All rights reserved.
2. WOSM, European Scout Region, “*Membership Report 2013*”.
3. The World Bank, *Population Data*.
4. Tanzania Scout Association, “*Constitution*”, phê chuẩn 28 tháng 7, 2017.
5. Kenya Scout Association “*Scout Leaders Programme Handbook*”, Jasiri Scouts. Rowallan Camp, Nairobi, Kenya.
6. Björkman, N. (2012). “*A pure mind and a healthy body: an Islamic perspective*”. Scripta Instituti Donneriani Aboensis, 24, 15-23. <https://bit.ly/2F0U7ie>.
7. WOSM, “*Census as at 1 December 2010 / Recensement au 1er Décembre 2010*”. Triennial review / Revue de la période triennale 2008-2011. 39th World Scout Conference / 39e Conférence Mondiale du Scoutisme - Brazil / Brésil 2011.
8. National Organization of the Scouts of Ukraine, “*Constitution*”.
9. 2016-2017 The Scout Association’s Annual Report and Accounts.
10. BSA, “*Annual Report*”, 2018 Printing.
11. WOSM, “Grand Total Census (WOSM & non-WOSM) with Gender as at 31st December 2016”, Printed on: 26/09/2018.
12. Scouts canada, “*Annual Report 2017-2018*”, <https://bit.ly/2LJD0D5>, truy cập 12/12/2018.
13. WOSM, *WOSM’s Membership Report NSO Profiles*. Published with Census Data as of 31st of December, 2015.
14. Scouts Australia, “*Personal Growth for Rover Scouts*”, <https://bit.ly/2RIUTr0>, truy cập 12/12/2018.

15. Association des scouts du Canada, “*Nouvelle Route*” | *Pédagogie des scout routiers (17-25 ans)*”, Quatrième trimestre 2013.
16. WOSM, “World Scout Conference Resolutions 1920-2017”, Last Updated: 23/10/2017.
17. WOSM, “Youth Involvement Toolbox”, ©2005
18. BĐHHĐVN, “Quy chế ngành Tráng”, “Nghị thức ngành Tráng”, “Sổ tay Tráng sinh”, tháng 11, 2012.

PHỤ LỤC A

LỚN TUỔI, TRƯỞNG NIÊN, CỰU HƯỚNG ĐẠO

“Thiếu sinh lớn tuổi” hay Senior Scouts là một thuật ngữ mà B.-P. đã sử dụng ở giai đoạn đầu khi đang hình thành ngành Tráng. Tại Hội nghị cấp Ủy viên tại Matlock, Derbyshire, vào tháng Ba năm 1917, chương trình cho “Thiếu sinh lớn tuổi” được công bố, và sau đó ẩn hành vào mùa hè cùng năm. Điều kiện đầu tiên trong 10 điều về tổ chức ngành “Thiếu sinh lớn tuổi” là “Thiếu sinh lớn tuổi phải ít nhất 15 tuổi rưỡi và là Thiếu sinh Hạng nhất. Và họ phải lập một đội ngay ở Thiếu đoàn.”¹⁴²

Thuật ngữ “Thiếu sinh lớn tuổi” không được số đông chấp thuận, đến tháng 11, 1919, B.-P. chính thức gọi ngành lớn tuổi nhất của Hướng đạo là Tráng (Rovers). Tuy vậy, Senior Scouts vẫn được dùng song song với Rover Scouts. Đến năm 1921 thì Tráng sinh phải là một “Thiếu sinh lớn tuổi”, 17 tuổi hay hơn và mục đích chính của ngành Tráng là nguồn Trưởng tương lai theo như đề nghị của Hội nghị Tráng sinh tại Trụ sở chính trong hai ngày 6-7 tháng 10, 1921.

Ở phần trước của luận văn này thuật ngữ “senior” đã xuất hiện một lần trong đoạn về Hội Hướng đạo Nam Dương. “Tráng sinh lớn tuổi” (Senior Rover Scouts, “Pramuka Pandega”), tuổi từ 21 đến 25 như tuổi của sinh viên đại học.

“Lớn tuổi” đồng nghĩa với “trưởng niên” (Hán Việt) hay 長年 (Hán). Tuy nhiên trong ngữ cảnh của Hướng đạo Việt Nam, thuật ngữ “Hướng đạo trưởng niên” (HĐTN) không phải là thành viên sinh hoạt của một hội Hướng đạo Quốc gia như “Thiếu sinh lớn tuổi” ở Anh, hay “Tráng sinh lớn tuổi” ở Nam Dương hay “Hướng đạo trưởng niên” (old-scouts) ở Cộng hòa Czech.

¹⁴² “Johnny” Walker’s Scouting Milestones Pages – “Rover Scouts”, Copyright C R Walker©, 2002 – 2009, <https://bit.ly/2STIVbg>, truy cập 10/10/2018.

Thuật ngữ HDTN chỉ phổ biến ở hải ngoại từ 20 năm nay. Tại Trại Hóp bạn Thăng Tiến 6 – cuộc họp bạn Hướng đạo sinh gốc Việt ở Mỹ, Canada, Úc, vài quốc gia châu Âu ở Fairfax, VA, Hoa Kỳ, 29 tháng 6, 1998 – một “Quy ước Hướng đạo Trường niên Việt Nam” thành hình với vài chi tiết như sau:

“Là một thành phần của phong trào Hướng đạo Việt Nam ...để phục vụ Phong Trào Hướng Đạo,

... Gồm những người đã tuyên hứa, gia đình và các thân hữu từ 26 tuổi trở lên, hoặc trên 21 tuổi mà không là Tráng sinh Hướng đạo Việt Nam.”¹⁴³

Ngày 29 tháng 6, 2014 tại Trại Hóp bạn Thăng Tiến 10 ở Houston, TX, Hoa Kỳ, quy ước này được cập nhật, nhưng không có thay đổi đáng kể.

Quy ước HDTN dùng “phong trào Hướng đạo Việt Nam” và nhóm chữ “để phục vụ Phong Trào Hướng Đạo” như những cụm từ mệnh mông bất định. Phục vụ bằng cách nào, dưới hình thức nào? Đọc Quy ước HDTN, người ta sẽ thấy đây là một thành phần của Ủy ban Trung ương Quốc tế cho Hướng đạo gốc Việt (International Central Committee on Vietnamese Scouting, ICCVS). ICCVS là một nhóm thành hình ở Mỹ từ 1983 nhưng chỉ ghi danh hai lần và để chính phủ địa phương ở Hoa Kỳ rút giấy phép hoạt động hai lần trong 35 năm hiện hữu.

Một là vào ngày 17 tháng 11, năm 1997, họ thành lập một công ty tên “Hoi Dong Trung Uong – Huong Dao Viet Nam (HDTU-HDVN) Inc. (International Central Committee on Vietnamese Scouting)”. Gần 8 năm sau, ngày 8 tháng 7 năm 2005, công ty này bị thu hồi giấy phép hoạt động.

Lần thứ hai vào ngày 2 tháng Hai, 2007 một tổ chức tên là “International Central Committee of Vietnamese Scouting” (ICCVS), ra đời tại tiểu bang Virginia, Hoa Kỳ. Hơn 5 năm sau,

¹⁴³ Liên Lạc Số 28, tháng 9-1998, trang 6

ngày 1 tháng Sáu, 2012, nhà chức trách tiểu bang Virginia thông báo ICCVS sẽ bị giải thể vào cuối tháng Sáu, 2012¹⁴⁴.

Dịch cụm từ “International Central Committee on Vietnamese Scouting” thành “Hội đồng Trung ương Hướng đạo Việt Nam”, thứ nhất là một vi phạm nghiêm trọng Luật số 1 và Luật số 10 của Hướng đạo Việt Nam (1954-1975); thứ hai đây là một hành động cố tình sai trái quá lớn vì HDTU/HĐVN chỉ hiện hữu trong tổ chức của Hội Hướng đạo Việt Nam tại quốc gia Việt Nam, được WOSM công nhận là thành viên thứ 64 vào ngày 7 tháng 5, năm 1957¹⁴⁵.

“HDTU/HĐVN” không thể là một danh xưng của một nhóm người không chịu trách nhiệm với luật pháp bất kỳ nơi nào trên thế giới hay là tên của một câu lạc bộ tự biên tự diễn dù lập hội là quyền của mọi người trong xã hội dân sự ở một nước dân chủ pháp trị.

Hiện nay ICCVS tại Hoa Kỳ vừa được Chủ tịch (Châu trưởng) Châu Quận Cam của BSA gửi thư nhắc nhở rằng: 1/ ICCVS không được quyền phổ biến tài liệu không phải của BSA cho Hướng đạo sinh Mỹ gốc Việt, thành viên của BSA; 2/ Hướng đạo sinh Mỹ gốc Việt, thành viên của BSA không được tham dự bất kỳ sinh hoạt nào của ICCVS; 3/ Tất cả mọi sinh hoạt của ICCVS trên lãnh thổ Hoa Kỳ đều không được BSA thừa nhận vì nó không phải là một ủy ban thuộc BSA. 4/ Tất cả đồng phục và huy hiệu của BSA hoàn toàn không được sử dụng trong những sinh hoạt của ICCVS; 5/ BSA yêu cầu ICCVS chấm dứt lừa dối những đơn vị gốc Việt

¹⁴⁴ Công hay diễn, “*Nhận định về lá thư ngỏ cáo buộc ông Võ Thành Nhân lạm dụng ngân quỹ của Hướng đạo gốc Việt tại Hoa Kỳ*”, Scouts Abound-Chuyện Hướng đạo, Dec 13, 2017. <https://bit.ly/2nXMmml>, truy cập 10/12/2018.

¹⁴⁵ Công hay diễn, “*Hội Hướng đạo Việt Nam – Hội Thành viên Quốc gia thứ 64 của Tổ chức Phong trào Hướng đạo Thế giới*” Scouts Abound-Chuyện Hướng đạo, September 16, 2017, <https://goo.gl/8nKs11>, truy cập 10/12/2018. WOSM “*World Scout Conference Resolutions 1920-2017*”, Resolution 1957-04, Last Updated: 23/10/2017, trang 43.

thuộc BSA; 6/ Khuyến khích ICCVS giải tán và sát nhập vào Ủy ban Hướng Đạo gốc Việt thuộc BSA¹⁴⁶.

Tuy nhiên, vẫn có quan điểm coi “Hướng đạo trưởng niên” của ICCVS là một thành tích đáng kể qua các “Làng Bách-Hợp” hay “Xóm Trưởng niên” ở một vài thành phố trên thế giới và những tờ báo như *Vùng-Hồng* của Xóm Trưởng Niên Oregon-Seattle, hay tờ *Liên Lạc* “là tiếng nói của Hướng-Đạo Trưởng Niên, là nơi trao-đổi tâm-tình HĐ của những người đi trước”¹⁴⁷. Cũng có người cùng quan điểm này¹⁴⁸ thường dùng thuật ngữ “Hướng đạo Việt Nam” (HĐVN) tại hải ngoại thay cho Hướng đạo gốc Việt, thành viên của các Hội Hướng đạo Quốc gia trên thế giới. Thực tế có một số không nhỏ Hướng đạo sinh gốc Việt đang sinh hoạt với các Hội Hướng đạo Quốc gia thành viên của WOSM. Cho đến nay không có HĐVN hải ngoại hay HĐVN tại hải ngoại.

Trở lại với lịch sử Hướng đạo tại nước Anh, sau Đệ nhất Thế chiến tại Colchester đã có Hội Hướng đạo Trưởng niên (Old Scouts' Associations) là nơi để cựu Hướng đạo ngồi lại hàn huyên chuyện cũ, khuây khỏa bên nhau. Sau 1930 Hội Hướng đạo Anh còn có cả vai trò Ủy viên Hướng đạo Trưởng niên (H.G. Elwes) nhưng B.-P. đã nói ngay với Trưởng Elwes là “không cần có một hội tổ chức phức tạp” mà chỉ cần những nhóm cựu Hướng đạo (Trưởng niên/Old scouts) rải rác trên toàn quốc. B.-P. nói Trưởng Elwes có thể truyền lại kinh nghiệm cho những “Câu lạc bộ Hướng đạo trưởng niên” bằng những bài đăng trên báo của Hội (Headquarters Gazette). Tuy vậy, Trưởng Elwes đã cố gắng hệ thống hóa tổ chức Hướng đạo trưởng niên vào năm 1933 bằng tập tài liệu “Old Scouts. Who they are, How to organize”.

Sau Đệ nhị Thế chiến, rất nhiều Hướng đạo sinh đã bỏ mình ngoài mặt trận nên mọi người chú tâm vào những hoạt động vận động

¹⁴⁶ Vietnamese Scouting, BSA, <https://bit.ly/2RQsgIf>, truy cập ngày 10/1/2019.

¹⁴⁷ Cò Lãng du, “*Tâm-tình viết về một đoạn đường đã qua*”, 2005, langhue.org, <https://bit.ly/2TufWEu>, truy cập 10/12/2018.

¹⁴⁸ Nguyễn Văn Thuật, “*Gửi bạn Tráng sinh*”, Tái bản lần thứ 2, 2006, trang 15.

hòa bình. Trại Họa bạn Thế giới lần thứ Sáu (1948) tên là Trại Họa bạn Hòa Bình đã đi đến quyết định thành lập ngành Cựu Hướng đạo khắp nơi nhân dịp Phong trào được 40 tuổi. Theo tinh thần nghị quyết đó, hội nghị mùa Thu tại Gilwell năm 1948 đã đi đến quyết định thành lập Hội Cựu Hướng đạo B.-P. (B.-P. Guild of Old Scouts) tại Anh Quốc¹⁴⁹.

Đến năm 1953 Hội Cựu Nam Nữ Hướng đạo Quốc tế (International Fellowship of Former Scouts and Guides, IFOFSAG) thành hình và năm 1996 đổi tên thành International Scout and Guide Fellowship (ISGF). ISGF được WOSM và WAGGGS hỗ trợ; ISGF có Hội Quốc gia thành viên ở 66 nước. Hơn nữa, Hội Cựu Nam Nữ Hướng đạo Quốc tế còn đại diện cho thành viên (cá nhân hay nhóm) ở 39 quốc gia không có Hội Cựu Hướng đạo tại đó, ví dụ như Hoa Kỳ¹⁵⁰.

ISGF là một tổ chức dành cho người lớn. Đặt nền tảng trên lý tưởng của Phong trào Nam Nữ Hướng đạo. Mục đích chính của ISGF là giúp thành viên bảo tồn những giá trị đã học được ở Phong trào Hướng đạo và giúp ích cộng đồng quanh họ đồng thời tự tiếp tục phát triển bản thân cũng như yểm trợ Phong trào Hướng đạo ở cấp thế giới, quốc gia và địa phương từ những việc rất nhỏ và cụ thể như dạy nút dây, diễn hành ngày Chiến sĩ Trận vong, hay gây quỹ, v.v.. ISGF đón nhận tất cả cựu thành viên các Hội thuộc WOSM và WAGGGS, và nhận cả những người trưởng thành không có cơ hội sinh hoạt với Nam Nữ Hướng đạo khi còn trẻ¹⁵¹.

Tóm lại mục đích của ISGF và các thành viên Quốc gia, ví dụ như Canadian Fellowship of Baden-Powell Guilds¹⁵², không khác nhưng rõ ràng hơn mục đích và định nghĩa “Hướng đạo Trưởng

¹⁴⁹ “Johnny” Walker’s Scouting Milestones Pages – “*The Scouts’ Friendly Society and ‘Old Scout’ Organisations*”, Copyright C R Walker©, 2002 – 2009, <https://bit.ly/2DfWTit>, truy cập 10/10/2018.

¹⁵⁰ ISGF, “*2nd ISGF Regional Conference Western Hemisphere announced*”, <https://bit.ly/2FzvMB4>, truy cập 12/12/2018.

¹⁵¹ ISGF, “*About ISGF*”, <https://bit.ly/2FzOclp>, truy cập 12/12/2018.

¹⁵² Canadian Fellowship of Baden-Powell Guilds, <https://bit.ly/2DerOvi>, truy cập 12/12/2018.

niên” của ICCVS. Quan trọng hơn nữa, đây là một tổ chức cựu Hướng đạo, cho người lớn, có quy chế và trách nhiệm từ địa phương, đến quốc gia và thế giới. Tại Canada, Canadian Fellowship of Baden-Powell Guilds là Hội liên kết với Hội Hướng đạo Canada, hoạt động độc lập nhưng yểm trợ sinh hoạt của Scouts Canada¹⁵³. Thành viên của Canadian Fellowship of Baden-Powell Guilds mặc nhiên là thành viên liên kết của Hội Hướng đạo Canada sau khi ký chấp thuận tuân thủ Quy tắc ứng xử (Scouts Canada).

¹⁵³ Scouts Canada, “*By-Law, Policies, and Procedures*”, Feb. 2015, page iii

VỀ TÁC GIẢ



Tr. Lã Mạnh Hùng.

Ảnh: LDL

Tác giả bắt đầu sinh hoạt Hướng đạo từ những năm 1960, là đoàn sinh, và đến năm 1970 là Thiếu trưởng Thiếu đoàn Kiên Giang, LĐ Kiên Giang, Đạo Đông Thành, Châu Gia Định, Hội Hướng Đạo Việt Nam. Được hấp thụ nền giáo dục của miền Nam Việt Nam và luôn quý trọng giá trị của Phong trào, từ năm 1980, tác giả là thành viên của những hội Hướng Đạo tại Canada (Scouts Canada, L'Association des Scouts du Canada, Canadian Fellowship of Baden-Powell Guilds) và đã giữ nhiều trách nhiệm khác nhau, Đoàn trưởng, Liên đoàn trưởng, Đạo trưởng, Phó Châu trưởng, trưởng Huấn luyện, v.v..

Năm 2011 tác giả lập trang blog “*Scouts Abound | Chuyện Hướng đạo*”¹⁵⁴, viết và đăng những câu chuyện về Phong trào và lưu giữ tài liệu Hướng đạo cho tất cả Hướng đạo sinh khắp nơi.

¹⁵⁴ Công hay diều, “*Scouts Abound | Chuyện Hướng đạo*”,
<http://bit.ly/2q8erYt> – truy cập 2 tháng 4, 2017